

QUẬN ỦY - ỦY BAN NHÂN DÂN - ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM QUẬN 2

15
năm

01/4/1997

01/4/2012

Quận 2

Thành lập và phát triển



Tháng 4 năm 2012

MỤC LỤC

Lời tựa

CHƯƠNG I:

TỰ HÀO TRUYỀN THỐNG ANH HÙNG

- Quyết định thành lập quận 2 (trang 9)
- Hình ảnh quận 2 ngày đầu thành lập (trang 12)
- Vùng đất quận 2: Sự hình thành và tên gọi các thời kỳ (trang 14)
- Quận 2: Điều kiện tự nhiên và xã hội (trang 16)
- Ý nghĩa của một số địa danh tại quận 2 (trang 18)
- Các địa danh vùng Thủ Thiêm (trang 20)
- Đời sống cư dân vùng Thủ Thiêm xưa (trang 22)
- Lễ đình ở Quận 2 (trang 25)
- Khu Mộ cổ Gò Quéo (trang 26)
- Di tích lịch sử cấp TP: Đình An Phú (trang 27)
- Căn cứ vùng bùng 6 xã (trang 28)
- Xã Bình Trưng (nay là phường Bình Trưng Đông và phường Bình Trưng Tây) Anh hùng (trang 30)
- Xã An Phú (nay là phường An Phú – Thảo Điền) được phong tặng danh hiệu AHLLVT (trang 31)
- Truyền thống đấu tranh cách mạng của nhân dân xã Thạnh Mỹ Lợi (trang 32)
- Tóm tắt tiểu sử các Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng quận 2 (trang 34)
- Hoài niệm phà Thủ Thiêm xưa (trang 38)

CHƯƠNG II:

15 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

- Lãnh đạo Đảng, Nhà nước đến thăm và làm việc tại quận 2 (trang 40)
- Từ Đại hội đến Đại hội (trang 43)
- Đảng bộ quận 2 sau 15 năm thành lập (trang 54)
- Đảng bộ, chính quyền và nhân dân quận 2 nỗ lực “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” (trang 56)
- Hình ảnh hoạt động xây dựng hệ thống chính trị quận 2 qua các thời kỳ (trang 60)
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận 2 – 15 năm một chặng đường nhìn lại (trang 66)
- Liên đoàn Lao động quận 2 (trang 68)
- Hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ quận 2 giai đoạn 1997 – 2012 (trang 69)
- 15 năm Đoàn TNCS HCM quận 2 “Truyền thống và trách nhiệm” (trang 70)
- Hoạt động Hội Nông dân qua 15 năm (trang 72)
- Hội Cựu chiến binh quận 2 – 15 năm xây dựng và phát triển (trang 73)
- Hội Chữ thập đỏ quận 2 hành trình 15 năm công tác xã hội nhân đạo (trang 74)
- Các công trình thực hiện theo phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm” (trang 75)

- Phát triển kinh tế quận 2 – 15 năm (1997 - 2012) (trang 76)
- Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ công ích quận 2 (trang 78)
- Tổng đầu tư (từ năm 1997 - 2011) (trang 79)
- Các công trình trọng điểm của thành phố và quận 2 (trang 84)
- Thành quả 15 năm cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” (trang 92)
- Hình ảnh văn hóa – văn nghệ (trang 94)
- Hoạt động câu lạc bộ đội, nhóm (trang 98)
- Phong trào thể dục thể thao quận 2 những cố gắng đáng tự hào (trang 100)
- Ngành giáo dục quận 2 – 15 năm thành lập và phát triển (trang 102)
- Trường THCS Lương Định Của đạt chuẩn quốc gia (trang 104)
- Trung tâm Dạy nghề hướng đến xây dựng trường Cao đẳng nghề (trang 105)
- Hình ảnh thực hiện chính sách xã hội (trang 106)
- Hiến máu tình nguyện (trang 108)
- Đội quận 2 đạt giải đặc biệt tại vòng chung kết toàn quốc hội thi “Tình nguyện viên với công tác tuyên truyền tư vấn phòng chống ma túy, mại dâm, HIV/AIDS” (trang 109)
- Đào tạo nghề và giải quyết việc làm giai đoạn 1997 – 2012 (trang 110)
- Bệnh viện quận 2 từng bước nỗ lực vươn lên (trang 112)
- Công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân (trang 113)
- Lực lượng vũ trang quận 2 quá trình xây dựng và trưởng thành (trang 114)
- Hình ảnh hoạt động Quốc phòng – An ninh (trang 116)
- Công an quận 2 – 15 năm xây dựng và trưởng thành (trang 118)

CHƯƠNG III:

HƯỚNG ĐẾN TƯƠNG LAI

- Quy hoạch quận 2 đến năm 2020 (tầm nhìn năm 2025): Hướng đến phát triển đô thị bền vững (trang 122)
- Một số chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội đến năm 2015 (trang 126)
- Một số dự án công trình tương lai (trang 129)
- Cảm nhận của người dân quận 2 sau 15 năm thành lập quận (trang 132)
- Một số ca khúc viết về quận 2 (trang 134)
- Các đơn vị tài trợ thực hiện kỷ yếu (trang 140)



HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHÌ

Phần thưởng cao quý do Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Trao tặng cho cán bộ và nhân dân quận 2.

Đã có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2007 đến năm 2011,
góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Lời tựa

15 năm – kể từ ngày 01/4/1997 – ngày huyện Thủ Đức được tách thành 3 quận mới: quận 2, quận 9 và quận Thủ Đức. Trong quá trình chuyển đổi từ một vùng trung tâm của huyện Thủ Đức trước đây trở thành quận đô thị, Đảng bộ, chính quyền, lực lượng vũ trang và nhân dân quận 2 đã đồng tâm hiệp lực, đoàn kết, ra sức giữ vững những thành tựu đã đạt được và đồng thời phát huy có hiệu quả, tiềm năng, thế mạnh thuận lợi về vị trí địa lý, đất đai trên địa bàn, khắc phục tồn tại, yếu kém, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức trong tình hình mới. Nhìn lại chặng đường đã qua, cùng cả nước và thành phố, Đảng bộ và nhân dân quận 2 không ngừng phấn đấu, đảm bảo giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng an ninh; kinh tế liên tục tăng trưởng với tốc độ cao; cơ sở hạ tầng được đầu tư nâng cấp, mở rộng và đưa vào sử dụng; nhiều vấn đề bức thiết về văn hóa, xã hội được giải quyết tốt hơn, các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, y tế, giáo dục và đào tạo, dạy nghề... có bước phát triển tích cực, đời sống nhân dân được cải thiện đáng kể... Bộ mặt của một quận đô thị dần được hình thành và ngày một xứng đáng là cửa ngõ phía Đông của thành phố anh hùng mang tên Bác Hồ kính yêu.

Kỷ niệm 15 năm thành lập quận, Quận ủy - Ủy ban nhân dân - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận 2 chủ trương biên soạn và phát hành tập san kỷ niệm “Quận 2 – 15 thành lập và phát triển” nhằm phản ánh chân thực quá trình xây dựng, phát triển và trưởng thành cùng những thành tựu chủ yếu mà Đảng bộ, chính quyền và các tầng lớp nhân dân quận 2 đã không ngừng nỗ lực phấn đấu đạt được trong những năm qua.

Với niềm tin tưởng vững chắc rằng kinh nghiệm thực tiễn thời gian qua sẽ là hành trang quý báu cho toàn Đảng bộ và nhân dân quận 2 nói chung, từng cán bộ, chiến sĩ và đồng bào nói riêng vững bước cùng cả nước, thành phố trên bước đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Từ đó cần tin tưởng, tự hào hơn nữa về truyền thống quê hương, con người Thủ Đức xưa, nay là quận 2 và tiếp tục nêu cao tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo, phát huy dân chủ và sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, động viên mọi nguồn lực, chủ động nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức để phát triển quận 2, đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới, quyết tâm hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ chính trị mà Đảng bộ quận đề ra trong thời gian tới.

Trong quá trình biên soạn, mặc dù được Ban Thường vụ Quận ủy tập trung chỉ đạo, Ban biên tập tiến hành theo kế hoạch với tinh thần nghiêm túc, tích cực khẩn trương và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, song chắc chắn không tránh khỏi những thiếu sót, hạn chế. Rất mong được sự cảm thông và chân tình góp ý của các đồng chí và bạn đọc./.

Đồng chí Tất Thành Cang

Ủy viên dự khuyết Ban chấp hành Trung ương Đảng,
Thành ủy viên, Bí thư Quận ủy, Chủ tịch UBND quận 2

CHƯƠNG I

TỰ HÀO TRUYỀN THỐNG ANH HÙNG

- LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH QUẬN 2
- VĂN HÓA - LỄ HỘI
- TỰ HÀO TRUYỀN THỐNG ANH HÙNG



QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND THÀNH PHỐ
“ Cụ thể hóa Nghị định 03/CP về việc thành lập
Quận 2 thuộc thành phố Hồ Chí Minh ”

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy Ban nhân dân ngày 21/6/1994 ;
- Căn cứ Nghị định số 03/CP ngày 06/01/1997 của Chính phủ về việc thành lập Quận Thủ Đức, Quận 2, Quận 7, Quận 9, Quận 12 và các Phường thuộc các Quận mới thành phố Hồ Chí Minh ;
- Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ.HĐ ngày 26/10/1996 của Hội đồng nhân dân thành phố khóa V về đặt tên cho các đơn vị hành chính cấp Quận, Phường mới thành lập ;
- Xét đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức chính quyền TP (tờ trình số 39/TCCQ ngày 8/3/1997) ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 .- Nay thành lập Quận 2 trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các Xã : An Phú, An Khánh, Thủ Thiêm, Bình Trưng, Thạnh Mỹ Lợi thuộc huyện Thủ Đức và thành lập 11 phường mới gồm :

1- Phường An Phú trên cơ sở 1.042 ha diện tích tự nhiên và 6.724 nhân khẩu của xã An Phú.

Phường An Phú có 1.042 ha diện tích tự nhiên và 6.724 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường An Phú : Đông giáp phường Phú Hữu; Tây giáp phường Thảo Điền và phường Bình Khánh; Nam giáp phường Bình Trưng đông và phường Bình Trưng tây; Bắc giáp phường Phước Bình, phường Phước Long A và phường Trường Thọ.

2- Phường Thảo Điền trên cơ sở 375 ha diện tích tự nhiên và 6.714 nhân khẩu của xã An Phú.

Phường Thảo Điền có 375 ha diện tích tự nhiên và 6.714 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Thảo Điền : Đông, Tây và Bắc giáp sông Saigon; Nam giáp phường Bình Khánh, phường An Phú và phường Bình An.

3- Phường An Khánh trên cơ sở 169 ha diện tích tự nhiên và 12.865 nhân khẩu của xã An Khánh.

Phường An Khánh có 169 ha diện tích tự nhiên và 12.865 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường An Khánh : Đông giáp phường Bình Khánh và phường An Lợi Đông; Tây giáp sông Saigon; Nam giáp phường Thủ Thiêm; Bắc giáp phường Bình An và sông Saigon.

4- Phường Bình Khánh trên cơ sở 226 ha diện tích tự nhiên và 6.580 nhân khẩu của xã An Khánh.

Phường Bình Khánh có 226 ha diện tích tự nhiên và 6.580 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Bình Khánh : Đông giáp phường An Phú và phường Bình Trưng Tây; Tây giáp phường Bình An, Nam giáp phường An Khánh và phường An Lợi Đông; Bắc giáp phường An Phú và phường Thảo Điền.

5- Phường Bình An trên cơ sở 169 ha diện tích tự nhiên và 6.774 nhân khẩu của xã An Khánh.

Phường Bình An có 169 ha diện tích tự nhiên và 6.774 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Bình An : Đông giáp phường Bình Khánh; Tây giáp sông Saigon; Nam giáp phường Bình Khánh và phường An Khánh; Bắc giáp phường Thảo Điền.

6- Phường Thủ Thiêm trên cơ sở 135 ha diện tích tự nhiên và 9.325 nhân khẩu của xã Thủ Thiêm.

Phường Thủ Thiêm có 135 ha diện tích tự nhiên và 9.325 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Thủ Thiêm : Đông và Nam giáp phường An Lợi Đông; Tây giáp sông Saigon; Bắc giáp phường An Khánh.

7- Phường An Lợi Đông trên cơ sở 385 ha diện tích tự nhiên và 5.068 nhân khẩu của xã Thủ Thiêm.

Phường An Lợi Đông có 385 ha diện tích tự nhiên và 5.068 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường An Lợi Đông : Đông và Nam giáp sông Saigon; Tây giáp phường Thủ Thiêm và phường An Khánh; Bắc giáp phường Bình Khánh.

8- Phường Bình Trưng Tây trên cơ sở 222 ha diện tích tự nhiên và 7.823 nhân khẩu của xã Bình Trưng.

Phường Bình Trưng Tây có 222 ha diện tích tự nhiên và 7.823 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Bình Trưng Tây : Đông giáp phường Bình Trưng Đông; Tây giáp phường An Phú và phường Bình Khánh; Nam giáp phường Cát Lái và phường Thạnh Mỹ Lợi; Bắc giáp phường An Khánh.

9- Phường Bình Trưng Đông trên cơ sở 345 ha diện tích tự nhiên và 10.496 nhân khẩu của xã Bình Trưng.

Phường Bình Trưng Đông có 345 ha diện tích tự nhiên và 10.496 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Bình Trưng Đông : Đông giáp phường Phú Hữu; Tây giáp phường Bình Trưng Tây; Nam giáp phường Cát Lái; Bắc giáp phường An Phú.

10- Phường Cát Lái trên cơ sở 669 ha diện tích tự nhiên và 6.567 nhân khẩu của xã Thạnh Mỹ Lợi.

Phường Cát Lái có 669 ha diện tích tự nhiên và 6.567 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Cát Lái : Đông và Nam giáp Tỉnh Đồng Nai; Tây giáp phường Thạnh Mỹ Lợi; Bắc giáp phường Bình Trưng Đông, Bình Trưng Tây và phường Phú Hữu.

11- Phường Thạnh Mỹ Lợi trên cơ sở 1.283 ha diện tích tự nhiên và 7.091 nhân khẩu của xã Thạnh Mỹ Lợi.

Phường Thạnh Mỹ Lợi có 1.283 ha diện tích tự nhiên và 7.091 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Thạnh Mỹ Lợi : Đông giáp phường Cát Lái; Tây và Nam giáp Quận 7; Bắc giáp phường Bình Trưng Tây.

- Diện tích tự nhiên Quận 2 có 5.020 ha

- Dân số : 86.027 nhân khẩu.

- Địa giới hành chính: Đông giáp Quận 9; Tây giáp quận Bình Thạnh và Quận 1; Nam giáp Quận 7; Bắc giáp quận Thủ Đức và Quận 9.

Điều 2 .- Ủy Ban nhân dân lâm thời Quận 2 có trách nhiệm tổ chức bộ máy 11 Phòng, Ban chuyên môn trực thuộc Ủy Ban nhân dân Quận theo Quyết định 442/QĐ.UB ngày 25/01/1995 của Ủy Ban nhân dân thành phố ; tổ chức bộ máy và hoạt động của Ủy Ban nhân dân 11 Phường mới theo Quyết định 231/QĐ.UB ngày 24/7/1991 của Ủy Ban nhân dân TP; tổ chức khắc dấu mới Hội đồng nhân dân và Ủy Ban nhân dân Quận, Hội đồng nhân dân và Ủy Ban nhân dân 11 Phường mới; Ủy Ban nhân dân lâm thời Quận tổ chức và hoạt động theo cơ chế "1 cửa, 1 dấu".

Điều 3.- Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 4 .- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố , Trưởng Ban Tổ chức chính quyền Thành phố , Thủ trưởng các Sở Ngành Thành phố có liên quan, Chủ tịch Ủy Ban nhân dân lâm thời Quận 2 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này .-

Nơi nhận :

- Như điều 4
- TT/TU, TT HĐND, TTUB
- VPUB : NC, TH
- Lưu.

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



MỘT SỐ HÌNH ẢNH QUẬN 2 NGÀY ĐẦU THÀNH LẬP



Quang cảnh lễ công bố thành lập quận 2 (01/4/1997)



Lễ công bố thành lập phường Bình Trung Đông - Bình Trung Tây



Nguyên Chủ tịch nước Trần Đức Lương thăm và làm việc tại cảng Cát Lái



Đồng chí Trương Thị Hiền – Nguyên Phó Chủ tịch UBND quận 2 thăm các chiến sĩ tình nguyện Mùa hè xanh

VÙNG ĐẤT QUẬN 2 SỰ HÌNH THÀNH VÀ TÊN GỌI CÁC THỜI KỲ

Quận 2 thành phố Hồ Chí Minh được thành lập ngày 01/4/1997, diện tích 5.020ha với hai vùng địa hình tự nhiên gò và bưng xen lẫn.



Khảo sát những ngày đầu thành lập quận

Vùng gò phần lớn là khu vực Đông Bắc, nối liền từ khu vực Giồng Ông Tố, Gò Quéo, Mỹ Thủy, Cát Lái với các khu vực Bến Dò, Hội Sơn, Long Bửu của quận 9, khu vực Ngã Thẳng, Bến Gỗ, Cù Lao Phố của Biên Hòa đã được hình thành bởi thêm phù sa cổ của lưu vực sông Đồng Nai. Vùng bưng thấp là khu vực Tây Nam tiếp giáp với các quận 1, 4, 7, Thủ Đức, Bình Thạnh, lấy sông Sài Gòn và xạ lộ Hà Nội làm ranh giới, do phù sa mới của lưu vực sông Đồng Nai thường xuyên bồi đắp.

Mùa Xuân năm Mậu Dần 1698 chúa Nguyễn là Nguyễn Phúc Chu chính thức xác lập về mặt nhà nước chủ quyền của người Việt tại Nam bộ bằng việc cử Thống suất Lễ Thành hầu Nguyễn Hữu Cảnh vào Nam kinh lược. "Lấy đất Nông Nại làm huyện Phước Long, dựng dinh Trấn Biên, lập xứ Gia Định làm huyện Tân Bình, dựng dinh Phiên Trấn. Đất đai mở rộng ngàn dặm, dân số được hơn bốn vạn hộ" (Gia Định Thành Thông Chí).

Quận 2 ngày nay thuộc tổng Bình

An, huyện Phước Long thời đó với đầy đủ địa danh như: An Lợi, Giồng Ông Tố, Giai Qưới – Thủ Thiêm, Bình Thạnh...

Thời kỳ nội chiến giữa Nguyễn Phúc Ánh và Tây Sơn (1776 – 1801): Năm 1782 được tin Tây Sơn chuẩn bị đánh vào Gia Định, Nguyễn Ánh cho xây dựng đồn Giác Ngự (Cá Trê ở thôn An Lợi) do Tôn Thất Mân chỉ huy chuẩn bị chống lại Tây Sơn. Năm 1788 Nguyễn Ánh lấy lại Gia Định, đồn Cá Trê được tiếp tục sử dụng vào việc phòng thủ.

Thời kỳ Gia Long (1802 – 1819): Năm Gia Long thứ bảy (1808), huyện Phước Long được thăng lên làm phủ Phước Long, tổng Bình An được thăng làm huyện Bình An. Thành lập mới hai tổng là An Thủy và Bình Chánh. Quận 2 ngày nay thuộc tổng An Thủy thời đó.

Thời kỳ Minh Mệnh (1820 – 1840): Huyện Bình An gồm 8 tổng, tổng An Thủy chia làm 4 tổng mới: An Thủy Thượng, An Thủy Trung, An Thủy Hạ, An Thủy Đông. Năm 1837 lấy một số dân của An Lợi, An Thủy Thượng, An Thủy Trung, An

Thủy Hạ để lập thành 5 tổng thuộc huyện Nghĩa An mới thành lập thuộc phủ Phước Long, tỉnh Biên Hòa. Quận 2 ngày nay thuộc huyện Nghĩa An thời đó.

Thời kỳ Pháp thuộc và chống Pháp xâm lược (1858 – 1954): Ngày 15/2/1859 hạm đội Pháp theo sông Sài Gòn ngang qua hai đồn Tả Định (tên cũ Cá Trê), Hữu Bình (tên cũ Rạch Bàng) bị quân nhà Nguyễn nã pháo chặn đánh. Năm 1862, hòa ước giữa triều Nguyễn và Pháp ký kết nhường ba tỉnh miền Đông Nam kỳ cho Pháp. Thực dân Pháp chia 3 tỉnh thành 13 địa hạt (Arrondissements), trong đó địa hạt Thủ Dầu Một gồm huyện Bình An, Nghĩa An cũ. Quận 2 ngày nay thuộc Thủ Dầu Một thời đó.

Năm 1867, thực dân Pháp chiếm lược tỉnh Nam kỳ, chia thành 24 hạt Thanh Tra (Inspections), trong đó, hạt Nghĩa An gồm châu thành Thủ Đức, Nghĩa An cũ, với 4 tổng 35 thôn làng. Quận 2 ngày nay thuộc hạt Nghĩa An thời đó.

Năm 1868, hạt Nghĩa An đổi thành hạt Thủ Đức, sau đó xóa bỏ và nhập vào hạt Sài Gòn. Từ đó, Thủ Đức tách khỏi tỉnh Biên Hòa.

Năm 1885, hạt Sài Gòn đổi thành hạt Gia Định.

Năm 1889, hạt Gia Định đổi thành tỉnh Gia Định. Quận 2 ngày nay thuộc tỉnh Gia Định thời đó.

Từ năm 1910, thực dân Pháp lập lại cấp hành chính phủ huyện, gọi chung là quận. Tỉnh Gia Định được chia thành 4 quận: Thủ Đức, Gò Vấp, Hóc Môn, Nhà Bè. Các thôn làng nhỏ sáp nhập lại thành xã. Quận Thủ Đức gồm 5 tổng 19 xã. Tổng An Bình gồm 5 xã: An Khánh, An Phú, Bình Trung, Phú Hữu, Thạnh Mỹ Lợi. Quận 2 ngày nay thuộc tổng An Bình thời đó.

Năm 1944, toàn quyền Đông Dương thành lập tỉnh Tân Bình trên cơ sở một số xã của tỉnh Gia Định.

Cách mạng tháng Tám năm 1945 nổ ra và thành công trong cả nước, các đơn vị hành chính ở Thủ Đức được xác lập như cũ cho tới năm 1954.

Thời kỳ từ năm 1955 đến trước 30/4/1975: Năm 1956 quận Dĩ An (vốn là đất của Thủ Đức) được thành lập thuộc về tỉnh Biên Hòa. Năm 1967, xã An Khánh và khu vực Thủ Thiêm thuộc quận 1, trở thành quận 9 với hai phường An Khánh và Thủ Thiêm.

Thủ Thiêm, Giồng Ông Tố, Thạnh Mỹ Lợi là những điểm dân cư tập trung thuộc loại sớm nhất của vùng Sài Gòn – Gia Định xưa. Hai xã An Phú, Bình Trưng (nay là Bình Trưng Tây và Bình Trưng Đông) thuộc vùng bưng 6 xã anh hùng là nơi tập trung lực lượng của vùng phụ cận chiến khu D. An Khánh – Thủ Thiêm là vùng đệm – nơi tiếp giáp với nội đô Sài Gòn gần nhất. Dân và quân quận 2 suốt thời kỳ này đã dùng địa bàn này làm bàn đạp, nơi ém quân để tấn công Sài Gòn nhiều trận ác liệt, vinh quang và máu lửa.

Là một bộ phận của vành đai đô Sài Gòn, do đó trên địa bàn các phường quận 2 ngày nay có nhiều đường giao thông thủy bộ chiến lược quan trọng của ngụy quyền Sài Gòn như Hương lộ 33, Liên tỉnh lộ 25, sông Sài Gòn, sông Đồng Nai, cùng với những căn cứ, hậu cứ, kho tàng quan trọng của chúng. Ở Bình Trưng có một trại huấn luyện địa phương quân và một sân bắn. Ở Cát Lái, ngoài vị trí là cảng quân sự còn có trại huấn luyện giang thuyền và kho tiếp liệu. Ngụy quyền Sài Gòn đặc biệt chú trọng nơi này, gọi là "yếu điểm Cát Lái"

Thời kỳ sau 30/4/1975: giải thể quận 9, hai phường An Phú, Thủ Thiêm đổi lại thành xã, thuộc huyện Thủ Đức.

Ngày 01/4/1997 quận 2 chính thức được thành lập (tách ra từ huyện Thủ Đức cũ) với diện tích tự nhiên 5.020ha, gồm 11 phường: An Khánh, An Phú, An Lợi Đông, Bình An, Bình Khánh, Bình Trưng Đông, Bình Trưng Tây, Cát Lái, Thủ Thiêm, Thảo Điền, Thạnh Mỹ Lợi.

Quận 2 được quy hoạch là trung tâm tài chính, thương mại, dịch vụ... mang tầm chiến lược trong sự phát triển của Thành phố Hồ Chí Minh thân yêu của chúng ta.

Hải Đường.



Khu đồng Miếu khu phố 3 phường An Phú



Đình Thần Bình Trưng



Bến phà Cát Lái tại phường Cát Lái

QUẬN 2 ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

Ngày 01/4/1997, Quận 2 được chính thức thành lập trên cơ sở tách từ 5 xã huyện Thủ Đức cũ với diện tích tự nhiên 5.017 ha, chia làm 11 phường có tổng dân số tính đến năm 2011 gần 135000 người, mật độ dân số là 2,687 người/km².



Bán đảo Thủ Thiêm nhìn từ trên cao

Trên bản đồ Thành phố Hồ Chí Minh, quận 2 như một chiếc mũ đội lệch nằm ở phía Đông của thành phố, bên tả ngạn sông Sài Gòn uốn quanh êm đềm và thơ mộng.

Là một quận nội thành được chính thức thành lập vào ngày 01/04/1997 trên cơ sở tách ra từ 5 xã thuộc huyện Thủ Đức, có vị trí địa lý phía Bắc giáp Quận Thủ Đức, Bình Thạnh (qua sông Sài Gòn và sông Rạch Chiếc), phía Nam giáp quận 7, huyện Nhơn Trạch tỉnh Đồng Nai (qua sông Sài Gòn và sông Đồng Nai), phía đông giáp quận 9, Thủ Đức (qua rạch Bà Cua, Rạch Chiếc), phía Tây giáp quận 4, quận 1, quận Bình Thạnh (qua sông Sài Gòn).

Từ 5 xã thuộc huyện Thủ Đức là An Phú, An Khánh, Thủ Thiêm, Bình Trưng và Thạnh Mỹ Lợi tách thành Quận 2 gồm có 11 phường: An Phú, Thảo Điền, An Khánh, Bình Khánh, Bình An, Thủ Thiêm, An Lợi Đông, Bình Trưng Đông, Bình Trưng Tây, Thạnh Mỹ Lợi và Cát Lái. Tổng diện

tích tự nhiên của quận 2 là 5.017 ha.

Khí hậu quận 2 mang khí hậu đặc trưng chung của khí hậu vùng Nam Bộ là nhiệt đới gió mùa với 2 mùa rõ rệt. Nhiệt độ trung bình khoảng 28°C. Về thủy văn, quận 2 chịu ảnh hưởng của chế độ bán nhật triều từ hai con sông Sài Gòn và Đồng Nai.

Địa hình quận 2 bao gồm cả gò và bưng, kênh rạch chiếm 24,7% tổng diện tích tự nhiên, phần lớn địa hình thấp trũng, có độ cao trung bình khoảng từ 1,5m đến 3m so với mực nước biển, độ dốc theo hướng Bắc - Nam. Ở những vùng có độ cao dưới 1m thường bị ngập nước khi thủy triều lên.

Vùng đất quận 2 có lợi thế về giao thông thủy bộ thuận tiện. Toàn bộ vùng Tây Nam của quận được bao bọc bởi sông Sài Gòn, sông Đồng Nai và nhiều hệ thống kênh rạch lớn nhỏ đan xen chằng chịt chia ngang xẻ dọc địa hình của quận như sông Giồng, sông Rạch Chiếc, rạch Bà Cua, rạch Cá Trê lớn, rạch Cá Trê nhỏ.... Đã tạo cho vùng đất quận

2 có điều kiện tốt về không gian để canh tác sản xuất và định cư.

Hệ thống giao thông nội bộ quận 2 ngày mới thành lập chỉ có 5 con đường chính với tổng chiều dài khoảng 20km, còn lại chủ yếu là đường đất nhỏ, uốn lượn trong các xóm ấp. Sau khi được thành lập, quận đã tiến hành xây dựng, sửa chữa, nâng cấp mở rộng và phát triển thêm nhiều tuyến đường mới, phát triển mạng lưới giao thông phục vụ nhu cầu của người dân và các khu công nghiệp. Cho đến ngày nay các công trình trọng điểm của quận đã hoàn thành và đưa vào sử dụng như cầu Thủ Thiêm, cầu Phú Mỹ, cầu vượt Cát Lái và nhiều tuyến đường mới đã được hình thành, đặc biệt Hàm Thủ Thiêm - đường hầm vượt sông Sài Gòn hiện đại nhất Đông Nam Á nối liền quận 1 với quận 2 và các quận khác dọc tuyến đại lộ Đông Tây. Sự kết nối thông thương này làm tăng thêm tầm quan trọng của quận 2 với vị trí ở cửa ngõ phía Đông của Thành phố.

Dân số của quận ngày đầu thành lập là 86.000 người, mật độ dân số khoảng 1.800 người/1km², đến 01/4/2011 là 134.803 người. Mật độ dân cư trung bình là 2.687 người/km². Các chỉ số này sẽ không ngừng tăng cao do vị trí, cơ sở hạ tầng và điều kiện tự nhiên thích hợp, quận 2 như một thỏi nam châm thu hút người dân khắp nơi đến định cư và đầu tư.

Về kinh tế, sau ngày thành lập, quận 2 được quy hoạch, xây dựng và phát triển ngành thương mại và dịch vụ, hoạt động sản xuất nông nghiệp và tiểu thủ công nghiệp ngày càng thu hẹp. Các khu công nghiệp, trung tâm thương mại và nhiều công trình dự án trọng điểm dần dần được hình thành, các cơ sở kinh doanh thương mại dịch vụ tăng cao và có quy mô lớn phục vụ cho sự phát triển kinh tế của quận.

Về thành phần dân tộc, một số tài



Toàn cảnh phường Thảo Điền nhìn từ trên cao



Bản đồ quận 2

liệu cho rằng: vào cuối thế kỷ 17, thời nhà Thanh ở Trung Quốc, trong số các tướng lĩnh của phong trào "phản Thanh phục Minh" bị nhà Thanh truy đuổi chạy sang Việt Nam có ông Trương Vĩnh Tố. Ông Tố được chúa Nguyễn cho định cư ở khu vực đất giồng Bình Trưng, Thạnh Mỹ Lợi. Những người Hoa trong đoàn của Ông Tố đã cùng người Việt ở khu vực này khai phá đất Giồng, lập chợ. Địa danh Giồng ông Tố trở thành địa danh lâu đời trên đất quận 2. Cho đến ngày nay những người thuộc dân tộc Kinh, Hoa, Chăm, Khơ Me vẫn là những dân tộc chính đang sinh sống tại quận 2.

Về tôn giáo, quận 2 có 4 tôn giáo chính là: Phật giáo, Công giáo, Tin Lành, Cao đài và nhiều cơ sở thờ tự như chùa, tịnh xá, tu viện, tịnh thất, nhà thờ, Dòng mến Thánh giá, Thánh thất, Tịnh thất, điện thờ Phật mẫu. Trong đó có nhiều công trình kiến trúc có giá trị văn hóa thu hút du khách tham quan. Ngoài ra, trên địa bàn quận 2 còn nhiều cơ sở tín ngưỡng dân gian như đình, miếu.

Về giáo dục, ngay từ ngày đầu thành lập, Quận đã quan tâm phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo, tập trung nâng cấp, sửa chữa trường lớp, xây dựng những ngôi trường mới khang trang đạt tiêu chuẩn quốc gia, trang bị các thiết bị

mới hiện đại cho việc dạy và học. Đến nay, Ngành giáo dục và đào tạo quận có 12 trường Mầm non công lập, 9 trường ngoài công lập, 26 nhóm trẻ gia đình, 7 trường Tiểu học, 7 trường THCS và 2 trường THPT và 3 đơn vị trực thuộc là trung tâm kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp, trường Bồi dưỡng Giáo dục và trường Giáo dục chuyên biệt Thảo Điền, bên cạnh đó hệ thống các trường có yếu tố nước ngoài cũng ngày càng phát triển, đội ngũ giáo viên được chuẩn hóa ngày càng cao.

Về y tế, việc chăm lo sức khỏe cộng đồng, quận 2 có mạng lưới y tế cơ sở đều khắp với 11 trạm y tế phường, Trung tâm Y tế dự phòng quận, Bệnh viện quận 2 và nhiều bệnh viện cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn quận đảm bảo tốt công tác khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh trên địa bàn.

Phong trào Thể dục Thể thao cũng khá phát triển, đã có nhiều đội chuyên mang về cho quận nhiều huy chương khi tham gia thi đấu các quận, toàn quốc. Đặc biệt, năm 2005 đã có 2 vận động viên được tuyển vào đội tuyển quốc gia để tham dự Sea Games.

Hệ thống các công trình phúc lợi xã hội hiện nay trên địa bàn quận bao gồm: Trung tâm dạy nghề, Trung tâm Thể dục Thể thao, Trung tâm văn hoá, Bệnh viện quận 2, Nhà Thiếu nhi quận. Hiện quận 2 vẫn còn sử dụng hệ thống loa phát thanh ở 11 phường, đã góp phần đem lại những thông tin cần thiết của địa phương đến với nhân dân. Đời sống tinh thần của người dân đã được cải thiện rõ rệt.

Dự kiến trong tương lai không xa khu Đô thị mới Thủ Thiêm của quận 2 đang được quy hoạch và tiến hành xây dựng thành trung tâm tài chính, thương mại, dịch vụ quốc tế mang tính chiến lược. Là một đô thị mới, có tuyến giao thông huyết mạch, gần đường sông, cụm cảng, sân bay mới, quận 2 sẽ hợp cùng với vùng "bán nguyệt" của quận 1 hiện nay tạo thành một đặc khu kinh tế, tài chính, thương mại dịch vụ của thành phố Hồ Chí Minh.

Phan Minh

Ý NGHĨA MỘ SỐ ĐỊA DANH TẠI QUẬN 2

Thủ Thiêm là địa danh lâu đời và nổi tiếng của quận 2 và thành phố Hồ Chí Minh. Sách Đại Nam nhất thống chí ghi rõ : "Ở thôn Giai Quí (Giai Quới) huyện Nghĩa An (Ngãi An) tục gọi chợ Cựu Thiêm; trước chợ có sông Bình Giang (Tân Bình Giang - sông Sài Gòn), đối diện tỉnh thành Gia Định ghe thuyền ở sông và biển đều đến tụ tập, người ở đó sấm đò hoặc dài hoặc vắn bơi chèo trên sông để bán thực vật như cá thịt và hoa quả" (trang 13). Thủ Thiêm là vùng sông nước, tàu thuyền qua lại tấp nập.

*"Dưới Bến Nghé hát lắng lơ
Giọng con đò con rỗi
Trên tàu voi ca khùng khinh
Tiếng thẳng mực tiếng thẳng nài"
(Cổ Gia Định phong cảnh vịnh).
Và nói đến Thủ Thiêm không thể
không nhớ câu ca :*

*"Bấp non mà nường lửa lò
Đố ai ve được con đò Thủ Thiêm"*

Sát bờ sông Sài Gòn có hãng CARIC xưa chuyên đóng sà lan, sửa chữa tàu khách loại lớn, lộ trình từ Sài Gòn đi Tây Ninh, Nông - Pênh, Mỹ Tho, Sa Đéc, Châu Đốc, Đà Nẵng, Hải Phòng, Hương Cảng. Ven bờ sông Sài Gòn thuộc phường Lợi Đông hiện còn nhiều trụ sắt to tròn bóng loáng từ hơn thế kỷ nay dùng để neo đậu tàu thuyền cập bến ...

Giồng Ông Tố phường Bình Trưng Tây là địa danh lâu đời và nổi tiếng của quận 2. Ở chợ Bình Trưng hiện còn ngôi mộ ông Trương Vĩnh Tố thành viên của nhóm tướng lĩnh Trung Quốc "Phản Thanh phục Minh" (Lật đổ triều Thanh, khôi phục triều Minh) bị nhà Thanh truy đuổi chạy sang Việt Nam xin tị nạn năm 1679 và được chúa Nguyễn cho

phép định cư tại các địa điểm : Trần Thắng Tài ở Đồng Nai, Dương Ngạn Địch ở Mỹ Tho, Mạc Cửu ở Hà Tiên, Tạ Huy - Tạ Dương Minh ở Thủ Đức, Trương Vĩnh Tố ở Bình Trưng với lý do nhóm người này đem theo nhiều của cải, có nhiều ghe thuyền đi lại rất thuận tiện. Tại Bình Trưng, Thạnh Mỹ Lợi, ông Tố đã tổ chức các sắc dân (người Việt, người Hoa, thổ dân) khai phá đất Giồng, lập chợ. Từ đó có tên gọi Giồng Ông Tố, chợ Giồng, rạch Giồng. Sử sách, văn thơ xưa đã miêu tả vùng đất này như sau :

*"Gò lảo Tố " ở phía Nam huyện
Nghĩa An 13 dặm rươi nổi lên gò cao
bằng phẳng uốn cong dài 7 dặm
rươi, rộng 3 dặm 4 có sông nhỏ từ
phía Bắc chảy vào Nam bao quanh
theo trước gò ấy. Gò ấy là mạch núi
Chiêu Thái (Châu Thới) nứt ra " (Đại
Nam Nhất thống chí).*

*"Coi ngoài rạch Bà Nghè
Dòng trắng hây hây từ quyền trái
Ngó lên Giồng Ông Tố
Cây xanh mịt mịt lá chàm rai "
(Cổ Gia Định phong cảnh vịnh)
"Người Thanh ở đó quá đông
Lâm ăn trên đất dưới sông đủ nghề
Cá Tré, Giồng tố, Nhà Bè
Hai bên mộng đất ngó mê cả đồng"
(Nam kỳ phong tục nhơn vật Diển ca)*

Gò Cây Quéo phường Bình Trưng Đông là quần thể mộ cổ đầu triều Nguyễn cách nay gần 200 năm, tiêu biểu là 2 ngôi mộ của hai đại thần họ Phạm là : Triệt Thanh hầu, Tả tham tri Bộ lại Phạm Quang Triệt (? - 1818) thuộc triều Gia Long;

Tả tham tri Bộ binh, Hộ lí Tổng Đốc Ninh - Thái Phạm Duy Trinh (?- 1851) thuộc các triều Minh Mệnh, Thiệu Trị, Tự Đức. Gò Quéo còn là

mỏ cát trắng. Thời kỳ Pháp thuộc người Pháp thuê nhân công sở tại khai thác cát đem về khu lò gạch Long Bửu (quận 9) làm gạch pha cát phục vụ cho nhu cầu xây dựng. Việc khai thác cát đã làm sạt lở và hủy hoại nhiều mộ cổ tại đây, đồng thời cũng lộ ra và phát hiện nhiều công cụ lao động của người xưa như các loại lưới riêu đá tứ diện, mảnh bàn mài, dao găm đá, mảnh gốm các loại thuộc thời kỳ Đá mới, Óc Eo, Phú Nam có niên đại cách nay từ 1.000 - 4.000 năm. Hiện nay quần thể mộ cổ Gò Quéo đã xuống cấp và bị lấn chiếm nghiêm trọng.

Áp Tây B phường Bình Trưng Tây hiện còn ngôi mộ vợ chồng đại thần triều Nguyễn là Cung nhân họ Nguyễn và Thị độc học sĩ họ Trần.

Ngôi mộ anh hùng liệt sĩ Nguyễn Văn Trỗi, ấp Đông, phường Bình Trưng Đông là chứng tích về người anh hùng tuổi trẻ đã làm lung lay chế độ nguy quyền Sài Gòn năm 1964, đã làm cả thế giới kinh phục đối với chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam. Năm 1967, ông Phan Công Chòm, cha ruột chị Phan Thị Quyên, vợ anh Trỗi đã bí mật liên hệ với cai ngục Chí Hòa ở Sài Gòn xin được đem di cốt của anh Trỗi từ nghĩa địa Chí Hòa về an táng tại địa điểm hiện nay. Sau ngày 30.4.1975 chị Quyên cùng bà con làng Văn Giáp xây lại ngôi mộ cho anh.

Áp Bình Thạnh phường Thạnh Mỹ Lợi hiện còn quần thể mộ cổ thời kỳ "Đại Nam" từ năm 1820 trở về sau. "Hoàng Nguyên" từ 1802 đến 1945. "Minh Hương" làng của người Hoa quốc tịch Việt Nam từ 1679 trở về sau. Tiêu biểu là các ngôi mộ của các dòng họ : họ Hồng được ban

thụ là “Bá thần Hồng Công”, họ Hồ được ban thụ là “Quân tử Hồ Thị”, họ Phan hiệu Thuần Lương sĩ nhân Gia Định . . .

Cát Lái là địa danh nổi tiếng của quận 2, từ xưa đã là một cảng sông buôn bán thuận tiện, nối liền với Thủ Thiêm, Bến Nghé, Nhơn Trạch, Cần Giờ, Biên Hòa. Vào thời điểm những năm 1932, thực dân Pháp mua 200 mẫu đất của điền chủ sở tại, trong đó, 80 mẫu làm thành Cát Lái, số còn lại giao Sở Lúa gạo Đông Dương canh tác lúa. Công việc xây dựng thành Cát Lái với qui mô lớn như san lấp mặt bằng cát từ Gò Quéo đem về Long Bửu làm ngôi pha cát với kỹ thuật cao để lợp mái, ngôi không bị đóng rêu. Sử dụng thợ tay nghề giỏi từ Sài Gòn, Biên Hòa để dựng xưởng, tháp nước, máy đèn, tháp canh, cầu cảng, lán trại, bãi đậu của thủy phi cơ. Từ 1939 - 1956 là “Yếu khu Phan Bội Châu”. Sau đó, Mỹ ngụy biến Cát Lái thành cảng sông trung chuyển vật tư chiến tranh từ tổng kho xăng dầu Nhà Bè đến tổng kho Long Bình, kho thành Tuy Hạ và ngược lại. Có lẽ, trong căn cứ Cát Lái hiện nay vẫn còn chứng tích nhưng các nhà nghiên cứu vẫn chưa có điều kiện được tiếp cận.

Cuộc sống nhân dân thời trước (cuối thế kỷ 19, đầu thế kỷ 20) của người dân vùng đất này là của những người phải nộp thuế thân hàng năm mất 5 đồng 5, trong khi đi cấy một ngày vất vả chỉ được 1 cắc 6, còn lúa bán 1 gạ thì 2 cắc 8 hoặc 3 cắc. Những người không có ruộng, đi làm công xưởng Ba Son. Người nghèo không mua nổi vải, phải mặc bao bố may bằng chỉ bèn Thơm, người khá hơn một chút mới có bộ quần áo vải và guốc vông tự đẽo mà đi. Việc đi lại rất khó khăn vì chỉ có đường ruộng và kênh rạch nên chỉ có thể đi bộ hoặc đi ghe, họa hoằn lắm mới thấy bóng dáng một chiếc xe ngựa ...

Hải Đường



Lễ viếng mộ Anh hùng liệt sĩ Nguyễn Văn Trỗi



Khu mộ cổ Gò Quéo



Bến phà Thủ Thiêm



Xí nghiệp CARIC

CÁC ĐỊA DANH VÙNG THỦ THIÊM



Chợ Thủ Thiêm



Bến phà Thủ Thiêm



Cầu Cá Trê

Thủ Thiêm nay đã khác xưa, nhưng những chứng tích lịch sử đã in đậm về một Thủ Thiêm của quá khứ vẫn còn lưu giữ ở thế hệ ngày nay. Những tên gọi quen thuộc như Bến Đò, Cá Trê, Cây Bàng, đồn Giác Ngự, cầu Ông Cậy, xóm Than..., là những sự kiện, dấu tích lịch sử từ lâu đã khắc sâu trong trí nhớ, tình cảm của người dân vùng đất Thủ Thiêm qua nhiều thế hệ.

Ở Thủ Thiêm nhiều địa danh được đặt theo tên gọi dân gian, rất chất phác, hay theo tên gọi những vật hiện hữu trong tự nhiên, hoặc mượn tên của một công trình kiến trúc gần đó như xóm Đình, xóm Chùa. Những địa danh, tên đường đặt theo tên người anh hùng, danh nhân chỉ mới xuất hiện sau này...

Tên gọi Thủ Thiêm đã xuất hiện từ cuối thế kỷ XVIII. Tên gọi này được giải thích như sau: Thủ là đồn canh dưới thời phong kiến và cũng là chức vụ để chỉ người đứng đầu một tổ chức, một đơn vị hành chính nào đó, giống như thủ lĩnh, thủ thư, thủ tướng... Chính quyền thời ấy đã cho lập đồn binh ở Thủ Thiêm để kiểm soát việc đi lại trên sông Sài Gòn và để phòng thủ cho khu vực trung tâm. Có thể do người chỉ huy đồn binh tên là Thiêm nên dân gian quen gọi đồn binh đó là Thủ Thiêm và sau đó tên này trở thành tên của vùng đất.

Một địa danh quen thuộc, đã có tên tuổi, cùng với lịch sử hình thành vùng đất này, trước tiên phải kể đó là Bến đò Thủ Thiêm. Bến đò là địa điểm tiếp nhận đầu tiên của cư dân vùng đất này. Tại đây con người bắt đầu xây dựng, tổ chức cuộc sống của mình bằng nghề chài lưới, buôn bán trên sông. Dần dần về sau bằng sức mạnh của cộng đồng làng xã, họ đặt chân đến những vùng đất liền để khai hoang, định cư và sinh sống, tạo dựng nên một cộng đồng dân cư như Thủ Thiêm ngày nay.

Cá Trê là một tên gọi được dùng để chỉ cho nhiều địa danh. Đó là các con rạch Cá Trê Lớn, Cá Trê nhỏ và đó cũng là tên một đồn binh được lập vào thế kỷ XVIII. Đồn Cá Trê là tên chữ Hán là Giác Ngự, còn sách sử triều Nguyễn gọi là Tả Định, nằm trong hệ thống phòng thủ của Gia Định vào thời kỳ giao tranh giữa Nguyễn Ánh và Tây Sơn (1782). Đối diện với đồn Cá Trê bên kia sông là đồn Hữu Bình, còn gọi là Thảo Cầu.

Từ phà Thủ Thiêm đi dọc theo bờ sông về

phía Nam, theo đường Cây Bàng chúng ta đi qua nhiều cầu bắc qua các con rạch là cầu Ông Cây, cầu phao số 5, cầu phao số 11, cầu phao số 13. Mỗi địa danh ấy đều có xuất xứ từ những đặc điểm của địa hình.

Tên gọi Cây Bàng là vì trên đường dọc theo bờ sông này là những hàng cây bàng, vốn là loại rất gần gũi trong cuộc sống hàng ngày của những người nơi đây. Vào những buổi trưa người dân thường mặc võng dưới những tán bàng đầy bóng mát để nghỉ ngơi hay ngồi nhâm nhi cà phê hay một ít rượu đế.

Chiếc cầu Ông Cây hiện nay được làm bằng xi măng cốt sắt vừa đủ rộng cho một chiếc xe chở hàng cỡ nhỏ chạy qua. Ông Cây là tên gọi của cây cầu và cũng tên gọi của con rạch. Tên gọi này nguyên thủy là Ông Cai, nhưng lâu dần được đọc trại thành Ông Cây. Cầu có thể do một viên quan thời Nguyễn có chức vụ là cai chỉ huy xây cất, nên cầu được gọi là cầu Ông Cai. Thời kháng chiến, đồn Giác Ngục, cầu Ông Cây là những địa điểm đóng quân của Pháp, nơi đây Pháp đã từng nổ súng tấn công Việt Minh. Cầu Ông Cây là nơi mà lính Tây dùng làm pháp trường để bắn chết rồi thả trôi sông những người đánh Tây ở vùng Thủ Thiêm bị chúng bắt được sau những cuộc bố ráp, đốt phá mà dân chúng Thủ Thiêm gọi là "bao bố nhìn mặt": Tây mua chuộc người địa phương, cho trùm bao bố lên đầu để dấu tung tích rồi cho ra nhìn mặt những người bị Tây bắt trong những cuộc lùng xét, người nào bị bao bố gạt đầu thì bị cho đi "tắm" sông ở cầu Ông Cây. Các xác chết được dân địa phương vớt lên, đem chôn rồi lập miếu thờ. Vì vậy, vùng đất dọc bờ sông có rất nhiều miếu thờ vong linh người chết.

Các tên gọi bằng số (cầu phao 5, cầu phao 11, cầu phao 13) của các cây cầu tiếp theo là căn cứ vào tên gọi của các phao được đánh số từ ngoài sông. Tên gọi có từ thời Pháp khi các phao được thiết lập.

Đi ngược lên phía Bắc, ta gặp cầu Cống, là tên gọi của chiếc cầu bắc qua con rạch đối diện với rạch Thị Nghè ở bên kia sông Sài Gòn. Cầu có tên là Cống đơn giản vì ở đây có



Cầu Ông Cây

bắc cống cho nước chảy qua.

Đa số những con rạch ở đây có tên gọi dính liền với thiên nhiên như rạch Lá, rạch Cá Trê Lớn, rạch Cá Trê nhỏ, rạch Bàn Cụt, xẻo Ông Rái, rạch Ngon Ớn hay tên của những người sống lâu năm ở đó như mương Bà Bằng.

Rạch Lá được gọi như thế vì đơn giản đó là con rạch có nhiều lá dừa nước hai bên bờ. Rạch Cá Trê Lớn và Cá Trê Nhỏ được gọi như thế là vì ngày xưa ở hai con rạch này có nhiều cá trê. Hai con rạch được phân biệt với nhau hai chữ Lớn và Nhỏ. Ở đây "Lớn" hay "Nhỏ" không phải vì hai con rạch ấy lớn nhỏ khác nhau, cũng không phải vì cá trê ở rạch này lớn hơn cá trê của rạch kia, mà đơn giản là vì người ta gọi tên con rạch này là Cá Trê, rạch thứ hai cũng có nhiều cá trê, cũng được gọi rạch Cá Trê, và thế là để phân biệt, con rạch đầu tiên mang tên cá Trê được gọi là Lớn, con thứ hai được gọi là Nhỏ. Bây giờ, trên giao thông, người ta gọi là Cá Trê I và Cá Trê II.

Rạch Bàn Cụt được mang tên của loài cây vùng ngập nước như đã viết ở trên.

Rạch Ngon Ớn nằm sâu trong lõi của đất Thủ Thiêm. Nơi đây trước đây có rất nhiều ến. Trên vùng đất hoang sơ, trên những rặng bần san sát, từng bầy ến đậu kín cả vùng. Hiện nay, ến vẫn còn tụ lại ở đây làm tổ, sinh sôi nảy nở dù con người đã có tác động nhiều đến vùng đất này.

Ngoài tên gọi theo tự nhiên, rạch ở Thủ Thiêm còn gọi theo tên của những di tích, công trình tôn giáo,

tên người gắn liền với vùng đất này như rạch Bàng Đò, rạch Miếu Cây Dương, rạch Ông Cây.

Rạch Bàng Đò có tên gọi như vậy vì ở đầu con rạch đó có một biển màu đỏ làm tín hiệu giao thông, đảm bảo an toàn giao thông đường thủy.

Xẻo Ông Rái vốn trước đây là một con lạch có rất nhiều rái cá. Lâu ngày người dân lập miếu thờ, trở thành xẻo Ông Rái.

Rạch Cửa Lớn bắt nguồn từ sông Sài Gòn, nằm giáp ranh giữa phường An Lợi Đông và phường Bình Khánh (trước cầu Cá Trê 1). Cửa là lối vào của kênh, rạch. Vị trí giáp với các con sông. Lớn vì cửa của con rạch này lớn hơn cửa của các con rạch khác trong vùng. Vì vậy, người dân gọi nơi đây là rạch Cửa Lớn để phân biệt với các con rạch khác ở Thủ Thiêm.

Xóm Chùa vì trong xóm đó có ngôi chùa Đông Hưng và xóm Đình vì ở đó có ngôi đình An Khánh.

Xóm Than vì dưới thời Pháp thuộc, trên bờ sông Sài Gòn, đối diện với xưởng Ba Son, Pháp cho lập một kho chứa than để cung cấp than đá cho các tàu hơi nước và để sử dụng trong hoạt động sửa chữa tàu thủy của hãng Ba Son. Xóm Than ngày nay nằm ở khu vực miếu Cây Dương, phường An Khánh.

Các địa danh của Thủ Thiêm nói lên cuộc sống sông nước, hòa hợp với thiên nhiên của cư dân. Những tên gọi mộc mạc hẳn sẽ sống mãi với con người thành phố, với vùng sông nước Thủ Thiêm.

Ngọc Yến (Tổng hợp)

ĐỜI SỐNG CƯ DÂN THỦ THIÊM XƯA

Thủ Thiêm xưa (nay là quận 2) là vùng sông nước, tàu thuyền qua lại tấp nập. Sinh hoạt với sông nước, cư dân Thủ Thiêm có cuộc sống dựa vào sông nước rất đặc trưng của văn hóa Nam Bộ. Bên cạnh nghề làm ruộng, là những nghề đánh bắt thủy sản như cá, tôm, cua, rần, chuột, nghề chèo thuyền đưa đò, nghề lặn, nghề đóng và sửa chữa ghe thuyền...

LÀM RUỘNG

Vào đầu thế kỷ XX, một nhà thơ đã mô tả cảnh nông thôn ở khu vực hai bên sông Sài Gòn:

*“Cá Trê, Giồng Tố, Nhà Bè
Hai bên ruộng lúa ngô mê cả đồng”.*

Thủ Thiêm có nhiều ruộng lúa và trước đây nông dân Thủ Thiêm gần như độc canh lúa. Ruộng chỉ làm một mùa vì mùa nắng nước sông Sài Gòn bị nhiễm mặn, không thể đưa vào ruộng để tưới lúa. Năng suất lúa đạt được khoảng 100 đến 120 tạ/ha.

Nông dân vùng Thủ Thiêm chỉ có làm ruộng, không trồng rẫy hay canh tác hoa màu phụ nào vì đồng ruộng thấp, nước ngập liên tục. Chung quanh nhà, dân Thủ Thiêm có thể trồng một vài cây ăn trái hoặc vài loại rau dùm trong gia đình. Mãi đến gần đây, người ta mới lập vườn cây ăn trái.

Ngoài trồng lúa, người dân Thủ Thiêm còn có nhiều hoạt động khác để mưu sinh. Có những nghề phụ xuất phát từ cuộc sống nông nghiệp mà trước đây rất thịnh hành, nhưng hiện nay đã mai một do môi trường biến đổi, lợi nhuận vì thế cũng không còn.

NẤU RƯỢU

Nấu rượu là một nghề truyền thống của nông thôn Nam Bộ, nghề này ở Thủ Thiêm không nhiều lắm, chỉ có một ít hộ làm nghề này. Rượu được nấu để phục vụ cho cộng đồng dân cư trong làng xã nhân các dịp cưới hỏi, giỗ chạp. Nguyên liệu để nấu rượu là gạo và nếp. Gạo dùm để nấu rượu là gạo lức. Gạo lức có lớp vỏ cám bên ngoài, khi nấu chín không kết dính nên dễ dàng trong khâu trộn men. Đồng thời chính lớp vỏ cám bên ngoài cũng là một trong những yếu tố làm cho chất lượng rượu được thơm ngon.

ĐÁNH BẮT THỦY SẢN

Gắn với sông nước là nghề đánh



Vùng sông nước (Ảnh minh họa)

bắt cá, chài lưới. Cuộc sống của những người đánh bắt trôi nổi theo con nước. Lúc trước các dòng sông ở đây có rất nhiều loài cá, tôm, ốc... dân chài kiếm sống không mấy khó khăn, chỉ cần những kỹ thuật đánh bắt thô sơ là cũng có một số lượng tôm, cá lớn dùng để ăn và đem ra chợ bán. Mùa nước lên thì họ làm ăn được, đánh bắt được nhiều cá, cuộc sống dễ chịu. Vào mùa khô thì nước cạn, cá tôm đi nơi khác, người dân ở đây xoay qua làm việc khác kiếm sống như đưa đò, lặn

Đọc theo bờ sông, cách bên đò Thủ Thiêm về hướng xóm Cây Bàng không bao xa, do bồi đắp cộng với hướng dòng chảy của thủy triều đã hình thành nên nhiều kênh rạch, trong số đó phải kể đến con rạch có nhiều cá trê đến sinh sống thành bầy đàn tạo nên “lãnh địa” riêng của mình. Từ đó hình thành nên địa danh rạch Cá Trê. Tranh thủ và tận dụng những đặc điểm của địa hình cùng với sự tính toán vào con nước (thủy triều lên, xuống), dân chài đã đóng đày “phục kích” tại đây. Sau mỗi lần đóng đày như vậy dân chài thu hoạch được rất nhiều cá trê, nhiều đến nỗi nhiều lúc không dám đến gần vì sợ chúng tấn công.

Mùa nắng, công việc đồng áng rảnh rỗi, người nông dân xuống các sông rạch trong vùng để bắt tôm cá bằng nhiều cách, nhiều phương tiện khác nhau từ mò bắt bằng tay, tát vũng, câu cá ... đến đập đập trên những nhánh rạch nhỏ, mương cùng để ngăn nước lại cho tôm cá vào ở và sau đó tháo nước đi để bắt. Những người dân đi câu thường hướng dẫn nhau về cách thả câu sao cho câu được nhiều tôm cá.

NUÔI VỊT

Một số gia đình nông dân, khi lúa còn trên đồng, đã mua vịt con về nuôi. Vịt sẽ tìm thức ăn trên ruộng lúa và khi mùa thu hoạch bắt đầu, người ta lùa vịt đến những mảnh ruộng vừa gặt xong. Vịt sẽ tìm ăn những hạt thóc rơi trên ruộng cùng những con cá, ốc ... Người chăn nuôi lùa vịt hàng mấy trăm con từ mảnh ruộng này sang mảnh ruộng khác cho chúng kiếm ăn. Khi mùa thu hoạch chấm dứt thì bầy vịt đã đủ lớn và có thể bán được. Có người tiếp tục nuôi để lấy trứng.

NGHỀ ĐƯA ĐÒ

Nghề đưa đò là nghề vang bóng một thời của cư dân Thủ Thiêm.

Trước đây họ tận dụng địa thế sông nước mà dùng đò đưa khách sang sông hoặc dọc sông để kiếm sống. Hiện nay, một số người tận dụng được nguồn du lịch của thành phố,

việc nọ, thăm viếng, đi cùng bãi ở các chùa miếu, khách đi dạo trên sông, đưa khách đi dọc bờ sông và nhiều người khác nhờ đò đưa đến các con tàu đang neo đậu trên

dùng để đưa khách và một số lượng hàng rất hạn chế.

Ngoài loại ghe đưa khách, người Thủ Thiêm còn đóng xuồng thồng (loại ghe dùng trong gia đình để đi lại trên kênh rạch), tam bản (chỉ có 1 chèo lái bên tay trái). Xuồng tam bản có điểm đặc biệt là miếng ván ló rộng 3 - 4 tấc, mỗi bên ghép lên bằng ván 2 tấc, mũi và lái bằng không giống mũi lái nhọn ở miệt Long An. Trước đây, gia đình nông dân nào cũng phải có một chiếc xuồng để chở lúa, chở mạ, chở đồ...

Những gia đình có ghe (đò hay xuồng) đều có tục lệ cúng ghe vào ngày mùng 3 Tết. Họ bày lễ vật cúng tại hai nơi, cả ở trên nhà lẫn ở dưới ghe. Sau khi cúng trên nhà, chủ ghe cúng dưới ghe, lễ vật là con vịt, lấy vàng bạc dán lên ghe để tỏ lòng trân trọng.



Bến đò phường An Lợi Đông

đưa du khách đi tham quan bằng thuyền các con rạch, con xẻo còn hoang sơ của Thủ Thiêm.

Nghề đưa đò là một nghề rất đặc trưng của Thủ Thiêm, vốn nổi tiếng với câu ca:

"Au ơi ... Bao giờ Chợ Quán hết với Thủ Thiêm hết giặc em thôi đưa đò Bắp non mà nướng lửa lò Đò ai ve được con đò Thủ Thiêm".

Câu ca ấy đã trở thành nét văn hóa đặc trưng không chỉ là nghề chèo đò mà còn là nét văn hóa của vùng đất Thủ Thiêm đã in đậm trong trí nhớ từ bao đời nay.

Nghề đưa đò ở đây có đò dọc đò ngang, đò ngang là đi qua Sài Gòn, đò dọc là đi lên phía Bình Quới, lên Thủ Dầu Một hay xuôi xuống quận 4, quận 7.

Bến đò Thủ Thiêm hoạt động gần như 24 giờ mỗi ngày. Từ 1-2 giờ khuya, đò đã bắt đầu đưa những người buôn bán sang quận 1 để đến các chợ đầu mối mua hàng và quay trở về cho kịp buổi chợ sáng. Tờ mờ sáng là bắt đầu người người sang sông để đi làm, học sinh đi học... đến trưa hay chiều hết giờ làm lại quay về. Trong suốt ngày, có những người sang sông vì việc này hay

sông... Buổi tối, đò chuyên chở những người đi làm về muộn, người đi sang thành phố chơi... Khi vắng khách, các con đò thường đậu ở bến Cây Bàng, phía Thủ Thiêm. Tuy nhiên khi cần, khách đến bến đò phía quận 1 có thể gọi đò sang rước.

Đến tháng 5-2005, việc đưa đò ngang và đò dọc chấm dứt, cũng chấm dứt luôn việc cấp giấy đăng kiểm cho phương tiện chuyên chở từ hai bến Caric và Cây Bàng.

NGHỀ ĐÓNG, SỬA CHỮA GHE

Tại Thủ Thiêm có một số trại đóng ghe. Không ai biết được nghề này ra đời ở đây từ lúc nào, có lẽ từ khi ở đây có bến đò.

Gỗ dùng đóng sửa ghe là gỗ sao, thường được mua ở các trại cưa ở cầu Rạch Ông rồi vận chuyển về Thủ Thiêm để đóng thành chiếc ghe theo nhu cầu. Vùng Rạch Ông là một làng nghề đóng ghe thuyền có tiếng từ xưa, nhưng người Thủ Thiêm không thuê đóng ghe tại đây vì thợ ở Rạch Ông quen sản xuất loại ghe Cần Đước có hình dạng không giống loại ghe Thủ Thiêm.

Ghe Thủ Thiêm hình dáng nhỏ gọn, mũi và lái đều bằng không nhọn. Mũi sơn đỏ, lái sơn xanh, chỉ

NGHỀ GỠ RỈ SƠN TÀU

Đây là một nghề khá đặc trưng của vùng Thủ Thiêm do nằm sát bên cảng Sài Gòn, nơi thường xuyên tiếp nhận các tàu biển từ nhiều nước đến. Các tàu này thường phải đậu lại cảng một số ngày để chuyển hàng hóa lên bờ hay nhận hàng hóa từ cảng để chở đi các nước. Vì là tàu biển, thường xuyên tiếp xúc với nước mặn nên dễ bị rỉ sét, hư hại. Một số tàu tranh thủ thời gian đậu lại để làm việc bảo trì, sơn phết lại. Có thể cũng do họ muốn tranh thủ giá nhân công thấp ở Việt Nam để thực hiện công việc cần nhiều lao động này nên đã thực hiện việc bảo trì này ở cảng Sài Gòn.

Để sơn lại tàu, người thợ cần phải dùng búa gõ vào các thanh sắt, vách sắt hay thành sắt của tàu cho lớp sơn cũ và rỉ sét bong hết ra, sau đó mới dùng sơn mới sơn lại. Người thợ phải làm việc trong môi trường độc hại. Trước hết là sự ô nhiễm về tiếng động. Luôn luôn họ phải chịu đựng tiếng ồn rất lớn do tiếng búa đập liên tục vào kim loại. Ngoài ra còn có sự ô nhiễm do bụi bặm, rỉ sét và hóa chất từ sơn. Ngoài ra còn tình trạng môi trường nóng bức trong hầm tàu... Một số người phải đảm nhận công việc nguy hiểm khi làm việc trên các tháp cần cầu... Số lao động nghề ở Thủ Thiêm là lực

CHƯƠNG I: TỰ HÀO TRUYỀN THỐNG AN HÙNG



Công nhân gõ rỉ tàu



Giăng lưới (Ảnh minh họa)

lượng sẵn sàng chấp nhận công việc khó nhọc, độc hại và nguy hiểm này để mưu sinh.

Nghề gõ rỉ sơn tàu có lẽ cũng ra đời ở Thủ Thiêm từ lâu. Thời gian phát triển nhất của nghề này là những năm sau Giải phóng, khi có nhiều tàu Liên Xô và một số nước Xã hội Chủ nghĩa. Lúc bấy giờ, số người làm nghề gõ rỉ sơn tàu ở Thủ Thiêm cũng rất đông. Họ tập hợp lại thành những tổ. Người tổ trưởng là người năng động, có nhiều quan hệ với các viên chức ở cảng Sài Gòn để biết tàu nào có nhu cầu sơn phết lại. Thời gian để làm việc này tùy thuộc vào thời gian tàu đậu ở cảng. Sau đó tổ trưởng huy động lực lượng của tổ để làm. Tổ trưởng cũng phải lo những thủ tục cần thiết để đưa công nhân lên tàu làm việc. Thường thì người thợ gõ rỉ sơn tàu có thể nhận được tiền công khoảng gấp đôi so với lao động phổ thông ở địa phương. Chính vì thế, nghề gõ rỉ sơn tàu thu hút được nhiều lao động ở Thủ Thiêm.

NGHỀ LẶN

Là một nghề độc đáo ở Thủ Thiêm nói chung và phường An Khánh nói riêng. Nghề lặn ra đời từ những năm 40 của thế kỷ XX trong một làng nhỏ nay thuộc khu phố 3, phường An Khánh. Theo những bậc cao niên trong làng thì nghề này ra đời từ nhu cầu dò tìm phế liệu, đạn dược, dao kiếm bị chìm dưới sông. Ban đầu chỉ có vài ba người làm nghề này.

Thời kháng chiến chống Mỹ, nhiều tàu chiến của Mỹ bị chìm dưới sông Sài Gòn, do đó nhiều người trong làng xuống sông để mò đạn dược, súng ống của những tàu chiến bị đánh chìm. Nghề lặn vì thế mà cũng phát triển hơn trước. Tuy nhiên, phải sau thời kỳ chiến tranh, nghề lặn mới trở thành nghề kiếm sống thực sự của dân làng. Từ khoảng chục người trong thời chiến tranh, số lượng người làm nghề lặn tăng lên vài chục rồi hàng trăm. Đây là thời kỳ cực thịnh của làng lặn An Khánh với khoảng hơn 200 thợ lặn.

Trước đây làng "lặn" cũng như bao làng khác ở Thủ Thiêm đều sống chủ yếu bằng nghề nông. Tuy nhiên, việc làm nông ngày càng khó khăn do đất đai bị thu hẹp, nước bị ô nhiễm... Thấy làm nông không có thu nhập, nhiều người kéo nhau đi lặn, đời cha truyền đời con, dần dần làng này thành làng "lặn", và người dân cũng trở thành thợ lặn.

Trước đây, chỉ cần ra khúc sông Sài Gòn giáp với quận 1 là có thể "hành nghề" được, nhưng khi "kho báu" dưới lòng sông gần cạn kiệt thì thợ lặn phải đi xa hơn, nhiều ngày hơn, không lên tận thượng nguồn sông Sài Gòn thì lại ngược về phía biển, cực nhọc vì thế mà cũng nhiều hơn.

Những khó khăn trên cùng với sự nguy hiểm của nghề đã khiến cho nhiều thợ lặn chuyển qua làm nghề khác, một số đi làm cho các Công ty trực vớt, chỉ còn một số ít bám trụ với nghề.

Ngọc Yến (Tổng hợp)

LỄ ĐÌNH Ở QUẬN 2

Quận 2 với hàng chục miếu đình. Từ rằm tháng giêng (âm lịch), đâu đâu cũng tấp nập những lễ hội. Có lẽ, đối với quận 2, “lễ” là chủ yếu, “hội” chưa trở thành nét đặc trưng. Lễ Đình được xem là tín ngưỡng dân gian, đã có từ rất lâu. Bài này nhằm giới thiệu vài nét đặc trưng về lễ Đình ở Quận 2, qua những ngày lễ ở Đình An Lợi Đông.



Đình An Lợi Đông



Lễ Kỳ Yên tại phường An Phú

Sau Tết nguyên đán, lễ Cầu an (còn gọi là lễ Kỳ Yên) tại các đình ở quận 2 diễn ra khá nhộn nhịp, kéo dài từ tháng giêng đến tận tháng 3 âm lịch. Mỗi đình chọn cho mình một ngày lễ như đình An Lợi Đông diễn ra vào các ngày 16, 17, 18 tháng giêng (ÂL); trong tháng 2 có đình An Phú bắt đầu từ mùng 9, đình Bình Trưng từ 14, đình Bình Thạnh kể từ 18... Lễ Đình bao giờ cũng tổ chức 3 ngày. Lễ hội ở các nơi về cơ bản đều giống nhau, gồm bốn lễ: Tế yết, xây châu, đại bội và tôn vương.

Thử tìm hiểu lễ Cầu an ở Đình An Lợi Đông...

Lễ cầu an là lễ trọng nên phần chọn lựa nhân sự rất nghiêm ngặt. Thực tế, Ban quý tế do một nhóm người có tính cách cha truyền con nối đảm nhiệm theo quan niệm “tiền hiền, hậu hiền”. Trước ngày mở lễ hội, ông chủ Hội đình – người giữ chức vị cao nhất – bầu ra ban tổ chức phụ trách lễ gồm các vị chánh tế (chủ tế), bồi tế (đứng hai bên chánh tế), đồng hiến, tây hiến (quỳ trước bàn thờ ần), chấp sự (có bốn người gồm chuông, thái bình, chung minh, đại bô), thầy lễ (phụ trách văn tế, điều khiển chung), đào hát (hát chúc tụng, quạ), ban nhạc lễ, thủ từ (đứng cạnh bàn thờ, nhận lễ vật), học trò lễ (bưng đèn xài, xướng).

7 giờ sáng lễ “tế yết” bắt đầu,

Ban quý tế đi viếng các lăng, mộ, cúng kiến đất đai. Sau đó, tiến hành lễ với các nghi thức: kiểm soát lễ vật, khởi chuông, trống, cúng ba tuần rượu trà, bánh trái và đốt văn tế. Chánh tế đọc văn tế sau tuần rượu thứ nhất, trò lễ xướng lên, nghinh thần bằng cách chuyển từ chuông, thái bình (trống lệnh), chung minh (chiêng), đại bô (trống châu) thành ba hồi, bắt đầu khởi nhạc nghinh thần. Từ từ trò lễ theo nghi thức của thầy lễ với sáu chi tiết mới hết lễ tế yết. Hồi I gồm 12 tiếng trống tượng trưng cho 12 con giáp, hồi II gồm 12 cộng bốn tiếng nữa tượng trưng cho bốn mùa (tứ thời), hồi III gồm 24 tiếng trống tượng trưng cho tứ thời bát tiết. Tiếng chuông trống vang lên theo điệu “tiền bản, hậu phủ”, với quan niệm sẽ mang lại thái bình, thịnh vượng cho muôn dân. Kết thúc là lễ đốt văn tế.

Trong nghi lễ tế thần, văn tế ở đình An Lợi Đông cũng có thay đổi. Ông Hai Xưa, thầy lễ phụ trách viết văn tế được đề nghị bên cạnh phần văn tế chữ Hán là bài dịch ra tiếng Việt. Khi đọc, thầy lễ đọc văn tế chữ Hán và học trò lễ, người trong hội đọc bằng tiếng Việt. Ông chủ hội đình giải thích để người dân cảm thụ được nội dung của bài văn tế, hiểu được công đức của các bậc tiền nhân.

Cùng ngày, diễn ra các nghi thức của lễ xây châu, đại bội cũng không

kém phần long trọng, trang nghiêm, bắt đầu từ 6 giờ chiều. Theo tục lệ xưa, khi làm lễ cầu an, người ta dâng cùng châu hát hội, xây châu là lễ khai đàn cho tuồng hát bội. Người chấp sự đọc bài văn xây châu có lời cầu nguyện và đánh trống châu với các ý nghĩa về âm dương hòa hợp (nhật – nguyệt), tam tài (thiên thời, địa lợi, nhân hòa), tam hiền (phước – lộc – thọ), thái bình, phú quý... Sau xây châu là lễ đại bội với ý nghĩa khai thông thái cực. Đại hội xây dựng lại quá trình biến dịch vũ trụ tạo nên vạn vật theo dịch lý, giáo dục đạo làm người, nhắc nhở quay về cội nguồn dân tộc.

Cuối cùng là lễ Tôn vương, lễ cuối của Hội đình, thường chọn thủ tuồng mà kết cuộc ông vua sau thời loạn lạc trở về thu phục lại ngai vị. Lễ Tôn vương ở đình An Lợi Đông tiến hành sau châu hát tuồng “Sở Văn cứu giá” (buổi hát châu sau chót vào ngày thứ ba) với các nghi thức dâng kiếm, hàm ần lên bàn thần. Ý nghĩa của lễ này như an vị thần, tôn thần; đòi hỏi đoàn hát phải cẩn trọng cầm đèn từ sân khấu vào chánh điện, văn võ bá quan bưng hàm ần đi chậm chậm cho đến khi vào chánh điện. Sau tôn vương, chấp sự khấn vái và đánh trống hồi châu chấm dứt kỳ lễ của năm.

Khánh Ngọc

KHU MỘ CỔ GÒ QUÉO

Khu mộ cổ Gò cây Quéo là một quần thể mộ tọa lạc tại khu phố 5, phường Bình Trưng Đông, quận 2. Quần thể mộ được lập hồ sơ di tích từ năm 2002 đến nay. Khu mộ gồm 17 ngôi mộ táng hợp chất cổ ô dước, 9 ngôi mộ uy nghi hình chữ nhật, 02 ngôi mộ có tường bao quanh, có bình phong hương án, sân tế và có các trụ đuốc thiên, chân mộ là bia đá non nước khắc chạm tinh tế bằng chữ Hán, cao trung bình 1,5m so với mặt ruộng. Quần thể mộ có 2 ngôi mộ cổ có từ thời Vua Gia Long 18 và Vua Tự Đức 4 là ngôi mộ ông Triệt Thanh Hầu Phạm Quang Triệt và mộ ông Phạm Duy Trinh.



Khảo sát khu mộ cổ Gò Quéo



+ Ngôi mộ thứ nhất:

Gồm 46 chữ Hán với nội dung "Mộ ông Triệt Thanh Hầu Phạm Quang Triệt, Thụy Đôn Mẫn, Tả Tham Tri Bộ Lại, Nước Hồng Việt. Con nuôi Quang Chiêm lập bia mộ năm Kỷ Mão - Gia Long thứ 18" Sách "Đại Nam Chánh Biên Liệt Truyện" "(Phạm Quang Triệt) tổ tiên người huyện Diên Phước Quảng Nam, sau đến ở Gia Định, là em họ Hình Bộ Thượng Thư Phạm Như Đăng. Triệt là người cương trực có học thuật. Năm Gia Long thứ 14 (1815) Thăng Lại Bộ Tả Tham Tri. Năm thứ 15 Sách lập Hồng Thái Tử (Minh Mệnh sau này) Triệt được phong làm Quan Phụng chiếu năm thứ 17 (1818) chết". Sách "Đại Nam Thực Lục Chánh Biên" có ghi "Cuối năm 1794 Phạm Quang Triệt được

thăng từ Cống Sĩ Viện lên Hàn Lâm Viện Thị Học theo sự bảo cử của Công Đồng (Đình thần). Đầu năm 1803 (Gia Long 2) được cử làm Phiên Trấn Dinh Ký Lục. Năm 1813 làm Lại Bộ Tả Tham Tri, lúc đó Lại Bộ Thượng Thư là Trịnh Hoài Đức, Hữu Tham Tri là Võ Thanh Trung". Đại Thân Phạm Quang Triệt được phong tước "Hầu" (Triệt Thanh Hầu), tước đứng hàng thứ 2 trong 5 tước: Công, Hầu, Bá, Tử, Nam. Ông từng giữ chức Tả Tham Tri Bộ Lại, bộ đứng đầu trong 6 bộ: Lại, Hộ, Lễ, Binh, Hình, Công. Triệt Thanh hầu Phạm Quang Triệt có công lớn trong việc trợ giúp vua Gia Long thống nhất giang san, được đứng vào hàng "Khai quốc công thần" của triều đình Huế

+ Ngôi mộ thứ 2:

Toàn bộ ngôi mộ gồm các kiến trúc: Cống và bình phong tiền, ngôi mộ hình chữ nhật, bình phong hậu, có tường bao xung quanh, kiến trúc ngôi mộ được xây dựng bằng hợp chất ô dước. Gắn chặt vào chân ngôi mộ là bia đá Non Nước khắc 52 chữ Hán với nội dung "Mộ Phạm Duy Trinh, thụy Trang Khải. Tả Tham Tri Bộ Binh, tuần phủ Bắc Ninh, hộ lý Tổng đốc Ninh nước Đại Nam. Con nuôi Quang Bạc lập bia mộ tháng 4 năm Tân Hợi (1851-Tự Đức thứ 4). Ngôi mộ táng họ Phạm đầu triều Nguyễn, có giá trị nghệ thuật kiến trúc và chất liệu xây dựng, là chứng tích lịch sử quý hiếm còn lại ở quận 2 và Thành phố Hồ Chí Minh về tiến trình người Việt mở nước, giữ nước ở phía Nam.

Minh Thủy

DI TÍCH LỊCH SỬ CẤP THÀNH PHỐ: ĐÌNH AN PHÚ

Đình An Phú đã được công nhận Di tích lịch sử cấp Thành phố tại Quyết định số 5515/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2006 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.



Đình An Phú được công nhận di tích lịch sử cấp thành phố

Đình An Phú nằm trên địa bàn phường An Phú, quận 2, là ngôi đình cổ xưa của Làng An Phú được xây dựng vào khoảng cuối thế kỷ 19, cách nay khoảng 250 năm. Trải qua nhiều lần trùng tu và sửa chữa, nhưng quy mô và kiểu dáng đình An Phú vẫn mang kiến trúc cổ xưa và tín ngưỡng dân gian miền quê Nam Bộ. Vị thần chính của đình là Thành Hoàng Bốn Cảnh. Ngoài ra đình còn thờ Quan Thánh, Đông trù tư mạng, Cửu thiên Huyền nữ, Sơn lâm chúa tể đại tướng quân, Thần Nông, Tiên hiền, Hậu hiền, Ngũ hành Nương Nương, bà Phan Thị Đò và các chiến sỹ hy sinh ở xã An Phú.

Mỗi năm Ban Quý tế đình đều có tổ chức lễ Kỳ yên vào ngày 10-11-12 tháng 2 âm lịch. Đình An Phú là cơ sở cách mạng suốt 2 thời kỳ chống Thực dân Pháp và chống Đế quốc Mỹ xâm lược, là trạm thông tin liên lạc đưa rước cán bộ, nơi dừng chân của các lực lượng vũ trang Thủ Đức và Sài Gòn, liên tục đánh phá địch ngay sát Sài Gòn và đưa vũ khí vào nội thành chuẩn bị cho cuộc đánh lớn vào Sài Gòn trong dịp tết Mậu Thân năm 1968.

Đình An Phú trong 2 thời kỳ chống Thực dân Pháp và Chống Đế Quốc Mỹ :

Ngay từ đầu thành lập chính quyền cách mạng là Thôn Bộ Minh đóng trụ sở tại đình An Phú năm 1946-1947, nơi đây thường diễn ra các lớp bình dân học vụ trong làng và là nơi họp mặt quần chúng nhân dân phát động phong trào đấu tranh chống Thực dân Pháp.

+ Trong thời kì kháng chiến chống Thực dân Pháp năm (1945-1954):

Đình An Phú trở thành nơi tụ họp những thanh niên yêu nước của Làng An Phú. Đó là những thanh niên hưởng ứng phong trào thanh niên tiên phong, người đứng đầu là Bác sỹ Phạm Ngọc Thạch - đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam. Trước ngày khởi nghĩa tháng 8/1945 Thanh niên tiên phong công khai tuyên bố là thành viên của mặt trận Việt Minh. Tổ chức thanh niên tiên phong xã An Phú do đồng chí Huỳnh Văn Ngời chỉ huy, tổ chức thành lực lượng quân sự cướp chính quyền tại địa phương. Khi Pháp tái chiếm, bộ phận này là đội cảm tử do đồng chí Ba Kính chỉ huy tham gia mặt trận Giồng Ông Tố. Đình An Phú còn là nơi đóng quân của đội quân cảm tử và cũng có lực lượng gia nhập vào bộ đội "Thái Văn Lung", đơn vị bộ đội nổi tiếng Sài Gòn-Gia Định do Luật sư Thái

Văn Lung một trí thức yêu nước lãnh đạo. Ngoài ra còn rất nhiều đơn vị chọn đình làm trạm liên lạc, tập trung quân, vũ khí như: Ban tình báo, Ban sưu tầm vũ khí CL300, đơn vị quyết tử 3824, biệt động đội 2766, đơn vị vũ trang 92, đơn vị sưu tầm 306, Công an Tân Bình và còn nhiều đơn vị khác cũng trú đóng tại Đình.

+ Trong thời kỳ kháng chiến chống Đế Quốc Mỹ (1954-1975):

Thời kỳ này các đồng chí cán bộ cách mạng của xã An Phú ở lại tiếp tục hoạt động, dưới sự đùm bọc của nhân dân. Đình An Phú lại tiếp tục trở thành cơ sở cách mạng, trước khi vào xóm hoạt động các đồng chí ghé ngang qua đình nắm bắt tình hình, nhưng địch thường xuyên rình rập theo từng bước chân các đồng chí cách mạng. Đặc biệt trong đợt tổng tấn công và nổi dậy tết Mậu Thân năm 1968, Bộ chỉ huy mặt trận cánh Đông Bắc Sài Gòn đặt trạm thông tin liên lạc tại đình An Phú, nhiều thương binh trong chiến dịch này cũng được đưa về đình An Phú săn sóc trước khi đưa về căn cứ. Đình An Phú còn là nơi xuất phát của đơn vị D4, đơn vị này do đồng chí Tư Kìa chỉ huy đột nhập đánh chiếm các mục tiêu quân sự của địch ở cầu Tân Cảng.

Minh Thùy

CĂN CỨ VÙNG BUNG 6 XÃ

Vùng bung 6 xã thuộc huyện Thủ Đức trước kia nay thuộc địa bàn các phường Tăng Nhơn Phú A, Tăng Nhơn Phú B, Tân Phú, Phú Hữu, Long Trường, Trường Thạnh, Phước Long A, Phước Long B, Long Phước, Long Thạnh Mỹ của Quận 9 và các phường Bình Trưng Đông, Bình Trưng Tây, Thạnh Mỹ Lợi, Cát Lái, An Phú của Quận 2. Đây là địa bàn có vị trí chiến lược về quân sự hết sức quan trọng trong thời kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ.



Tọa đàm khoa học về di tích lịch sử vùng bung 6 xã

Sự ra đời của Căn cứ Vùng bung 6 xã:

Từ ngày 27/10/1945 đến cuối tháng 12/1945 quân Pháp đã đánh và chiếm toàn bộ huyện Thủ Đức. Thực hiện chỉ đạo của tỉnh ủy, huyện ủy Thủ Đức đề ra nhiệm vụ và phương hướng hoạt động của huyện là đẩy mạnh trừ gian, diệt ác, mở rộng hoạt động xuống vùng bung. Tập trung nhiệm vụ xây dựng căn cứ khu B và căn cứ khu C của huyện tại vùng bung, thành lập mặt trận Việt Minh và chính quyền các xã Long Phước, Phú Hữu, Tam Đa, Phước Trường.

- **Căn cứ khu B** là Long Phước Thôn được thành lập vào năm 1947. Long Phước Thôn là cù lao rộng lớn nằm lọt giữa 2 con sông Đồng Nai và sông Tắc.

- **Căn cứ khu C** gồm các xã Tam Đa, Phước Trường, Ích Thạnh, Phú Hữu, Tăng Nhơn Phú, Phước Long, Bình Trưng và An Phú được thành lập cuối năm 1947 đầu năm 1948. Căn cứ khu C là tiền thân của căn cứ Vùng bung 6 xã sau này.

Căn cứ Vùng bung 6 xã trong công cuộc kháng chiến chống

Thực dân Pháp và Đế quốc Mỹ từ 1945 – 1975:

Thời kỳ 1945 – 1954:

Trong 9 năm kháng chiến chống Thực dân Pháp và bẻ gãy tay sai bán nước lực lượng của ta bám trụ và hoạt động tại căn cứ khu B, Căn cứ khu C gồm có:

- Huyện ủy:

T h á n g 10/1947 huyện ủy lâm thời và Ủy ban hành

chính kháng chiến huyện đóng tại căn cứ khu B ở Long Phước Thôn và căn cứ khu C tại các xã Tam Đa, Ích Thạnh, Phước Trường, Phú Hữu, Phước Long, Tăng Nhơn Phú, Bình Trưng, An Phú. Tại đây huyện ủy lãnh đạo xây dựng chính quyền mặt trận Việt Minh, đoàn thể cứu quốc công, nông, thanh, phụ tại các xã vùng bung. Thành lập chi bộ các xã Long Phước Thôn, Tam Đa, Phước Trường, Phú Hữu, thành lập cơ quan văn phòng huyện ủy và cơ quan dân chính huyện.

Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ nhất họp tại căn cứ khu B, đồng chí Trịnh Phong Đán được bầu làm Bí thư huyện ủy kiêm phó chủ tịch ủy ban hành chính kháng chiến, chủ tịch mặt trận Việt Minh. Đồng chí Mai Văn Vân phó bí thư kiêm phó chủ tịch mặt trận Việt Minh. Đồng chí Đào Sơn Tây ủy viên ban chấp hành phụ trách quân sự....

Tháng 11/1950 Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ 2 được họp tại xã Tam Đa thuộc căn cứ khu C, đồng chí Lê Văn Long được bầu làm Bí thư huyện ủy.

- Lực lượng vũ trang:

Từ cuối năm 1946 đến tháng 5/1954 lực lượng vũ trang bám trụ ở căn cứ vùng bung gồm có: các ban trinh sát do đồng chí Đào Sơn Tây phụ trách, đại đội 10, đại đội 15 thuộc chi đội 6 chủ lực, lực lượng du kích xã.

Đầu năm 1951 giặc Pháp tập trung lực lượng thủy bộ, tàu thuyền, phi pháo tấn công vào căn cứ vùng bung. Để bảo toàn lực lượng của ta, huyện ủy chỉ đạo phải phân tán thành các đội nhỏ lẻ, bám trụ làm nông cốt cho du kích xã tiếp tục đánh địch, tiếp tục xây dựng và củng cố phong trào du kích chiến tại chỗ.

Quân địch đóng thêm đồn bót ở vùng bung như bót Tam Đa, Ích Thạnh, Ông Nhiêu, Cây Lớn và xây dựng trường sĩ quan Thủ Đức ở xã Tăng Nhơn Phú.

Sau những thiệt hại vì ta bộc lộ lực lượng, gián chính cơ quan, rút bộ đội Trần Phú đi nơi khác, giải tán lực lượng du kích tập trung... nên bị địch lợi dụng cơ hội đánh phá.

Tháng 5/1954 khí thế đấu tranh ở Thủ Đức dâng cao hòa cùng chiến thắng vang dội của quân và dân ta ở Điện Biên Phủ đánh bại hoàn toàn thực dân Pháp xâm lược.

Phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân:

Từ cuối năm 1946 đến tháng 5/1954 dưới sự lãnh đạo của huyện ủy, nhân dân vùng bung đã vận dụng sáng tạo và linh hoạt các hình thức đấu tranh với địch.... Nhân dân phối hợp chặt chẽ với lực lượng vũ trang tại chỗ đấu tranh vũ trang làm tan rã từng phần hàng ngũ địch.

Thời kỳ 1954 – 1975:

Trong thời kì 1954 – 1975 lực lượng bám trụ và hoạt động tại căn cứ Vùng bung 6 xã gồm:

- Huyện ủy:

Từ năm 1950 – 1960 huyện ủy

VĂN HÓA - LỄ HỘI



Sông nước vùng bung 6 xã



Đường vào Miếu Ngũ Hành, phường An Phú

Thủ Đức không còn đứng chân tại căn cứ vùng bung 6 xã do giặc Pháp tập trung lực lượng thủy bộ có pháo binh và máy bay yểm trợ đánh phá ác liệt, liên tục vào căn cứ của ta, buộc ta di chuyển qua sông Đồng Nai về đóng căn cứ tại các địa điểm Bà Bông, Vũng Cầm huyện Long Thành, sau đó dời về địa điểm Tân Dân tỉnh Đồng Nai, rồi trở lại trở về địa điểm rừng Sặt xã Đông Hòa của vùng gò huyện Thủ Đức... Nhưng huyện ủy vẫn lãnh đạo nhân dân vùng bung 6 xã không ngừng đấu tranh chính trị với địch, đòi chúng thi hành hiệp định hòa bình đã kí kết, đòi hiệp thương tổng tuyển cử, chống địch khủng bố người kháng

chiến, đòi quyền dân sinh dân chủ... thu nhiều thắng lợi.

Đầu năm 1960 tỉnh Gia Định trang bị cho huyện Thủ Đức 5 khẩu súng và thành lập lực lượng vũ trang đầu tiên của huyện (tháng 2/1960) gồm 4 người mang bí danh Đông, Tây, Nam, Bắc và mang phiên hiệu là 501, 502, 503, 504 với tên gọi là Đại đội 5, tiểu đoàn 500 (để gây thanh thế), do đồng chí Nguyễn Văn Mạnh phụ trách.

Cuối năm 1961 huyện ủy do đồng chí Phạm Văn Thanh làm bí thư trở về đóng căn cứ tại xã Long Phước (Căn cứ khu B trước đây). Tại đây huyện ủy tiếp tục lãnh đạo nhân dân và lực lượng vũ trang diệt

ác phá kèm giải phóng một số xã, ấp, rần đe, giáo dục bọn chỉ điểm mật thám, đấu tranh chống địch bắn phá vào ấp, xã...

Đầu năm 1962 địch mở cuộc càn lớn vào Căn cứ Vùng bung 6 xã, phó bí thư huyện ủy Một Gòng bị bắt. Thường trực huyện ủy phải dời qua sông Đồng Nai đóng tại xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Từ tháng 6/1962 đến 1975 huyện ủy Thủ Đức mở nhiều đợt phản công đánh trả lại quân thù, đánh thắng nhiều đợt càn quét của địch.

- Lực lượng vũ trang:

Từ năm 1950 – 1960 huyện Thủ Đức chưa có lực lượng vũ trang. Bám trụ ở vùng bung chỉ có một số cán bộ đảng viên của chi bộ các xã vùng bung được huyện ủy phân công ở lại lãnh đạo nhân dân đấu tranh chính trị với địch.

Tháng 2/1960 Thủ Đức thành lập lực lượng vũ trang đầu tiên của huyện.

Tháng 2/1960 đến 30/4/1975 lực lượng vũ trang bám trụ tại căn cứ vùng bung 6 xã gồm có: Tiểu đoàn 4 Thủ Đức, Lực lượng vũ trang huyện và du kích xã, Phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân.

Từ căn cứ Vùng bung 6 xã, dưới sự lãnh đạo của huyện ủy, các lực lượng vũ trang và nhân dân vùng bung 6 xã đã đoàn kết một lòng, vượt qua mọi gian khổ hy sinh, kiên cường bám trụ căn cứ, bảo vệ an ninh căn cứ và chiến đấu đến thắng lợi hoàn toàn, góp phần vào công cuộc giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước.

Với giá trị hết sức to lớn về mặt lịch sử truyền thống cách mạng địa phương, ngày 10 tháng 10 năm 2008, Ủy ban Nhân dân Thành phố đã ra Quyết định số 4302, 4303/QĐ – UBND do Phó Chủ tịch UBND TPHCM Nguyễn Thị Thu Hà ký, công nhận căn cứ Vùng Bung 6 Xã tại khu Đồng Miếu, khu phố 3, phường An Phú, quận 2 và Căn cứ vùng bung 6 xã tại phường Tăng Nhơn Phú B và phường Phú Hữu, quận 9 là di tích lịch sử cấp Thành phố.

Đức Minh

XÃ BÌNH TRƯNG (NAY LÀ PHƯỜNG BÌNH TRƯNG ĐÔNG VÀ BÌNH TRƯNG TÂY) ANH HÙNG

Xã Bình Trưng thuộc căn cứ Vùng Bưng 6 xã, gồm các xã Long Trường, Phú Hữu, Phước Long, Tăng Nhơn Phú, Bình Trưng và An Phú thuộc huyện Thủ Đức cũ (nay là phường Bình Trưng Đông và Bình Trưng Tây, quận 2) nằm về hướng Đông Nam và cách thành phố Sài Gòn - trung tâm đầu não của giặc Pháp, Mỹ chỉ độ 7 - 8 km.

Hoạt động tại một xã địch tạm chiếm, ven đô thị Sài Gòn, trải qua 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, dưới sự lãnh đạo của Đảng, lực lượng vũ trang và nhân dân xã Bình Trưng đã vượt qua mọi gian khổ, hy sinh, kiên cường bám đất, bám dân, kiên cường, anh dũng chiến đấu, vượt qua nhiều hy sinh, gian khổ và lập được nhiều chiến công oanh liệt. Tổng kết trong 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ cứu nước, quân và dân xã Bình Trưng đã: Tham gia chiến đấu hơn 200 trận; làm chết và bị thương trên 1.500 tên địch, trong đó có 55 lính Mỹ, diệt tên Trung tá Quận trưởng Thủ Đức, 14 tên ác ôn khét tiếng, phá rã 6 đội phòng vệ dân sự với 180 tên, buộc địch hàng 500 tên. Thu giữ: 1.300 súng các loại, trong đó có 2 đại liên, 1 trọng liên và 1 trung liên, có 500 súng địch rút chạy đầu hàng và trên 50 tấn đạn quân dụng. Phá hủy 3 đồn và 1 tháp canh, 1 xe bọc thép, 2 xe tăng, bắn rơi 2 máy bay trực thăng, phá hủy 1 xe ủi đất, 4 xe quân sự, 5 xe vận tải, đánh sập 1 cầu và 1 dây phố 12 căn.

Trong thời kỳ kháng chiến, Đảng bộ, các lực lượng vũ trang và các đoàn thể vẫn tồn tại và không ngừng được củng cố phát triển, càng đánh càng thắng, càng mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; phong trào chiến tranh nhân dân, chiến tranh du kích giữ vững và phát triển.

Bên cạnh việc chiến đấu, xây dựng lực lượng, Đảng bộ, chính quyền xã Bình Trưng đã thực hiện tốt chính sách tạm cấp đất ruộng cho nông dân, đẩy mạnh đấu tranh giảm tô, giảm tức; tăng cường sản xuất nông nghiệp, chăm lo đời sống cho nhân dân, tăng cường đoàn kết trong Mặt trận. Đã khơi dậy lòng yêu nước, khí thế cách mạng của quần chúng bằng hành động cách mạng tham gia diệt tề, trừ gian, phá kềm, bằng phong trào 3 mũi giáp công đã phá banh 6 ấp chiến lược và bình định cấp tốc của địch. Đồng thời ta



Phường Bình Trưng Đông và phường Bình Trưng Tây đón nhận danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân



đưa gần 500 thanh niên là con em mình tham gia vào lực lượng vũ trang; đóng góp nuôi quân trên 10.000 gia lúa, tham gia 5.000 ngày công, phá hoại đường 33 và làm công vận tải lúa; xây dựng được 113 hầm bí mật bảo đảm nuôi đầu cán bộ, chiến sĩ bám trụ.

Qua 2 cuộc kháng chiến xã Bình Trưng đã có 450 hộ gia đình bị địch đốt cháy, 112 chiến sĩ hy sinh và bị thương (97 liệt sĩ và 15 thương binh); ngoài ra còn có 12 người dân bị bom, pháo địch bắn chết...

Với những thành tích trên, ngày 29 tháng 1 năm 1996, xã Bình Trưng đã vinh dự được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

Xuân Vinh

XÃ AN PHÚ (NAY LÀ PHƯỜNG AN PHÚ – THẢO ĐIỀN) ĐƯỢC PHONG TẶNG DANH HIỆU “ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG”

An Phú là địa bàn ven đô sát cạnh Sài Gòn, một vị trí hết sức quan trọng, thuận lợi cho việc đóng quân và xuất kích đánh địch bất ngờ. Trong suốt 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, An Phú không chỉ là nơi “che bộ đội, vây quân thù”, nhân dân An Phú còn có những đóng góp, cống hiến, hy sinh xương máu hết sức to lớn, góp phần đáng kể vào thắng lợi chung của cuộc chiến đấu giải phóng dân tộc, thống nhất nước nhà.

Trong cuộc chiến chống Pháp, nhân dân An Phú đã diệt trên 150 tên giặc (có 70 lính Âu Phi) thu 50 súng, đánh sập 3 cầu, đốt cháy 1 máy bay L19; vận chuyển tiếp tế 150 ngàn gạo lúa và một thành tích rất quan trọng nữa là chính quyền cách mạng An Phú đã chia, cấp cho bà con nông dân trên 400ha ruộng đất để sản xuất trong kháng chiến.

Kết thúc 9 năm kháng chiến, An Phú có 78 cán bộ chiến sĩ hy sinh, 38 cán bộ chiến sĩ tập kết ra miền Bắc, 6 cán bộ Đảng viên nồng cốt bám trụ chiến đấu, hàng trăm người dân An Phú bị giặc bắt tra tấn, giam cầm, giết hại, nhà cửa ruộng vườn bị tàn phá nặng nề.

Bước sang thời chống Mỹ, kế thừa truyền thống 9 năm kháng chiến, với niềm tin sắt đá vào sự lãnh đạo sáng suốt, đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng bào chiến sĩ An Phú phát huy tinh thần yêu nước, đoàn kết một lòng đi theo con đường mà Bác đã chọn, quyết vượt qua mọi khó khăn gian khổ góp phần vào sự nghiệp đánh đuổi đế quốc Mỹ giải phóng dân tộc. Suốt thời kỳ chống Mỹ, An Phú đã thực sự trở thành trận địa thường xuyên cho bộ đội, du kích và nhân dân tham gia chiến đấu giết giặc. Chính tại trận địa này, nhân dân An Phú đã giáng xuống



Phường An Phú và phường Thảo Điền được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân

đầu kẻ địch những đòn trừng phạt nặng nề, gây cho bọn chúng những thiệt hại nghiêm trọng.

Tổng kết qua 2 cuộc chiến tranh, lực lượng vũ trang các cấp và quân dân An Phú kết hợp đã đánh địch trên 150 trận lớn nhỏ, tiêu diệt 1250 tên địch (có 70 lính Âu Phi của Pháp, hàng trăm tên Mỹ), thu trên 250 súng ống các loại, bắn cháy 7 xe tăng, phá hủy 35 xe quân sự và cơ giới làm đường, bắn rơi 7 trực thăng và một khu trục của Mỹ. Đánh sập 3 cầu, 3 tua, bứt rút 6 chốt điểm, trừng trị 22 tên công an, tề điệp ác ôn, bắt sống 50 tên...

Địa bàn An Phú trong 30 năm kháng chiến (1945 – 1975) đã có 132 liệt sĩ, gần 200 người bị địch bắt tra tấn, giam tù, giết hại, hàng chục thương binh, hàng trăm gia đình có công giúp đỡ cách mạng. Đảng và nhà nước đã trao tặng trên 500 huân chương, huy chương khen thưởng các loại và truy tặng danh hiệu cao quý “Bà mẹ Việt Nam Anh hùng” cho 10 mẹ ở xã An Phú.

Lịch sử mãi mãi trân trọng, ghi nhận và biết ơn những đóng góp, cống hiến và hy sinh to lớn của nhân dân An Phú trong suốt 2 cuộc kháng chiến giải phóng đất nước. Với những thành tích trên, xã An Phú đã được nhà nước phong tặng danh



hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân”. Đó cũng là điều mong mỏi suốt bao năm qua của nhân dân An Phú và của tất cả những người đã từng cầm súng chiến đấu trên mảnh đất anh dũng, kiên cường, giàu truyền thống cách mạng này.

Xuân Vinh.

TRUYỀN THỐNG ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG CỦA NHÂN DÂN XÃ THẠNH MỸ LỢI

■ Đồng chí Ngô Đình Dũng - Bí thư Đảng ủy phường Thạnh Mỹ Lợi

Xã Thạnh Mỹ Lợi là sự hợp nhất 3 xã Mỹ Thủy, Bình Thạnh, Bình Lợi từ năm 1945, nằm ở phía Đông thành phố, Bắc giáp xã Bình Trưng, Tây giáp xã An Phú, Đông giáp xã Phú Hữu, Nam giáp Nhơn Trạch - Đồng Nai và Nhà Bè qua sông Đồng Nai và Sài Gòn. Thạnh Mỹ Lợi những năm tháng kháng chiến chống xâm lược trở thành điểm địa đầu của huyện Thủ Đức từ biển Đông vào và lịch sử Thạnh Mỹ Lợi gắn bó máu thịt với vùng bưng 6 xã nổi tiếng: An Phú, Bình Trưng, Phú Hữu, Long Trường, Phước Long và Tăng Nhơn Phú.

Từ ngày 26-28/8/1945 toàn bộ chính quyền từ huyện đến xã ở Thủ Đức đã về tay nhân dân. Trong tháng 9/1945 chính quyền cách mạng của nhân dân ở xã Thạnh Mỹ Lợi được thành lập đảm bảo hoạt động không trì trệ, ổn định đời sống nhân dân. Tổ chức lực lượng vũ trang để bảo vệ chính quyền và củng cố Mặt trận Việt Minh. Chủ tịch là đồng chí Phan Văn Mít; phó chủ tịch là đồng chí Lê Quang Khương. Đồng chí Hồ Văn Ngộ (Ba Ngộ) là đoàn trưởng lực lượng vũ trang, đồng chí Lê Văn Giữ (Hai Chấn) là đoàn phó huyện Thủ Đức được điều về xã đã nhanh chóng ổn định tổ chức và thành lập 3 lực lượng là:

- Lực lượng xung phong.
- Lực lượng sưu tầm vũ khí.
- Lực lượng an ninh, tiếp tế.

Thạnh Mỹ Lợi có khoảng 1.663ha đất. Sau ngày 30-4-1975, được cắt giao thêm phần đất từ giữa sông Bà Cua đổ xuống, Thạnh Mỹ Lợi có diện tích tự nhiên 1.919ha. Cây lúa độc canh chiếm 986ha trên địa hình bằng phẳng của một xã có nhiều kênh rạch, nơi cao nhất ở vào bình độ 2,5 mét đến 2,2 mét nghiêng dần ra hướng sông, thấp xuống còn 1,5 mét đến dưới 1,2 mét. Từ đầu ấp chùa Ông đến giáp xã Bình Trưng có đám rừng thưa (rừng Vừng Bứa) trải dài đến bến Đường trâu trong thời kỳ kháng chiến là nơi diễn ra cảnh sôi động vận chuyển lương thực, quân nhu vũ khí cho cách mạng mà Thạnh Mỹ Lợi là nguồn tiếp tế dồi dào nhất thời ấy cho huyện nhà.

Thời kháng Pháp, dân cư chỉ trên dưới 1.802 người. Sau 1975 toàn xã có tới 1.987 hộ với gần 12.000 nhân khẩu sống chia đều trên 5 ấp Cát

Lái, Mỹ Thủy, Chùa Ông, Bình Thạnh và Bình Lợi. Trước đây chủ yếu là dân cư tại chỗ, sau năm 1954 đồng bào từ miền Bắc bị địch cưỡng ép di cư vào Nam, về ở ấp chùa Ông và Bình Thạnh xung quanh chợ Chiều, cũng có bà con từ Long Thành (Biên Hòa cũ). Một số từ Phú Hữu sang Mỹ Thủy ở và một ít từ ấp Đông (Bình Trưng) qua lập nghiệp ở khu vực chùa Ông. Ngoài ra, một số người Hoa sống và buôn bán tại xã từ thời kỳ Pháp thuộc.

Cơ sở sản xuất lớn gần như không có gì trong những năm đầu kháng chiến, chỉ có 1 lò gạch của ông Ba Lũ ở ấp Cát Lái và một xưởng của quân đội Pháp ở Thành Hải quân Cát Lái.

Do vị trí địa lý và quân sự khá trọng yếu, nên suốt 30 năm của 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, kẻ địch xây dựng Cát Lái thành 1 căn cứ xung yếu. Liên tỉnh lộ 25B là con đường nối giữa "yếu điểm Cát Lái" với khu vực kho bom đạn Thành Tuy Hạ bên kia sông Đồng Nai. Thực dân Pháp khi quay trở lại xâm lược đất nước ta lần thứ hai đã nhanh chóng đổ một cánh quân lên chiếm Cát Lái, để đánh dọc lên Bình Trưng và đã xây dựng Cát Lái thành một căn cứ hỗn hợp thủy phi cơ và hải quân; vừa là nơi tập kết quân để tấn công vào chiến khu B (Long Phước), chiến khu C (Phước Trường, Ích Thạnh, Tam Đa, Phú Hữu) của Thủ Đức. Những năm ấy, giặc Pháp thường có loại thủy phi đoàn Catalina túc trực trên mặt sông cùng với tàu Aviso gắn trọng pháo 20 ly, xuồng đổ tiền tiêu trực thuộc thành "Marine" Pháp (nơi Bộ tư lệnh hải quan ở

Thành phố Hồ Chí Minh bây giờ).

Sang thời kỳ Mỹ ngụy, địch đặt ở đây một trận địa pháo 105 ly (đồng bào, chiến sĩ Thủ Đức quen gọi là dàn pháo Cát Lái), có Ra-đa phân pháo, mở trại huấn luyện giang thuyền ở đây, đặt kho tiếp liệu và còn cả trại huấn luyện biệt kích sông (người nhái). Trên bản đồ bố trí phòng của Mỹ ngụy, Cát Lái mang tên là "yếu điểm Cát Lái", lực lượng thường trực tại đây trên dưới 1 tiểu đoàn. Rải trên các cây cầu và các điểm then chốt trong xã. Thạnh Mỹ Lợi nằm trong tuyến kiểm soát của nhiều đồn bót giặc. Cát Lái còn là kho trung chuyển của giặc Mỹ, theo sông Đồng Nai, đưa vũ khí bom đạn, phương tiện chiến tranh lên tổng kho Long Bình...

Suốt 30 năm kháng chiến, Thạnh Mỹ Lợi là 1 trong các nguồn hậu cần dồi dào cho huyện về lương thực, vũ khí, đạn dược. Những cô bác có tuổi, các bậc lão thành cách mạng vẫn còn in đậm trong trí nhớ của mình về những tuyến đường then chốt:

Tuyến 1: Vận chuyển từ sông Mỹ Thủy qua sông Bà Cua, đưa về xã Phú Hữu, một xã trong chiến khu C của huyện.

Tuyến 2: Vận chuyển từ ấp Bình Lợi, qua ấp Bình Thạnh, xuống bến Đường Trâu, qua chiến khu C - Thủ Đức.

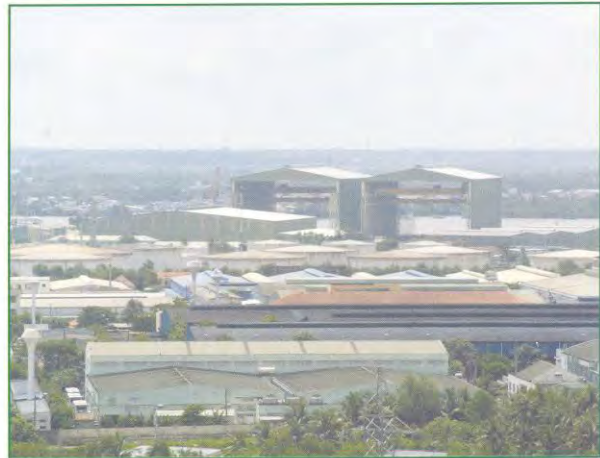
Tuy bị địch kèm kẹp gắt gao và lực lượng của giặc bao giờ cũng hơn hẳn lực lượng quân sự của ta trong xã, nhưng các chiến sĩ tự vệ, dân quân du kích vẫn liên tục hoạt động với các hình thức tác chiến phù hợp khả năng của mình, vừa quấy rối địch vừa chuẩn bị chiến trường cho bộ đội địa phương huyện

và tiểu đoàn 4 về hoạt động. Lòng yêu nước nồng nàn của đồng bào Thạnh Mỹ Lợi đã biến vùng đất này thành một "hậu cứ cách mạng" nơi bảo vệ cơ quan lãnh đạo của Đảng và chính quyền trong xã, nơi tích cực thông báo tin tức về địch, là nguồn lực mạnh mẽ về sức người, sức của cho 2 cuộc kháng chiến lâu dài, gian khổ cho đến ngày toàn thắng mùa xuân năm 1975.

Nơi đây diễn ra cuộc đọ sức một mất một còn giữa bọn xâm lược và nhân dân Thạnh Mỹ Lợi với quyết tâm: "Một tấc không đi, một ly không rời". Trên xã địa đầu Thạnh Mỹ Lợi, bằng ý chí kiên cường bất khuất, thừa kế và phát huy truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc, nhân dân và chiến sĩ Thạnh Mỹ Lợi đã đánh trả giặc bằng dũng lực và mưu trí, sáng tạo ra nhiều kiểu cách độc đáo, buộc địch phải vất vả đối phó. Điểm nổi bật là quyết tâm trụ bám chiến trường trong bất kể tình huống nào, góp phần cùng các xã trong huyện, đẩy địch vào thế trận chiến tranh nhân dân hiểm hóc, là một hình ảnh sinh động: "Lấy nhỏ thắng lớn, lấy ít đánh nhiều", cho đến ngày Thành phố và miền Nam hoàn toàn giải phóng.

Cùng góp một phần sức lực nhỏ bé trong công cuộc kháng chiến anh dũng của dân tộc, 30 năm qua nhân dân xã Thạnh Mỹ Lợi, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Thủ Đức và Cấp ủy địa phương đã đoàn kết một lòng, chịu đựng gian khổ, kiên trì bám trụ, bám làng, quyết tâm diệt ác, phá kềm. Cùng cố và xây dựng lực lượng vũ trang mạnh mẽ, có nhiều cơ sở bí mật nuôi dưỡng che giấu cán bộ hoạt động, đảm bảo hậu cần quân lương, vũ khí đạn dược, thuốc men, đưa rước hướng dẫn giao liên khi bộ đội ta tiến vào thành phố tiêu diệt địch. Và cũng những năm tháng không quên ấy, người dân Thạnh Mỹ Lợi đã âm thầm chịu đựng thương đau, khi chồng, vợ, con, cháu và người thân trong gia đình ra đi vì sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, quê hương mà vĩnh viễn không bao giờ gặp lại.

Ở một xã đồng bằng năm xưa, những ngày gian khổ cùng cả nước đánh giặc. Làng xóm đói nghèo, cuộc sống lam lũ, vất vả quanh năm. Một miền quê mà thật sự ít có những cuộc tham quan, du lịch vui chơi. Nhưng hôm nay, qua 37 năm xây dựng và trưởng thành kể từ ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng (30.4.1975). Thạnh Mỹ Lợi đã vươn lên, với những bước đi vững chắc bằng công sức và trí tuệ sáng tạo của mình. Một miền quê đẹp đẽ, thơ mộng ngày nào đang và sắp trở thành một địa bàn thuận lợi phát triển dịch vụ thương mại và công nghiệp hiện đại. Một vùng đất mến khách, hài hòa giữa con người và sự vật, trên bến dưới thuyền...



Khu công nghiệp Cát Lái



Cầu Mỹ Thủy



Trường Tiểu học Thạnh Mỹ Lợi

TÓM TẮT TIỂU SỬ CÁC BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG CỦA QUẬN 2

1/ Mẹ Trần Thị Bẹ (đã từ trần)

- Được phong tặng BMVNAH ngày 24/4/1995
- Sinh năm: 1905, mất năm: 1978
- Nguyên quán và trú quán : ấp Bình Thạnh - xã Thạnh Mỹ Lợi - huyện Thủ Đức (quận 2)
- Chồng mất sớm, mẹ chỉ có 1 con trai duy nhất là anh Võ Văn Đây. Lớn lên trong tình thương của mẹ nhưng vắng bóng người cha, anh Đây sớm nhận thức được nghĩa vụ của một thanh niên Việt Nam đối với đất nước vì vậy ngay từ lúc Cách mạng Tháng 8 nổ ra, anh Đây đã có mặt trong hàng ngũ kháng chiến, anh tình nguyện gia nhập đội du kích xã Bình Trưng, sau nhiều trận chiến đấu dũng cảm anh Đây đã hy sinh tháng 12/ 1948.
- Chồng mất, con trai duy nhất hy sinh, mẹ đã nuôi đau khổ vào trong để tiếp tục sống bằng nghề buôn bán để góp chút sức nhỏ vào công cuộc giải phóng dân tộc. Nhưng cuộc sống vất vả, cực khổ đã làm mẹ ngã bệnh và mẹ mất cuối tháng 5/1978 sau các đợt bệnh kéo dài.

2/ Mẹ Trương Thị Bê



- Được phong tặng BMVNAH ngày 27/8/1995
- Sinh năm: 1930
- Nguyên quán: xã Đa Phước huyện Nhơn Trạch - tỉnh Đồng Nai
- Trú quán: 174 ấp Chùa Ông - xã Thạnh Mỹ Lợi - huyện Thủ Đức (quận 2)
- Chồng của mẹ là ông Mai Văn Trét - người cùng quê.

Hai ông bà có 6 người con gồm 2 trai, 4 gái. Năm 1956 chồng mẹ tham gia kháng chiến chống Mỹ và hy sinh tháng 3/1975 tại chiến trường xã Bình Sơn - huyện Long Thành, sáu đó 3 người con của mẹ cũng lần lượt ra chiến trường nối gót cha anh. Năm 1968, 2 người con trai của mẹ đã hy sinh là liệt sĩ Mai Văn Lệ và Mai Văn Mên, 1 năm sau, 1969 người con gái Mai Thị Dung cũng hy sinh.
- Trong khi chồng và các con ra chiến trường, mẹ làm rất nhiều nghề như làm mướn, bán bông ... để kiếm sống và nuôi con nhỏ. Hiện nay mẹ đang nghỉ an dưỡng tuổi già cùng con, cháu tại phường Cát Lái - quận 2.

3/ Mẹ Trần Thị Bo (đã từ trần)



- Được phong tặng BMVNAH ngày 17/12/1994
- Sinh năm 1909
- Nguyên quán: xã An Phú — huyện Thủ Đức
- Trú quán: 582 ấp An Bình - xã An Phú - huyện Thủ Đức (quận 2)
- Mẹ lấy chồng khi tuổi vừa đôi mươi. Trước nỗi đau mất nước, mẹ đã động viên các con của mình tham gia

kháng chiến và trong những trận chiến ấy, bom đạn của giặc đã cướp đi 3 người con thân yêu của mẹ là Lê Thiện Khôi, Lê Văn Cặp và Lê Ngọc Cương khi tuổi đời còn xanh.

4/ Mẹ Nguyễn Thị Búp (đã từ trần)



- Được phong tặng BMVNAH ngày 17/12/1994
- Sinh năm: 1913, mất năm: 1998
- Nguyên quán: xã An Phú - huyện Thủ Đức
- Trú quán: 188 khu 2 - ấp An Phú 1 xã An Phú - huyện Thủ Đức (quận 2)
- Chồng của mẹ là ông Nguyễn Văn Ba, gốc gác xã Long Tân huyện Long Thành - tỉnh Đồng Nai. Mẹ sinh

được 2 người con là anh Nguyễn Văn Ngà, Nguyễn Văn Ngọc với mong ước các con lớn lên sẽ sung sướng, không phải chịu nhiều cực khổ như ba mẹ. Nhưng chiến tranh ngày càng ác liệt, thảm khốc, trước nỗi đau của hàng ngàn - hàng vạn người, mẹ đã khuyến khích các con tham gia kháng chiến, trải qua nhiều ngày tháng chiến đấu, các con mẹ đã lần lượt hy sinh dưới làn bom đạn của giặc. Anh Nguyễn Văn Ngà hy sinh ngày 1/4/1963, 4 năm sau

ngày 5/4/1967 anh Nguyễn Văn Ngọc cũng hy sinh. Mẹ tiếp tục sống những ngày còn lại trong cô đơn và nỗi đau mất con.

5/ Mẹ Đỗ Thị Hai (đã từ trần)



- Được phong tặng BMVNAH ngày 24/4/1995
- Sinh năm: 1912, mất năm: 2002
- Nguyên quán: xã Thạnh Mỹ Lợi - huyện Thủ Đức
- Trú quán: 4/16 ấp Bình Thạnh - xã Thạnh Mỹ Lợi - huyện Thủ Đức (quận 2).
- Năm 20 tuổi mẹ lập gia đình với ông Bùi Văn Vĩnh - người cùng xã và mẹ chỉ

có một con trai duy nhất là Bùi Văn Bảo (tên kháng chiến là Lê Thành Tâm) hy sinh ngày 19/4/1971 tại Bình Sơn - Long Thành - Đồng Nai. Từ khi chồng và con mất đi, mẹ tiếp tục công việc làm ruộng và làm bánh bán dạo trong xóm cho đến lúc mẹ bị bệnh nặng và qua đời.

6/ Mẹ Nguyễn Thị Hai (đã từ trần)

- Được phong tặng BMVNAH ngày 17/12/1994
- Sinh năm 1921
- Nguyên quán: tỉnh Đồng Nai
- Trú quán: 30/2 ấp Đình - xã An Khánh
- Chồng của mẹ là ông Đặng Văn Chúc và 2 người con là Trần Văn Tấn và Đặng Văn Bảnh đã hy sinh trong 2 trận kháng chiến chống Pháp và Mỹ của dân tộc.

7/ Mẹ Nguyễn Thị Hợi (đã từ trần)

- Được phong tặng BMVNAH ngày 24/4/1995
- Sinh năm 1876, mất năm: 1969
- Nguyên quán: xã Thạnh Mỹ Lợi - huyện Thủ Đức
- Trú quán: 47 ấp tây A - xã Bình Trưng - huyện Thủ Đức (quận 2)
- Chồng của mẹ là ông Lê Quang Diêu, cả ba và mẹ đều sinh ra trong gia đình nho giáo nề nếp và sống bằng nghề nông. Mẹ sinh được 5 người con gồm 4 trai - 1 gái. Lần lượt suốt 30 năm chống Pháp - Mỹ, tất cả 4 người con trai và 5 cháu nội của mẹ đều xông ra chiến trường cầm súng bảo vệ Tổ quốc và đã hy sinh anh dũng. Năm 1947 liệt sĩ Lê Quang Liễu hy sinh, 1 năm sau, 1948 anh Lê Quang



Khương ngã xuống. Đến năm 1951 anh Lê Quang Thọ hy sinh, ngày 15/6/1972 con trai cả của mẹ là anh Lê Quang Chiêu cũng hy sinh. Tiếp tục tiếp bước cha ông, 5 người cháu nội của mẹ cũng ra chiến trường và đã hy sinh.

8/ Mẹ Nguyễn Thị Hay (đã từ trần)

- Được phong tặng BMVNAH ngày 24/4/1995
- Sinh năm: 1901, mất năm: 1982
- Nguyên quán và trú quán: 315 ấp tây B - xã Bình Trưng - huyện Thủ Đức (quận 2)
- Tuy mẹ xây dựng gia đình với ông Trần Văn Chơn đã lâu song hiếm muộn, mẹ không có con vì vậy khi người em út của mẹ qua đời trong khi qua sông, mẹ đã nhận nuôi cháu mình là Nguyễn Văn Cầu khi anh mới tròn 2 tháng tuổi. Khi anh Cầu 18 tuổi thì bị bắt làm thanh niên chiến đấu. Với tấm lòng yêu nước, anh Cầu trở thành du kích mật trong lòng địch. Những năm tháng của 2 cuộc kháng chiến, gia đình mẹ sống bằng nghe đồn củi và cắt cỏ ngựa, 2 ông bà thường mua giúp lương thực, thực phẩm tiếp tế cho du kích và bộ đội. Đến ngày 30/3/1963 chồng mẹ chết vì bị đạn lạc trong một đêm lực lượng ta tràn vào ấp tiêu diệt bọn ác ôn; đến tháng 10/1965 anh Cầu hy sinh khi lọt vào ổ phục kích của giặc tại ấp Đông - xã Bình Trưng.

9/ Mẹ Huỳnh Thị Lâu



- Sinh năm 1/5/1916, được phong tặng Bà mẹ Việt Nam anh hùng ngày 17/12/1994.
- Nguyên quán: phường Hòa Xuân, Quận Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng.
- Trú quán: khu phố 5, phường Bình Trưng Đông, quận 2, Tp. HCM.
- Chồng mẹ là ông Phan Nhất, sinh năm 1913, là người cùng

CHƯƠNG I: TỰ HẢO TRUYỀN THỐNG ANH HÙNG

quê. Ông tham gia kháng chiến chống Pháp và là trưởng ban Nông hội xã Hòa Xuân, Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng, hy sinh tại quê nhà năm 1953.

- Một mình mẹ nuôi 6 người con và nhà mẹ tiếp tục là trụ sở nuôi giấu cách mạng trong cả 2 thời kỳ chống Pháp và chống Mỹ. Các con của mẹ đều lần lượt tham gia 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. 3 người đã hy sinh gồm: Phan Kỳ - sinh 1938, hi sinh năm 1968; Phan Đền - sinh năm 1940, hy sinh 1973; Phan Thị Bích Hà - sinh 1942, hy sinh 1974. (Một người đã chết từ nhỏ trong kháng chiến chống Pháp là Phan Thị Liễu). 2 người còn lại là: Phan Hồng Oanh - sinh 1946, đội trưởng biệt động thành phố Đà Nẵng sau khi giải phóng là Quận Ủy kiêm Bí thư xã Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai, sau làm Giám Đốc Nông trường cây cọ dầu - nay đã nghỉ hưu tại Xuân Lộc, Đồng Nai; và Phan Oanh Liệt - sinh 1948 - sau thời gian tham gia cách mạng và nhiều lần chuyển công tác, hiện nay là Bí Thư Chi Bộ khu phố 5 - trưởng ban điều hành khu phố 5 - Phó Chủ tịch Hội cựu chiến binh phường Bình Trưng Đông.

10/ Mẹ Trương Thị Mai (đã từ trần)

- Được phong tặng BMVNAH ngày 28/4/1997
- Sinh năm 1905
- Nguyên quán: xã An Phú - huyện Thủ Đức
- Trú quán: xã Bình Trưng - huyện Thủ Đức (quận 2)
- Mẹ Mai có 3 người con đã hy sinh tuổi trẻ và tính mạng để góp phần mang lại hoà bình cho đất nước nhưng để lại cho mẹ nỗi đau không nguôi. Và 3 người con của mẹ đã được chủ tịch nước phong tặng danh hiệu liệt sĩ đó là các liệt sĩ Nguyễn Văn Bèu, Nguyễn Văn Thảng và Nguyễn Văn Ló.

11/ Mẹ Trần Thị Mùi (đã từ trần)

- Được phong tặng BMVNAH ngày 17/12/1994
- Sinh năm: 1902, mất năm: 1984
- Nguyên quán và trú quán: 492 ấp An Phú — xã An Phú — huyện Thủ Đức (quận 2)
- Mẹ và chồng cùng sinh ra và lớn lên ở xã An Phú với 6 người con đều tham gia cách mạng trong đó 5 người đã hy sinh là các liệt sĩ Dương Văn Cam, Dương Văn Bưởi, Dương Văn Cu, Dương Thị Cúc, Dương Thị Loan, còn người con út là Dương Văn Quốc trong 1 trận đánh đã trở thành thương binh. Trong những năm kháng chiến, gia đình mẹ là điểm tập kết cho anh em cán bộ chiến sĩ về hoạt động. Năm 1984 mẹ mất sau đợt bệnh kéo dài 2 tháng.

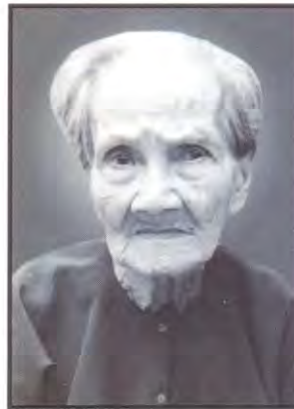
12/ Mẹ Bùi Thị Ngà (đã từ trần)

- Được phong tặng BMVNAH ngày 28/4/1997
- Sinh năm 1902
- Nguyên quán: xã An Phú — huyện Thủ Đức
- Trú quán: xã Bình Trưng - huyện Thủ Đức

(quận 2)

- 3 người con của mẹ là Phan Văn Khách, Phan Văn Sang, Phan Văn Dấu đã hy sinh trong 2 thời kỳ kháng chiến chống Pháp và Mỹ của dân tộc.

13/ Mẹ Hồ Thị Nhung (đã từ trần)



- Được phong tặng BMVNAH ngày 24/4/1995
- Sinh năm 1907, mất năm: 1998
- Nguyên quán: xã Long Trường - huyện Thủ Đức
- Trú quán: 47 ấp Tây A - xã Bình Trưng - huyện Thủ Đức (quận 2)
- Chồng của mẹ là ông Lê Quang Chiêu - quê ở xã Thạnh Mỹ Lợi là một nhà giáo cách

mạng yêu nước. Gia đình mẹ có 8 người trong đó có 6 người thoát ly tham gia kháng chiến, 2 người ở lại hoạt động cách mạng tại địa phương. Bắt đầu từ chiến dịch tết Mậu Thân, các tin đau đớn dồn dập đến với mẹ, ngày 10/2/1968 giữa đợt 1 của cuộc tập kích chiến lược tết Mậu Thân, anh Lê Quang Bửu - con trai cả của mẹ hy sinh, 6 tháng sau, ngày 15/8/1968 anh Lê Quang Đức lại ngã xuống, năm 1969 mẹ chồng của mẹ qua đời, năm 1971 con gái út Phượng của mẹ bị giặc bắt, đến 15/6/1972 người chồng yêu thương của mẹ cũng ra đi. Suốt hơn 40 năm trời, mẹ đã sống bằng nghề mua bán vịt con để nuôi chồng - con tham gia kháng chiến.

14/ Mẹ Nguyễn Thị Sắc (đã từ trần)



- Được phong tặng BMVNAH ngày 24/4/1995
- Sinh năm 1917, mất năm: 1960
- Nguyên quán: xã An Phú - huyện Thủ Đức
- Trú quán: ấp trung - xã Bình Trưng - huyện Thủ Đức (quận 2)
- Chồng của mẹ là ông Nguyễn Văn Xiêm đã hy sinh tháng 6/1946 để lại cho mẹ 2 con thơ

khi vừa lên 2, lên 4. Cuối năm 1949 giặc bắn phá

TỰ HÀO TRUYỀN THỐNG ANH HÙNG

dữ dội, mẹ dắt 2 con thơ lánh tạm về gần đình Phong Phú. Đầu năm 1950 mẹ gả nghĩa cùng ông Phạm Văn Nhân và sinh 2 con trai là Phạm Văn Cà, Phạm Văn Bảy. 18 tuổi con trai lớn của mẹ là anh Nguyễn Văn Mạnh đã tham gia vào đội du kích của địa phương, sau đó anh đi bộ đội và đến tháng 9/1946 anh hy sinh khi vừa tròn 20 tuổi. Tiếp bước theo anh trai, anh Phạm Văn Cà cũng gia nhập lực lượng vũ trang huyện và hy sinh tháng 7/1971.

15/ Mẹ Đoàn Thị Thành (đã từ trần)



- Được phong tặng BMVNAH ngày 14/7/2000
- Sinh năm 1927
- Nguyên quán: huyện Hàm Thanh - Hàm Thuận
- Trú quán: B27/10 cư xá công nhân - Phường Bình An - quận 2
- Cả gia đình mẹ đều tham gia kháng chiến và đã hy sinh oanh liệt trong các trận đối đầu với

địch và được phong tặng liệt sĩ. Bắt đầu từ bà Đoàn Thị Thành là mẹ của mẹ Thánh đến chồng là ông Tạ Ngọc Trọng, và người con duy nhất của gia đình là Võ Thanh Hoà cũng bỏ mẹ ra đi.

16/ Mẹ Nguyễn Thị Tỏi (đã từ trần)



- Được phong tặng BMVNAH ngày 24/4/1995
- Sinh năm: 1907
- Nguyên quán: xã Thạnh Mỹ Lợi - huyện Thủ Đức
- Trú quán: 403 ấp Chùa Ông - xã Thạnh Mỹ Lợi - huyện Thủ Đức (quận 2)
- Chồng của mẹ là ông Nguyễn Văn Tuông - người cùng quê đã chết vì tai

nạn trong thời kỳ 9 năm chống Pháp. Mẹ chỉ có 1 con trai duy nhất là Nguyễn Tấn Đạt (còn có tên là Nanh) đã hy sinh ngày 08/9/1968 trong một trận đụng độ giữa quân ta và địch. Trong những năm chiến tranh, căn nhà lá của mẹ là nơi dừng chân, lui tới hoạt động của các chiến sĩ du kích và cán bộ, đảng viên.

17/ Mẹ Nguyễn Thị Tốt (đã từ trần)



- Được phong tặng BMVNAH ngày 17/12/1994
- Sinh năm: 1920
- Nguyên quán: xã Thạnh Mỹ Lợi - huyện Thủ Đức
- Trú quán: 96 ấp Trung - xã Bình Trưng - huyện Thủ Đức (quận 2)
- Sinh ra và lớn lên ở đồng quê, mẹ và ba gặp nhau từ vùng quê nghèo khó, mẹ sinh được 3

người con là Trần Văn Hoàng, Trần Thị Ba, Trần Thị Tư. Khi các con đến tuổi 15, 16 mẹ lần lượt gởi vào chiến khu để học cách làm Cách mạng. Ở nhà, bám trụ trên khuôn vườn, mảnh ruộng mẹ đã nuôi giấu du kích - cán bộ bằng việc tự đào hầm che dấu anh em khi có ruộng bỏ của địch. Năm 1968 - 2 người con của mẹ là Trần Thị Ba và Trần Văn Hoàng hy sinh trong đợt chuẩn bị cho trận đánh tết Mậu Thân. Năm 1969 người con út của mẹ là Trần Thị Tư cũng hy sinh trong một trận thả bom của địch.

18/ Mẹ Lê Thị Tràng (đã từ trần)



- Được phong tặng BMVNAH ngày 17/12/1994
- Sinh năm: 1907
- Nguyên quán: xã Phước Long - huyện Thủ Đức
- Trú quán: 535 ấp An Phú - xã An Phú - huyện Thủ Đức (quận 2)
- Năm 1927 mẹ lấy chồng - là người cùng quê xuất thân từ nông dân lao động. Trong những năm

kháng chiến, chồng và con trai lớn bị giặc bắt nhưng mẹ vẫn tiếp tục cho các con còn lại vào bụng tham gia kháng chiến. Gia đình mẹ là cơ sở bám trụ suốt thời gian dài cho nhiều anh em hoạt động. Với 11 người thân tham gia 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ thì có 4 người hy sinh trong đó có chồng là ông Nguyễn Văn Bằng và 2 con Nguyễn Hồng Thanh, Nguyễn Hồng Thành.

Kiều Ngân

HOÀI NIỆM PHÀ THỦ THIÊM



Phà Thủ Thiêm

Sau gần 100 năm tồn tại làm tròn sứ mệnh nối 2 bờ Đông Tây sông Sài Gòn, bến phà Thủ Thiêm chính thức đóng cửa vào lúc 0 giờ ngày 01/01/2012 và mãi mãi trở thành một hoài niệm đẹp trong lòng người Sài Gòn

Không ai biết chính xác bến đò và sau này là bến phà Thủ Thiêm xuất hiện vào thời điểm nào. Lược tìm trong sử sách người ta chỉ thấy, trong Đại Nam nhất thống chí, quyển sách địa lý được soạn bằng chữ Hán dưới triều Tự Đức có đoạn viết về vùng đất Thủ Thiêm như sau: "Ở thôn Giai Quý, huyện Nghĩa An có chợ tục gọi là Chợ Thiêm; trước chợ có sông Bình Giang, đối diện tỉnh Gia Định. Tàu biển, thuyền sông tập nập, dân sởi tại làm nghề chở đồ ngang, đò dọc và theo dòng nước đem bán thực phẩm như cá, thịt, rau, quả".

Huyện Nghĩa An nay là quận 2 và quận 9. Sông Bình Giang tức sông Sài Gòn. Đò dọc đò ngang hiểu là đò ngang qua sông Sài Gòn; dọc là lên phía Bình Quới, lên Thủ Dầu Một (theo cổ nhà văn Sơn Nam). Như vậy, dựa trên tư liệu và nhận định của nhà văn Sơn Nam, có thể khẳng định, bến đò nay là bến phà Thủ Thiêm, tồn tại từ trước thời vua Tự Đức.

Vậy là từ cuối thế kỷ 19 đã có những chuyến đò ngang, đò dọc ngay vị trí phà Thủ Thiêm hôm nay. Nhưng theo PGS TS Tôn Nữ Quỳnh Trân - giám đốc Trung tâm Nghiên

cứ đô thị TP.HCM - đến tận năm 1911 bến phà Thủ Thiêm mới được "đánh chính ngôn thuận" khi lần đầu tiên bến được đánh dấu trong tấm bản đồ Environs de Sài Gòn, tỉ lệ 1/50.000 do chính quyền Nam kỳ vẽ.

Ngoài ra, về địa danh Thủ Thiêm, theo từ điển địa danh Sài Gòn, Thủ Thiêm là một địa danh có từ cuối thế kỷ 18. Thủ có nghĩa là đồn canh, về sau để chỉ chức vụ người đứng đầu một thủ. Thiêm có lẽ là tên người đứng đầu thủ đó. Chính quyền thời đó đã cho lập đồn binh Thủ Thiêm để kiểm soát việc đi lại trên sông Sài Gòn và để phòng thủ cho khu vực trung tâm. Về sau tên gọi Thủ Thiêm được đặt cho vùng đất này.

Ngoài sự xuất hiện của chợ Thủ Thiêm trong thời gian sơ khai còn có nhiều đình, chùa, miếu thờ của cư dân Thủ Thiêm quây quần xung quanh trục đường chính nơi có bến phà.

Từ những tư liệu cho thấy, vùng đất Thủ Thiêm đã được khai khẩn từ thế kỷ 18 nhưng mãi đến đầu thế kỷ 20 khi bến đò Thủ Thiêm xuất hiện khu vực này mới trở nên đông đúc, mà dấu tích còn lại chính là những đền thờ, miếu, chùa chiền có mốc xây dựng vào thời gian này.

Nhiệm vụ của những chuyến đò, chuyến phà Thủ Thiêm là nối liền hai bờ Đông Tây sông Sài Gòn. Đứng tại bến Bạch Đằng (nay là đường Tôn Đức Thắng) nhìn sang bên kia nhiều năm trước vốn là vùng lau sậy.

Cư dân nơi này thưa thớt từ các địa phương khác đến đây khẩn hoang chủ yếu sống dọc theo sông tập trung thành một quần cư rồi sau đó hình thành xã An Lợi Đông thuộc quận Thủ Đức.

Nông nghiệp vùng này không phát triển nên một số ít người dân chủ yếu sống nhờ vào những con tàu viễn dương qua lại trên sông. Số đông còn lại, hàng ngày vượt sông

để vào thành phố mưu sinh bằng đủ các ngành nghề. Nhu cầu đi lại ngang sông trở nên cần thiết...

Lúc sơ khai, những chuyến đò ngang qua lại trên sông dùng sức người, chèo bằng tay là chính. Dần dần theo tiến hóa, sức người được thay thế bằng máy đuii tôm mà chủ yếu dùng máy nổ hiệu Kholer. Đến khoảng thập niên 60, khi xí nghiệp đóng tàu Caric thành lập, hai chiếc phà có trọng tải 20 tấn (còn gọi là phà hột vịt) được hình thành. Từ đó bến phà Thủ Thiêm (còn gọi là bến Cây Bàng) chính thức nhận nhiệm vụ đưa khách sang sông cùng song hành với những chuyến đò ngang...

Theo PGS TS Tôn Nữ Quỳnh Trân, người chủ biên cuốn sách Thủ Thiêm quá khứ và tương lai: "Tất cả công trình dân sinh như chợ Thủ Thiêm, xưởng Caric cho tới hàng chục đình, chùa, miếu thờ của cư dân Thủ Thiêm đều quần tụ xung quanh trục chính xuất phát đường từ bến phà". Theo bà Trân, vùng Thủ Thiêm đã được khai khẩn từ thế kỷ 18 nhưng mãi đến đầu thế kỷ 20 khi phà Thủ Thiêm xuất hiện mới trở nên đông đúc, mà dấu tích còn lại chính là những đền thờ, miếu, chùa chiền có mốc xây dựng vào thời gian này.

"Nếu không có bến phà thì Thủ Thiêm mãi mãi vẫn là vùng đầm lầy, hoang sơ chứ không thể đông đúc nhộn nhịp và có một nền văn hóa phong phú như đã thấy" - bà Trân khẳng định.

Đến nay, sau hơn một thế kỷ tồn tại, bến phà Thủ Thiêm đã hoàn thành trọn vẹn sứ mệnh chuyên chở bao phận người mưu sinh giữa đôi bờ sông Sài Gòn. Và như một quy luật của cuộc sống, phà Thủ Thiêm sẽ nhường bước cho những công trình hiện đại hơn, phục vụ nhu cầu đi lại của người dân ngày càng thuận tiện hơn. Tuy nhiên, với tuổi đời ngót thế kỷ, chứng kiến nhiều thăng trầm lịch sử của đô thị sầm uất nhất Việt Nam, phà Thủ Thiêm đã và mãi có nhiều ý nghĩa với người dân TP HCM.

Minh Thùy (Tổng hợp)

CHƯƠNG II

15 NĂM THÀNH LẬP VÀ PHÁT TRIỂN

- LÃNH ĐẠO ĐẢNG, NHÀ NƯỚC ĐẾN THĂM VÀ LÀM VIỆC TẠI QUẬN 2
- CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ
- PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
- LĨNH VỰC QUỐC PHÒNG - AN NINH



**LÃNH ĐẠO ĐẢNG, NHÀ NƯỚC ĐẾN THĂM
VÀ LÀM VIỆC TẠI QUẬN 2**



Đồng chí Phan Văn Khải – Nguyên Thủ tướng Chính phủ thăm và làm việc tại quận 2



Đồng chí Lê Minh Hương - Nguyên Bộ trưởng Bộ Công an thăm và làm việc tại quận 2

LÃNH ĐẠO ĐẢNG, NHÀ NƯỚC ĐẾN THĂM
VÀ LÀM VIỆC TẠI QUẬN 2



Đồng chí Võ Văn Kiệt - Nguyên cố Thủ tướng Chính phủ thăm và làm việc tại quận 2



Đồng chí Trương Tấn Sang - Nguyên Bí thư Thành ủy TP.HCM thăm và làm việc với lãnh đạo quận 2

TỪ ĐẠI HỘI ĐẾN ĐẠI HỘI

GIẢI ĐOẠN LÂM THỜI (1997 – 1998)

Quận 2 được thành lập ngày 01/4/1997 trên cơ sở 5 xã nông nghiệp của huyện Thủ Đức cũ, có diện tích tự nhiên khoảng 5.000 ha, được phân bổ thành 11 phường, 51 khu phố - ấp, 562 tổ dân phố với tổng số dân khoảng 147.000 người. Cùng với việc thành lập quận, Đảng bộ quận 2 cũng được thành lập. Đến nay, qua 15 năm, Đảng bộ quận đã trải qua các giai đoạn: Lâm thời, Đại hội lần I, Đại hội lần II, Đại hội lần III và Đại hội lần IV.

Ngày 6/3/1997, Ban Thường vụ Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định số 244/QĐ-TU về thành lập Đảng bộ và chỉ định Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ quận 2 gồm 21 đồng chí, do đồng chí Huỳnh Tấn Kiệt giữ chức vụ Bí thư Quận ủy; đồng chí Nguyễn Hữu Dũng giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực và đồng chí Đỗ Tiến Lực giữ chức vụ Phó Bí thư. Đảng bộ quận 2 trực thuộc Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh có 28 chi đảng bộ cơ sở (12 đảng bộ, 16 chi bộ) với tổng số 563 đảng viên.

Sau lễ công bố thành lập quận, Quận ủy Quận 2 đã tổ chức triển khai lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị là: nhanh chóng ổn định tổ chức, xác định cơ cấu kinh tế, duy trì nhịp độ phát triển kinh tế và chăm lo đời sống nhân dân.

Một năm sau ngày thành lập (4/1997 - 3/1998), với sự nỗ lực phấn đấu, Đảng bộ và nhân dân quận 2 đã đạt được những thắng lợi hết sức quan trọng: “Kinh tế ổn định, có tốc độ tăng trưởng khá; đời sống đại bộ phận nhân dân được ổn định và có mức cải thiện; hệ thống chính trị được thiết lập và củng cố một bước theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VII và VIII); lòng tin của nhân dân đối với Đảng và chính quyền được củng cố và nâng lên”.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUẬN 2 LÂM THỜI (1997 - 1998)

Họ và tên	Chức vụ
Huỳnh Tấn Kiệt	Bí thư Quận ủy
Nguyễn Hữu Dũng	Phó Bí thư Thường trực Quận ủy
Đỗ Tiến Lực	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND quận
Đặng Thị Liên	UVTV, Trưởng Ban Tổ chức Quận ủy
Hoàng Văn Toàn	UVTV, Chủ nhiệm UBKT Quận ủy
Dương Thị Ngọc Sương (Võ Thị Ngọc Sương)	UVTV, Trưởng Ban Dân vận Quận ủy
Phạm Văn Thịnh	UVTV, Trưởng Công an quận
Lê Tấn Thắng	Trưởng Ban Tuyên giáo Quận ủy
Thái Thị Hạnh	Phó Chủ tịch UBND quận
Trương Thị Hiền	Phó Chủ tịch UBND quận
Trần Quang Nghĩa	Chỉ huy trưởng BCH Quân sự quận
Phạm Văn Bình	Trưởng phòng LĐ-TBXH quận
Lê Thị Kim Giùm	Chủ tịch UBND phường Bình An
Nguyễn Ngọc Thu	Chủ tịch Hội LHPN quận
Nguyễn Thị Minh Trí	Trưởng phòng Giáo dục - đào tạo quận
Châu Văn Dia	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch - Đầu tư quận
Phạm Văn Long	Trưởng phòng Kinh tế quận
Nguyễn Văn Rót	Bí thư Đảng ủy phường Bình Trưng Đông
Nguyễn Văn Vĩnh	Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân quận
Nguyễn Văn Thái	Chủ tịch UB.MTTQ quận
Đình Quang Nghị	Chánh Văn phòng Quận ủy

CHƯƠNG II: 15 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ QUẬN 2 LẦN THỨ I (1998 - 2000)

Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận 2 lần thứ I đã được tiến hành từ ngày 5 đến ngày 7/3/1998. Tham dự đại hội có 123 đại biểu chính thức, thay mặt cho 800 đảng viên của toàn Đảng bộ.

Mục tiêu tổng quát của Đảng bộ quận 2 nhiệm kỳ 1998 - 2000 là "Giữ vững ổn định chính trị, tập trung sức khai thác các thuận lợi, khắc phục khó khăn thử thách, tạo mọi điều kiện để thu hút đầu tư, cải tạo, nâng cao một bước quan trọng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, tạo mọi điều kiện để tăng trưởng kinh tế liên tục và bền vững; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; nâng cao dần mức sống và trình độ dân trí của nhân dân; đẩy mạnh cải cách hành chính; xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh; thúc đẩy công cuộc đổi mới tiếp tục đạt những thành tựu mới, tạo tiền đề vững chắc cho bước phát triển cao hơn trong những năm sau năm 2000.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa I (nhiệm kỳ 1998 -2000) gồm 29 đồng chí. Trong phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành đã bầu ra Ban Thường vụ gồm 9 đồng chí. Đồng chí Huỳnh Tấn Kiệt được bầu giữ chức vụ Bí thư Quận ủy; các đồng chí Nguyễn Hữu Dũng, Đỗ Tiến Lực được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Quận ủy.

Sau 3 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc và có trách nhiệm trước cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận, Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận 2 lần thứ I thành công tốt đẹp. Sự thành công của Đại hội thể hiện ý chí, nguyện vọng và quyết tâm của Đảng bộ và nhân dân quận 2 trong sự nghiệp xây dựng và phát triển quận 2 trở thành một quận nội đô của thành phố, hiện đại và văn minh.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUẬN 2 KHÓA I (1998 - 2000)

Họ và tên	Chức vụ
Huỳnh Tấn Kiệt	Bí thư Quận ủy
Nguyễn Hữu Dũng	Phó Bí thư Thường trực Quận ủy
Đỗ Tiến Lực	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND quận
Đặng Thị Liên	UVTV, Trưởng Ban Tổ chức Quận ủy
Hoàng Văn Toàn	UVTV, Chủ nhiệm UBKT Quận ủy
Dương Thị Ngọc Sương (Võ Thị Ngọc Sương)	UVTV, Trưởng Ban Dân vận Quận ủy
Lê Tất Thắng	UVTV, Trưởng Ban Tuyên giáo Quận ủy
Phạm Văn Thịnh	UVTV, Trưởng Công an quận
Trần Quang Nghĩa	UVTV, Chỉ huy trưởng BCH Quân sự quận
Phạm Văn Bình	Phó Ban bảo vệ chính trị nội bộ
Châu Văn Địa	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch - đầu tư quận
Huỳnh Anh Dũng	Bí thư Đảng ủy phường Thảo Điền
Thái Thị Hạnh	Phó Chủ tịch UBND quận
Trương Thị Hiền	Phó Chủ tịch UBND quận
Lê Thị Kim Giùm	Chủ tịch UBND phường Bình An
Nguyễn Hồng Hà	Bí thư Quận đoàn
Trần Kiên Hùng	Chánh án Tòa án nhân dân quận
Nguyễn Văn Hùng	Bí thư Đảng ủy phường Bình Trưng Tây
Đình Quang Nghị	Chánh Văn phòng Quận ủy
Nguyễn Văn Rớt	Bí thư Đảng ủy phường Bình Trưng Đông
Huỳnh Văn Sáu	Chánh Thanh tra quận
Nguyễn Việt Thắng	Trưởng phòng Tổ chức chính quyền quận
Nguyễn Thị Minh Trí	Trưởng phòng Giáo dục - Đào tạo quận
Võ Văn Trương	Chủ tịch Liên đoàn Lao động quận
Dương Anh Tuấn	Bí thư Đảng ủy phường Cát Lái
Lê Quang Vinh	Trưởng phòng VH-TT-TDTT quận
Huỳnh Thanh Vương	Bí thư chi bộ phường Thủ Thiêm
Đặng Hoàng Văn	Trưởng phòng LĐ-TBXH quận
Phạm Ngọc Yến	Phó Chủ tịch Hội LHPN quận



Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận 2 lần thứ I, Nhiệm kỳ 1998 - 2000

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ QUẬN 2 LẦN THỨ II (2000 - 2005).

Từ ngày 11/12 đến ngày 14/12/2000, Đảng bộ quận 2 đã tiến hành Đại hội Đại biểu Đảng bộ lần thứ II. Tham dự Đại hội có 133 đại biểu đại diện cho 1.072 đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Đại hội đã bầu được Ban Chấp hành Đảng bộ quận (khoá II) gồm 29 uỷ viên và Đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VII gồm 5 đại biểu chính thức, 1 đại biểu dự khuyết.

Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành (khoá II) đã bầu ra Ban Thường vụ gồm 9 đồng chí. Đồng thời bầu đồng chí Huỳnh Tấn Kiệt giữ chức vụ Bí thư Quận uỷ, các đồng chí Nguyễn Hữu Dũng và Đỗ Tiến Lực giữ chức Phó Bí thư Quận uỷ

Mục tiêu phát triển của quận trong 5 năm của nhiệm

kỳ II là: "Tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế với tốc độ cao và bền vững, đẩy nhanh tốc độ đô thị hoá đi đôi với đảm bảo quyền lợi của nhân dân, tạo dựng cuộc sống tốt đẹp hơn trong tương lai; đảm bảo môi trường sinh thái và trật tự đô thị; thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng - an ninh, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Xây dựng và kiện toàn hệ thống chính trị đảm bảo phát huy được sức mạnh tổng hợp về vai trò và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, năng lực và hiệu quả quản lý các cấp chính quyền, phát huy dân chủ và phong trào hành động cách mạng của nhân dân ở cơ sở; tạo thêm tiền đề mới cho sự phát triển của quận những năm sau 2005".



Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận 2 lần thứ II, Nhiệm kỳ 2000 - 2005



Thảo luận tổ tại Đại hội

CHƯƠNG II: 15 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUẬN 2 KHÓA II (2000 - 2005)

Họ và tên	Chức vụ
Huỳnh Tấn Kiệt	Bí thư Quận ủy
Nguyễn Hữu Dũng	Phó Bí thư Thường trực Quận ủy Bí thư Quận ủy (từ tháng 09/2004)
Đỗ Tiến Lực	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND quận
Nguyễn Trung Tín	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND quận (từ tháng 11/2001)
Hà Phước Tài	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND quận (từ tháng 11/2003)
Dương Thị Ngọc Sương (Võ Thị Ngọc Sương)	UVTV, Trưởng Ban Dân vận Quận ủy Phó Bí thư Thường trực Quận ủy (từ tháng 9/2004)
Đặng Thị Liên	UVTV, Trưởng Ban Tổ chức Quận ủy
Hoàng Văn Toàn	UVTV, Chủ nhiệm UBKT Quận ủy
Lê Tất Thắng	UVTV, Trưởng Ban Tuyên giáo Quận ủy
Lê Hoàng Văn	UVTV, Trưởng Công an quận
Huỳnh Văn Hồng	UVTV, Trưởng Công an quận (tháng 01/2005)
Trần Quang Nghĩa	UVTV, Chỉ huy Trường BCH Quân sự quận
Nguyễn Văn Sơn	UVTV, Chỉ huy Trường BCH Quân sự quận (tháng 4/2005)
Phạm Văn Bình	Phó Ban bảo vệ chính trị nội bộ
Nguyễn Cư	Bí thư Đảng ủy phường An Phú
Châu Văn Địa	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch - Đầu tư quận
Huỳnh Anh Dũng	Bí thư Đảng ủy phường Thảo Điền
Thái Thị Hạnh	Phó Chủ tịch UBND quận
Trương Thị Hiền	Phó Chủ tịch UBND quận
Bùi Thị Xuân Hương	Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân quận
Đình Quang Nghị	Chánh Văn phòng Quận ủy
Nguyễn Văn Rốt	Phó Chủ tịch HĐND quận
Huỳnh Văn Sáu	Chánh Thanh tra quận
Nguyễn Việt Thắng	Trưởng phòng Tổ chức chính quyền quận
Trần Quốc Thảo	Bí thư Quận đoàn
Nguyễn Duy Tân	Bí thư Quận đoàn (từ tháng 11/2004)

Họ và tên	Chức vụ
Phạm Văn Thông	Trưởng phòng Quản lý đô thị quận
Nguyễn Phước Hưng	Trưởng phòng Quản lý đô thị quận
Nguyễn Thị Minh Trí	Trưởng phòng Giáo dục – Đào tạo quận
Nguyễn Văn Trọng	Bí thư Đảng ủy phường An Khánh
Võ Văn Trương	Chủ tịch Liên đoàn Lao động quận
Nguyễn Thanh Hồng	Chủ tịch Liên đoàn Lao động quận (từ tháng 7/2007)
Đặng Hoàng Vân	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận
Lê Quang Vinh	Trưởng phòng VH TT - TDTT quận
Huỳnh Thanh Vương	Bí thư Đảng ủy phường Thủ Thiêm
Phạm Ngọc Yến	Phó Chủ tịch Hội LHPN quận
Trương Thị Thu Nga	Chủ tịch Hội LHPN quận (từ tháng 5/2003)
Bùi Văn Phúc	Bí thư Đảng ủy phường Thạnh Mỹ Lợi (từ tháng 8/2004)
Hứa Ngọc Thảo	Bí thư Đảng ủy phường Thảo Điền (từ tháng 2/2002)

* **Ghi chú:** Trong nhiệm kỳ đồng chí Huỳnh Tấn Kiệt nghỉ hưu. Các đồng chí Đỗ Tiến Lực, Lê Tấn Thắng, Trần Quang Nghĩa, Lê Hoàng Vân, Trương Thị Hiền, Lê Quang Vinh, Phạm Văn Thông, Võ Văn Trương, Huỳnh Văn Sáu, Phạm Ngọc Yến đã chuyển công tác khác. Ban Thường vụ Quận ủy bổ sung các đồng chí Nguyễn Trung Tín, Hà Phước Tài, Huỳnh Văn Hồng, Nguyễn Văn Sơn.

Ban Chấp hành được bổ sung các đồng chí Trương Thị Thu Nga, Nguyễn Thanh Hồng, Nguyễn Duy Tân, Nguyễn Phước Hưng, Bùi Văn Phúc, Hứa Ngọc Thảo.

CHƯƠNG II: 15 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ QUẬN 2 LẦN THỨ III (2005 – 2010)



Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận 2 lần thứ III, Nhiệm kỳ 2005 - 2010



Ban Chấp hành Đảng bộ quận 2 lần thứ III, Nhiệm kỳ 2005 - 2010

Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận 2 lần thứ III (nhiệm kỳ 2005 – 2010) diễn ra từ ngày 18 đến 21/10/2005. Tham dự Đại hội có 179 đại biểu thay mặt cho hơn 1.500 đảng viên toàn Đảng bộ. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa III (nhiệm kỳ 2005 – 2010) gồm 37 đồng chí. Tại hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành đã bầu ra Ban Thường vụ gồm 11 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Hữu Dũng được bầu làm Bí thư quận ủy, các đồng chí Võ Thị Ngọc Sương, Hà Phước Tài giữ chức Phó Bí thư quận ủy. (Tháng 11/2006, đồng chí Nguyễn Thành Phong được thành phố điều động về giữ chức vụ Bí thư quận ủy thay đồng chí Nguyễn Hữu Dũng. Đến ngày 09/02/2009 đồng chí Tất Thành Cang,

Thành ủy viên, Bí thư Thành đoàn Thành phố Hồ Chí Minh được điều động về giữ chức Bí thư Quận ủy thay đồng chí Nguyễn Thành Phong được Trung ương điều chuyển nhận nhiệm vụ mới.

Đại hội đã thông qua phương hướng, nhiệm vụ phát triển của quận trong 5 năm (2005 – 2010) với mục tiêu tổng quát là: “Tiếp tục đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa đi đôi với đảm bảo quyền lợi người dân và gắn với nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, động viên mọi nguồn lực chủ động nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức, thúc đẩy tăng trưởng kinh

tế nhanh và bền vững; giữ vững ổn định chính trị - xã hội; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; xây dựng hệ thống chính trị ngang tầm với sự phát triển trong giai đoạn mới; xây dựng quận 2 từng bước trở thành một đô thị trung tâm mới, hiện đại của thành phố”.

Đại hội Đảng bộ quận 2 lần thứ III đã thành công tốt đẹp, tạo niềm tin cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quận về sự lãnh đạo của Đảng bộ, để phần đầu thực hiện thắng lợi Nghị quyết của đại hội, góp phần xây dựng quận phát triển toàn diện, xứng đáng là một đô thị trung tâm mới của thành phố.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUẬN 2
KHÓA III (2005 - 2010)**

Họ và tên	Chức vụ
Nguyễn Hữu Dũng	Bí thư Quận ủy
Nguyễn Thành Phong	Bí thư Quận ủy (từ tháng 12/2006)
Tất Thành Cang	Bí thư Quận ủy (từ tháng 02/2009)
Võ Thị Ngọc Sương	Phó Bí thư Thường trực Quận ủy
Hà Phước Tài	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND quận
Lê Trọng Sang	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND quận (từ tháng 4/2007)
Nguyễn Hồng Hà	Trưởng Ban Tổ chức Quận ủy Phó Chủ tịch UBND quận (từ tháng 9/2007)
Hoàng Văn Toàn	UVTV, Chủ nhiệm UBKT Quận ủy
Nguyễn Việt Thắng	UVTV, Trưởng Ban Dân vận Quận ủy
Đình Quang Nghị	UVTV, Trưởng Ban Tuyên giáo Quận ủy
Huỳnh Văn Hồng	UVTV, Trưởng Công an quận
Nguyễn Minh Hùng	UVTV, Trưởng Công an quận (từ tháng 9/2008)
Nguyễn Văn Sơn	UVTV, Chỉ huy trưởng BCH Quân sự quận
Nguyễn Cư	UVTV, Phó Chủ tịch UBND quận
Nguyễn Văn Trọng	UVTV, Phó Chủ tịch UBND quận
Trần Văn Thuận	UVTV, Chủ nhiệm UBKT Quận ủy (từ tháng 12/2006)
Mai Văn Nguyên	Chánh Văn phòng Quận ủy
Nguyễn Thị Bé Hai	Chánh Văn phòng Quận ủy (từ tháng 9/2009)
Nguyễn Khắc Sơn	Phó Trưởng Ban Tổ chức Quận ủy
Huỳnh Thanh Vương	Phó Trưởng Ban Dân vận Quận ủy
Đặng Kim Hùng	Phó Chủ nhiệm UBKT Quận ủy
Đặng Trung Thiên	Phó Ban Tuyên giáo Quận ủy
Đặng Hoàng Vân	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận
Nguyễn Thanh Hồng	Chủ tịch Liên đoàn Lao động quận
Trương Thị Thu Nga	Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ quận
Nguyễn Duy Quỳnh	Bí thư Quận đoàn

CHƯƠNG II: 15 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

Họ và tên	Chức vụ
Võ Minh Thanh Tùng	Bí thư Quận đoàn (từ tháng 4/2008)
Nguyễn Nghĩa Hiệp	Bí thư Quận đoàn (từ tháng 9/2009)
Phạm Văn Phước	Phó Chủ tịch HĐND quận
Nguyễn Phước Hưng	Trưởng phòng Quản lý đô thị quận
Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Trưởng phòng Nội vụ quận
Nguyễn Văn Rót	Trưởng Ban Bồi thường GPMB quận
Trần Quốc Thảo	Chánh Thanh tra quận
Trương Minh Long	Chánh Thanh tra quận (từ tháng 4/2008)
Nguyễn Thị Minh Trí	Trưởng Phòng Giáo dục – Đào tạo quận
Lê Duy Tân	Trưởng Phòng Giáo dục – Đào tạo quận (từ tháng 9/2009)
Châu Văn Địa	Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch quận
Nguyễn Thị Thu Hằng	Trưởng phòng Tài chính – kế hoạch quận (từ tháng 4/2008)
Nguyễn Nhật Nam	Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân (từ tháng 9/2009)
Trần Đoàn Trung	Phó trưởng phòng Kinh tế (từ tháng 9/2009)
Ngô Đình Dũng	Trưởng phòng VH-TT-TT quận
Phạm Thao	Chánh án Tòa án nhân dân quận
Nguyễn Duy Tân	Bí thư Đảng ủy phường An Khánh
Bùi Văn Phúc	Bí thư Đảng ủy phường Thạnh Mỹ Lợi
Lê Thanh Trung	Bí thư Đảng ủy phường Bình Trưng Đông
Hứa Ngọc Thảo	Bí thư Đảng ủy phường Thảo Điền
Võ Thanh Bình	Bí thư Đảng ủy phường Thảo Điền (từ tháng 4/2008)
Lê Quang Hải	Bí thư Đảng ủy phường Bình Trưng Tây
Lê Thái Nguyên Khang	Bí thư Đảng ủy phường Cát Lái
Nguyễn Văn Dũng	Bí thư Đảng ủy phường Bình An
Nguyễn Anh Kha	Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND phường Bình Khánh (từ tháng 4/2008)
Phạm Quốc Tuấn	Chủ tịch UBND phường An Phú (từ tháng 4/2008)

* **Ghi chú:** Trong nhiệm kỳ, đồng chí Nguyễn Hữu Dũng, Nguyễn Thành Phong, Võ Thị Ngọc Sương, Hà Phước Tài, Hoàng Văn Toàn, Lê Quang Hải, Nguyễn Duy Quỳnh chuyển công tác khác. Bổ sung đồng chí Nguyễn Thành Phong, Tats Thành Cang, Lê Trọng Sang, Nguyễn Văn Sơn vào Thường trực Quận ủy. Bổ sung đồng chí Trần Văn Thuận, Nguyễn Minh Hùng - Ủy viên Ban chấp hành vào Ban Thường vụ Quận ủy.

Ban Chấp hành được bổ sung các đồng chí Nguyễn Thị Bé Hai, Nguyễn Thị Thu Hằng, Lê Duy Tân, Trương Minh Long, Nguyễn Nhật Nam, Võ Thanh Bình, Phạm Quốc Tuấn, Nguyễn Anh Kha, Trần Đoàn Trung, Võ Minh Thanh Tùng, Nguyễn Nghĩa Hiệp.

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ QUẬN 2 LẦN THỨ IV (2010 – 2015)

Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận 2 lần thứ IV (nhiệm kỳ 2010 – 2015) diễn ra trong 2 ngày 4 và 5/8/2010. Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận 2 lần IV, Nhiệm kỳ 2010 – 2015 đã diễn ra trong bối cảnh cả nước đang hướng về Đại hội XI của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, vượt qua những khó khăn do tác động của cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu, xây dựng nước ta trở thành nước công nghiệp theo định hướng xã hội chủ nghĩa; đồng thời đón chào Đại lễ kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội.

Qua 2 ngày làm việc nghiêm túc, phát huy cao độ trí tuệ, tinh thần dân chủ, đoàn kết và đổi mới, ngày 5-8, Đại hội đại biểu Đảng bộ quận 2 lần thứ IV, nhiệm kỳ 2010-2015 đã kết thúc thành công tốt đẹp. Đại hội thể hiện cao tinh thần trách nhiệm, phát huy dân chủ và tập trung trí tuệ, căn cứ tiêu chuẩn đã sáng suốt lựa chọn bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ quận 2 khóa IV, Nhiệm kỳ 2010 - 2015 và Đoàn Đại biểu dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ TPHCM lần thứ IX.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Quận 2 lần thứ IV, Nhiệm kỳ 2010 - 2015 gồm 41 đồng chí, tiêu biểu cho trí tuệ, phẩm chất và năng lực, có cơ cấu hợp lý, bảo đảm tính liên tục và kế thừa trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo.

Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ gồm 12 đồng chí (thiếu 1 so với số lượng cần bầu) và bầu đồng chí Tất Thành Cang tiếp tục giữ chức vụ Bí thư Quận ủy quận 2 nhiệm kỳ 2010 – 2015; bầu đồng chí Nguyễn Văn Sơn giữ chức vụ Phó Bí thư thường trực và đồng chí Nguyễn Cư giữ chức vụ Phó Bí thư quận ủy.

Đại hội cũng đã biểu quyết thông qua Nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2010-2015 với một số chỉ tiêu chủ yếu: Doanh thu dịch vụ, thương mại tăng bình quân hàng năm từ 35% đến 40%/năm; tổng mức đầu tư xã hội trên địa bàn bình quân từ 6.000 đến 8.000 tỷ đồng/năm; có 100% trạm y tế đạt chuẩn quốc gia về y tế phường xã; đến 2015, tỷ lệ lao động được đào tạo nghề 25%-30%; đến 2012, tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch đạt 100%; phát triển từ 500-550 đảng viên mới...

Đảng bộ quận cũng đã đề ra các chương trình, công trình trọng điểm thực hiện trong nhiệm kỳ mới: Tiếp tục thực hiện quy hoạch, quản lý, chỉnh trang đô thị, xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; xây dựng tuyến đường liên phường số 1 nối phường Bình Trưng Đông với khu trung tâm hành chính quận; xây dựng đường nối khu phố 4, phường An Phú với phường Thảo Điền; xây dựng 2.500 căn nhà ở xã hội.

Xuân Vinh



Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận 2 lần thứ IV,
Nhiệm kỳ 2010 - 2015



Ban Chấp hành Đảng bộ quận 2 lần thứ IV,
Nhiệm kỳ 2010 - 2015



Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận 2 lần thứ IV, Nhiệm kỳ 2010 - 2015

CHƯƠNG II: 15 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUẬN 2 KHÓA IV (2010 - 2015)

Họ và tên	Chức vụ
Tất Thành Cang	Bí thư Quận ủy, Chủ tịch UBND quận
Nguyễn Văn Sơn	Phó Bí thư Thường trực Quận ủy
Nguyễn Cư	Phó Bí thư, Phó Chủ tịch UBND quận
Nguyễn Văn Trọng	UVTV, Trưởng Ban Tổ chức Quận ủy
Trần Văn Thuận	UVTV, Chủ nhiệm UBKT Quận ủy
Trần Quốc Thảo	Bí thư Đảng ủy phường Thủ Thiêm UVTV, Chủ nhiệm UBKT Quận ủy (từ tháng 5/2011)
Bùi Văn Phúc	UVTV, Trưởng Ban Dân vận Quận ủy
Nguyễn Thị Bé Hai	UVTV, Trưởng Ban Tuyên giáo Quận ủy
Hứa Ngọc Thảo	UVTV, Phó Chủ tịch UBND quận (từ tháng 11/2011)
Nguyễn Hồng Hà	UVTV, Phó Chủ tịch UBND quận
Nguyễn Phước Hưng	UVTV, Phó Chủ tịch UBND quận
Lê Hùng Tráng	UVTV, Chỉ huy trưởng BCH Quân sự quận
Nguyễn Minh Hùng	UVTV, Trưởng Công an quận
Trương Minh Nhân	Phó Trưởng Công an quận UVTV, Trưởng Công an quận (từ tháng 11/2011)
Nguyễn Duy Tân	UVTV, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận
Trần Đoàn Trung	UVTV, Bí thư Đảng ủy phường Thảo Điền
Nguyễn Thị Hồng Nhung	Chánh Văn phòng Quận ủy
Huỳnh Thanh Khiết	Phó Chủ tịch UBND quận
Phạm Thị Ngọc Thanh	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch quận
Võ Thanh Bình	Phó Trưởng Ban Tổ chức Quận ủy
Huỳnh Thanh Vương	Chủ tịch Liên đoàn Lao động quận
Trần Trung Hiếu	Phó Trưởng Ban Tổ chức Quận ủy
Nguyễn Văn Rớt	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận
Mai Thanh Xuân	Chính trị viên BCH Quân sự quận
Trần Thị Hồng Nguyệt	Chánh Văn phòng UBND quận
Nguyễn Thị Hoa	Trưởng Phòng Kinh tế quận

Họ và tên	Chức vụ
Mai Văn Nguyên	Chủ tịch Hội đồng thành viên Cty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận 2
Trương Minh Long	Chánh Thanh tra quận
Nguyễn Hồng Điệp	Trưởng Phòng VH-TT quận
Nguyễn Nhật Nam	Viện Trưởng Viện Kiểm sát nhân dân quận
Lê Thái Nguyên Khang	Trưởng Phòng Nội vụ quận
Nguyễn Thị Thu Hằng	Chủ tịch UBND phường Bình Trưng Tây
Phạm Thao	Chánh án Tòa án Nhân dân quận
Lê Duy Tân	Trưởng Phòng Giáo dục - Đào tạo quận
Lê Xuân Viên	Trưởng Phòng Quản lý Đô thị quận
Ngô Đình Dũng	Bí thư Đảng ủy phường Thạnh Mỹ Lợi
Châu Văn Địa	Bí thư Đảng ủy phường Cát Lái
Đặng Trung Thiên	Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND phường Bình An
Võ Minh Thanh Tùng	Bí thư Đảng ủy phường Thủ Thiêm
Nguyễn Anh Kha	Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND phường Bình Khánh
Nguyễn Thanh Hồng	Bí thư Đảng ủy phường An Phú
Lê Hùng Huệ	Bí thư Đảng ủy phường An Phú (từ tháng 6/2011)
Nguyễn Nghĩa Hiệp	Bí thư Quận đoàn
Nguyễn Thị Thùy Hạnh	Bí thư Quận đoàn (từ tháng 6/2011)
Phạm Hoa Mai	Chủ tịch Hội LHPN quận
Trần Văn Hiếu	Phó Trưởng Công an quận

* **Ghi chú:** Trong nhiệm kỳ đồng chí Nguyễn Hồng Hà, Trần Văn Thuận, Nguyễn Minh Hùng, Nguyễn Nghĩa Hiệp, Nguyễn Thanh Hồng chuyên công tác khác. Bổ sung đồng chí Trần Quốc Thảo, Hứa Ngọc Thảo, Trần Đoàn Trung, Trương Minh Nhân - Ủy viên Ban Chấp hành vào Ban Thường vụ Quận ủy.

Ban Chấp hành được bổ sung các đồng chí Huỳnh Thanh Khiết, Trần Văn Hiếu, Nguyễn Thị Thùy Hạnh, Lê Hùng Huệ, Phạm Hoa Mai.

ĐẢNG BỘ QUẬN 2 SAU 15 NĂM THÀNH LẬP

■ Đồng chí Nguyễn Văn Sơn – Phó Bí thư thường trực Quận ủy



Đồng chí Nguyễn Văn Sơn - Phó Bí thư thường trực Quận ủy tặng hoa cho cựu giáo viên nhân ngày Nhà giáo Việt Nam

Vào ngày 01/4/1997, tại lễ công bố thành lập quận 2, đồng chí Trương Tấn Sang – Bí Thư Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh đã nhấn nhủ tới toàn Đảng bộ Quận "Phải đoàn kết, phấn đấu khắc phục khó khăn cùng với Thành phố xây dựng quận 2 trong một vài thập niên tới trở thành vùng đô thị mới văn minh, hiện đại". Xây dựng quận 2 trở thành trung tâm đô thị mới văn minh, hiện đại là nhiệm vụ lịch sử xuyên suốt của Đảng bộ, chính quyền quận thời gian qua và thời gian sắp tới. Đảng bộ quận đã luôn phấn đấu vì mục tiêu đó, mỗi nhiệm kỳ đại hội Đảng bộ quận luôn gắn với mỗi giai đoạn xây dựng, phát triển quận. 15 năm với 4 nhiệm kỳ Đại hội, toàn Đảng bộ quận đã luôn phát huy trí tuệ tập thể, tranh thủ sự quan tâm chỉ đạo của Đảng bộ, chính quyền Thành phố để xây dựng nghị quyết, chủ trương, chính sách phù hợp với đặc điểm, tình hình từng giai đoạn của quận, lãnh đạo hệ thống chính trị, toàn thể nhân dân quận 2 đồng sức đồng lòng vượt qua mọi khó khăn, thử thách để từng bước hoàn thành nhiệm vụ được Đảng bộ Thành phố giao phó.

Tuy gặp nhiều khó khăn từ những ngày đầu thành lập quận,

những khó khăn từ khủng hoảng kinh tế thế giới, khu vực và cả nước, tác động bất lợi đến sự phát triển của quận, khó khăn trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án... Song, Đảng bộ đã lãnh đạo chính quyền và nhân dân trong quận thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, xây dựng hệ thống chính trị và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc đạt được những kết quả quan trọng.

Công tác tư tưởng luôn được chú trọng từ nắm bắt tâm tư nguyện vọng của cán bộ, đảng viên nhân dân đến tuyên truyền, định hướng tư tưởng trong toàn Đảng bộ, luôn đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh từ quán triệt, học tập đến tổ chức làm theo theo tiêu chí đạo đức phù hợp từng lĩnh vực. Công tác tổ chức cán bộ luôn làm tốt công tác rà soát, quy hoạch đào tạo, luân chuyển cán bộ, đặc biệt khâu đánh giá cán bộ đã được chú trọng, thực hiện mẫu hóa, tiêu chuẩn hóa khâu đánh giá cán bộ đảm bảo thực chất, đáp ứng tốt cho sử dụng, đề bạt, bổ nhiệm và luân chuyển cán bộ. Công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo thực hiện nghiêm quy định của điều lệ Đảng về nhiệm vụ kiểm tra, giám sát

của các cấp ủy, ủy ban Kiểm tra Quận ủy và cơ sở, hỗ trợ đắc lực cho công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của quận.

Nhận thức rõ "cán bộ là gốc của công việc", Đảng bộ quận luôn quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên lớn mạnh không ngừng cả về số lượng và chất lượng, đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ xây dựng, phát triển quận. Theo quyết định thành lập Đảng bộ quận và chỉ định Ban chấp hành lâm thời của Ban Thường vụ Thành ủy, đảng bộ quận bao gồm 28 chi, đảng bộ cơ sở, 563 Đảng viên, Ban Chấp hành Đảng bộ Quận có 28 đồng chí. Đến nay, toàn đảng bộ quận có 33 chi, Đảng bộ cơ sở với tổng số đảng viên là 2892 đồng chí, tăng gấp 5 lần đảng số so với từ khi mới thành lập (trong đó tỷ lệ đảng viên có trình độ từ đại học trở lên đạt 66,91%). Ban Chấp hành Đảng bộ quận hiện có 41 đồng chí, trong đó 100% có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên (trong đó có 4 đồng chí có trình độ trên đại học), 78% đồng chí có trình độ cử nhân cao cấp lý luận chính trị. Đảng bộ cũng đã đầu tư, chăm lo cho thế hệ trẻ, lãnh đạo xây dựng lực lượng đoàn viên thanh niên lớn mạnh, phát triển đều khắp các địa bàn, khu vực được rèn luyện qua các phong trào thực tiễn ở địa phương, đã cung cấp, tạo nguồn cán bộ trẻ gần bó với quận, sẵn sàng bổ sung cho đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý của quận.

Tổng kết thực tiễn 15 năm xây dựng và phát triển Đảng bộ quận 2 có thể rút ra một số kinh nghiệm quan trọng sau:

Thứ nhất, Đảng bộ luôn quan tâm làm tốt công tác xây dựng Đảng cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành hoạt động thường xuyên trong công tác xây dựng Đảng, quan tâm đến chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên các cấp nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ.

Thứ hai, các cấp ủy luôn bám sát

CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

thực tiễn trong suốt quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, luôn đi sâu, sát cơ sở, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là các đồng chí cao niên tuổi đảng, cán bộ cách mạng lão thành để đề ra biện pháp kịp thời giải quyết và kiến nghị giải quyết các khó khăn, vướng mắc; xây dựng những chủ trương, biện pháp phù hợp.

Thứ ba, trong quá trình lãnh đạo, Ban Thường vụ và Ban Chấp hành Đảng bộ quận 2 các thời kỳ luôn chăm lo, tạo khối đại đoàn kết trong toàn Đảng bộ, sự đồng thuận trong nhân dân; thường xuyên lắng nghe ý kiến của nhân dân, triển khai nhanh chủ trương, chính sách đến nhân dân và vận động nhân dân đồng thuận, tích cực thực hiện.

Thứ tư, trong suốt các chặng đường xây dựng, phát triển, Đảng bộ quận 2 luôn nhận được sự quan tâm của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, luôn chú trọng xây dựng tổ chức bộ máy và cán bộ đủ mạnh, có tinh thần trách nhiệm, có ý thức tổ chức kỷ luật; năng động trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị, chủ động đề xuất, kiến nghị Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố về điều kiện, cơ chế, chính sách và tranh thủ sự hỗ trợ của các Sở, ngành thành phố tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc để phát triển quận.

Trong thời gian sắp tới, Đảng bộ quận 2 quyết tâm củng cố hệ thống chính trị và nhân dân quận 2 đoàn kết một lòng, nỗ lực cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ lịch sử, xây dựng quận 2 phát triển nhanh, bền vững, thực hiện thành công mục tiêu Đại hội Đảng bộ quận lần thứ 4 đã đề ra là: Tiếp tục đẩy mạnh đô thị hóa quận 2, định hình một đô thị trung tâm mới, hiện đại của thành phố; phát huy dân chủ và sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, tăng trưởng kinh tế theo hướng bền vững gắn với đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, xây dựng hệ thống chính trị đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.



Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Đảng bộ quận – khóa IX



Chương trình "Nói và Làm" lần thứ I



Tổng kết đợt thi đua cao điểm "90 ngày đêm hoàn thành một số chỉ tiêu nhiệm vụ trọng tâm của quận năm 2010"

ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN QUẬN 2 NỖ LỰC “HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH”

■ Đồng chí Nguyễn Thị Bé Hai - Ủy viên Ban thường vụ Quận ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo



Hội nghị tổng kết 4 năm thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”

Thực hiện Chỉ thị 06-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Trên cơ sở nhận thức sâu sắc ý nghĩa, tầm quan trọng của tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển Quận 2 trong giai đoạn hiện nay. Đảng bộ Quận 2 đã tổ chức học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh với nhiều cách làm tích cực, hiệu quả, đã thu hút được đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân tham gia. Qua 5 năm thực hiện học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đã tạo được sự chuyển biến tích cực về nhiều mặt trong ý thức tu dưỡng đạo đức cách mạng, bản lĩnh chính trị, thái độ trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân trong tham gia xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh; phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Quận 2.

Sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức

Bằng nhiều cách làm sáng tạo trong tổ chức tuyên truyền, quán triệt học tập tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh như: phát động thực hiện cuộc vận động, kể chuyện và phát thanh những mẫu chuyện về Bác trong sinh hoạt chào cờ đầu tuần, trong sinh hoạt chi bộ và sinh hoạt tổ dân phố; xây dựng các góc tư liệu ảnh về Bác Hồ, viết tập san về Bác trong trường học; xây dựng chuyên trang, chuyên mục về cuộc vận động trên Bản tin quận 2; tổ chức các hội thi “Tìm hiểu tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “Hoa dâng Người”, “Tuổi trẻ quận 2 học tập và làm theo lời Bác”; tổ chức tuyên truyền học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong các giới: công nhân viên chức lao động, trong đoàn viên, hội viên, trong nữ tu, đồng bào có đạo, ... học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh thực sự đã trở thành ngày hội lớn thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia. Toàn quận đã tổ chức 164 lớp nghiên cứu, học tập tư tưởng và tấm gương đạo đức của Bác với 19.785 lượt cán bộ, đảng viên dự học và

478 cuộc tuyên truyền với 27.122 lượt người tham dự về nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Từ phong trào học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức của Bác, hầu hết cán bộ, đảng viên đều nghiêm túc viết thu hoạch, kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đề ra phương hướng phấn đấu với những việc làm cụ thể thiết thực, điều đó khẳng định đã có sự chuyển biến tích cực, từ học tập sang nỗ lực làm theo, nhận thức rõ hơn trách nhiệm trong công việc; xây dựng tác phong quần chúng; xây dựng ý thức tiết kiệm, chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí; có ý thức tu rèn phẩm chất đạo đức, lối sống; phấn đấu trong học tập, công tác.

Các cấp ủy cơ sở nhận thức được tầm quan trọng của học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức của Bác, có tập trung, đầu tư nâng cao chất lượng triển khai thực hiện ở đơn vị. Trong các chương trình, kế hoạch của chi bộ đã xác định những nhiệm vụ trọng tâm, liên quan đến cuộc sống người dân, tập trung giải quyết những nhu cầu bức xúc của nhân dân, lấy sự phát triển của quận, sự tín nhiệm của người dân là thước đo năng lực lãnh đạo của cấp ủy và phẩm chất đạo đức của cán bộ, đảng viên đơn vị. Với ý thức trách nhiệm, thẩm nhuần tư tưởng và làm theo tấm gương đạo đức của Bác, càng về sau, các cấp ủy cơ sở, nhất là Đảng ủy các phường càng “gần” dân hơn đã tổ chức nhiều cuộc “Nói và làm” gặp gỡ, tiếp xúc, lắng nghe ý kiến nhân dân, phối hợp các ngành chuyên môn của quận để giải quyết tốt những yêu cầu chính đáng, bức xúc của nhân dân như vấn đề cấp nước sạch, chỉnh trang đô thị, nâng cấp các tuyến hẻm, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, y tế, giáo dục, ... Qua đó, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở

CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

Đảng ngày càng được nâng cao, góp phần củng cố, tăng cường thêm niềm tin trong dân đối với sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền ở địa phương.

Chuyển nhận thức thành hành động, từ “học tập” sang “làm theo”

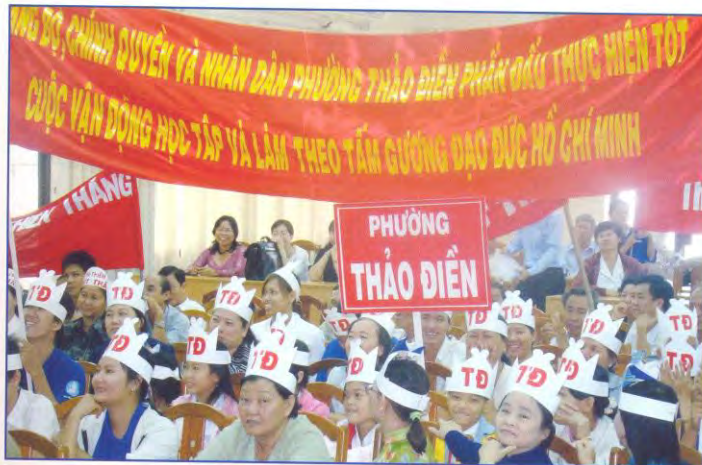
Bản chất tốt đẹp của tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đã thật sự thuyết phục, cảm hóa lòng người. Phong trào “làm theo” Bác đã diễn ra rộng khắp từ các cơ quan, đơn vị đến trường học, khu phố, cộng đồng dân cư. Ngày càng nhiều gương người tốt, việc tốt, điển hình của tập thể và cá nhân làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đã xuất hiện, được tuyên dương, khen thưởng và nhân rộng. Qua 5 năm, đã có 474 tập thể và cá nhân tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác, nhiều tấm gương sáng không chỉ trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang mà lan rộng ra trong các tầng lớp nhân dân, từng bước đưa việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trở thành việc làm thường xuyên, hằng ngày của mỗi cá nhân, tổ chức.

Hoạt động “làm theo” Bác đã được các đảng bộ, chi bộ cơ sở, cơ quan đơn vị phát động thực hiện rộng rãi thông qua việc tổ chức cho cán bộ, đảng viên đăng ký nội dung “làm theo” gắn với việc nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của từng cá nhân, đơn vị, định kỳ có kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện các nội dung đã đăng ký, đưa kết quả thực hiện làm theo trở thành tiêu chí đánh giá cán bộ, công chức đã tạo được nhiều chuyển biến tích cực trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, góp phần tạo sự chuyển biến trong hành động thực tiễn của toàn Đảng bộ.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được cấp ủy quan tâm lãnh đạo, thể hiện trong công tác tư tưởng, công tác tổ chức cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát được tập trung. Việc tổ chức sinh hoạt chi bộ có chuyển biến về thời gian sinh hoạt (đúng và đều hơn), nội dung sinh hoạt có cải tiến, bám sát hơn nhiệm vụ của chi bộ, tinh thần tự phê bình, phê bình và đoàn kết nội bộ tốt hơn; thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống nhân dân, nâng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức



Trao thưởng cho các thí sinh đạt giải trong Hội thi “Kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” năm 2007



Cử động viên phường Thảo Điền tại Hội thi “Kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” năm 2007



Lãnh đạo quận trao thưởng cho các cá nhân thực hiện tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” năm 2007 - 2008

CHƯƠNG II: 15 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN



Lãnh đạo quận trao thưởng cho các cá nhân thực hiện tốt 4 năm cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" năm 2010

Đảng ngày càng được khẳng định; cấp ủy thực hiện tốt hơn vai trò hạt nhân lãnh đạo, nhận thức rõ yêu cầu, nhiệm vụ để triển khai thực hiện các quyết tâm chính trị trên địa bàn. Các cấp ủy luôn coi trọng công tác tự phê bình và phê bình, phát huy dân chủ trong sinh hoạt chi bộ, kiên quyết phê bình, xử lý nghiêm những trường hợp cán bộ, đảng viên vi phạm (qua 5 năm đã tiến hành xử lý kỷ luật 43 cán bộ, đảng viên vi phạm- hầu hết các vụ việc vi phạm xảy ra ở những năm trước 2007), qua đó góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy Đảng, nâng cao sức chiến đấu của mỗi cán bộ, đảng viên trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

Trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn, đa số đảng viên, cán bộ công chức, viên chức nêu cao ý thức, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao, tận tụy, cải tiến quy trình công tác, nâng cao tính khoa học trong giải quyết công việc. Nhiều cơ quan, đơn vị tập trung thực hiện công tác cải cách hành chính gắn với "Sửa đổi lối làm việc", niêm yết công khai các thủ tục hành chính; rà soát, sắp xếp lại quy trình giải quyết hồ sơ nhằm tăng tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn, giảm số hồ sơ giải quyết trễ hạn; thực hiện văn hoá ứng xử cho cán bộ, chiến sĩ khi tiếp xúc với nhân dân, thực hiện khẩu hiệu "vì nhân dân phục vụ", tiếp

dân ân cần, nhã nhặn, hướng dẫn chu đáo, cải tiến cách giải quyết hồ sơ theo chủ đề, giảm thủ tục không cần thiết, giảm thời gian giải quyết hồ sơ, giúp dân trong việc giải quyết và trao trả hồ sơ; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí được phát động trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, quản lý thu chi ngân sách, thực hiện tiết kiệm chi phí quản lý hành chính,... Qua đó đã đóng góp quan trọng vào việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị chung của quận trên các lĩnh vực xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội; giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Riêng trong năm 2012, học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh được tổ chức gắn với việc phát động Đợt thi đua cao điểm chào mừng Kỷ niệm 15 năm ngày thành lập Quận 2 với 54 công trình, được các cơ quan, đơn vị đăng ký thực hiện.

Học tập và làm theo Bác được thực hiện gắn với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của mỗi cá nhân, qua học tập tấm gương đạo đức của Bác nhiều cá nhân, đặc biệt là đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đã có ý thức tự rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cách mạng, có lối sống giản dị, nhân ái, vì cộng đồng, gần gũi với quần chúng. Nhiều cán bộ, đảng viên đã thể hiện

tính liêm khiết, không nhận hối lộ, quà cáp trong thi hành công vụ (28 cán bộ, công chức, chiến sĩ không nhận hối lộ, quà cáp); nhận được của rơi trả người đánh mất giá gần 1 tỷ đồng (02 đồng chí); gương sáng giáo viên tận tâm trong công việc, yêu thương học trò, hi sinh lợi ích bản thân giúp đỡ học sinh nghèo, giúp các em tiếp tục đến trường. Cán bộ lãnh đạo các cấp, nhất là người đứng đầu đã gương mẫu trong học tập và hành động để cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân noi theo, đã góp phần đẩy lùi sự suy thoái đạo đức, lối sống và các tệ nạn xã hội, giữ vững ổn định chính trị, tạo chuyển biến tích cực trong tư tưởng, tình cảm và hành động của mỗi cấp ủy Đảng, cơ quan, đơn vị của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân. Bên cạnh đó, còn có nhiều gương điển hình trong nhân dân về học tập và làm theo Bác trong tham gia các phong trào Nhà nước và nhân dân cùng làm, các phong trào Toàn dân xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư, phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; trong gương mẫu chấp hành các chủ trương, chính sách của Nhà nước về di dời, tái giao mặt bằng triển khai thực hiện các dự án trọng điểm của thành phố và quận.

Có thể nói, tác động tích cực của việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh đã được thể hiện rõ qua kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị chung của quận. Kinh tế của quận tiếp tục duy trì mức tăng trưởng cao; các vấn đề xã hội như giáo dục, y tế, dạy nghề, xóa đói giảm nghèo, chăm lo cho người di cư sau di dời được thực hiện có hiệu quả. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định không để xảy ra điểm nóng. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền đạt được kết quả đáng khích lệ. Hệ thống chính trị không ngừng được củng cố và từng bước được nâng lên ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Tiếp tục nỗ lực, phấn đấu trong học tập và làm theo Bác

CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

Để phát huy kết quả đã đạt được trong việc thực hiện học tập, làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh trong thời gian qua và tiếp tục triển khai thực hiện sâu rộng trong năm 2012, Đảng bộ quận xác định một số nhiệm vụ cần tập trung thực hiện như sau:

Một là, tiếp tục quán triệt về mục tiêu, ý nghĩa của việc "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức và nhân dân về giá trị to lớn của tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Đẩy mạnh việc tổ chức thực hiện tốt chuyên đề của năm 2012 "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh suốt đời phấn đấu cần, kiệm, liêm, chính, chí, công vô tư, làm người công bộc tận tụy trung thành của nhân dân, đời tư trong sáng, cuộc sống riêng giản dị", nhằm đẩy mạnh hơn nữa phong trào học tập, rèn luyện, làm theo tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong toàn quận mà trước hết là đối với cán bộ lãnh đạo, đảng viên, công chức trong hệ thống chính trị; xây dựng các chuẩn mực đạo đức theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, phù hợp với từng cơ quan, đơn vị gắn với việc thực hiện công tác xây dựng Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI). Xác định rõ

trách nhiệm gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan đơn vị, góp phần đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống và các tệ nạn xã hội; xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, vào vai trò tiên phong của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Hai là, tập trung chỉ đạo thực hiện có kết quả các nhóm công việc xác định trong phương hướng nhiệm vụ năm 2012 gắn với việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình, trên cơ sở phải nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nhất là những mặt còn yếu kém, không nể nang, né tránh; đề ra các biện pháp khắc phục, sửa chữa thiết thực, khả thi. Thực hiện các giải pháp đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, kết hợp "chống và xây", "xây và chống", nói đi đôi với làm, tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc, tri triệ nhất hiện nay. Khắc phục tư tưởng coi khuyết điểm chỉ là của người khác, đơn vị khác. Mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý kiểm điểm, liên hệ theo chức trách, nhiệm vụ được giao, tự phê bình và phê bình thẳng thắn, dân chủ, nghiêm túc, chân thành, thường xuyên tự giác xem xét, nhìn lại mình để phát huy ưu điểm, sửa

chữa khuyết điểm, gắn với thực hiện Quy định về những điều đảng viên không được làm, theo cương vị công tác.

Ba là, tập trung chỉ đạo việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh thành sinh hoạt thường xuyên của các chi bộ, Đảng bộ theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Quận ủy và Ban Tuyên giáo Quận ủy; coi đây là một giải pháp quan trọng trong việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, góp phần giải quyết một số vấn đề tư tưởng, đạo đức gây bức xúc ở ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương, mang lại kết quả cụ thể, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Bốn là, tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh bằng nhiều hình thức phong phú và sinh động. Phát huy vai trò của quần chúng nhân dân, quan tâm công tác vận động đông đảo quần chúng nhân dân tích cực tham gia học tập và rèn luyện. Phối hợp hiệu quả hơn nữa với cơ quan báo chí, truyền hình tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân các điển hình tiên tiến làm theo tấm gương đạo đức của Bác, gương người tốt, việc tốt, chú trọng phát hiện những cách làm hay, những mô hình tốt có hiệu quả, sáng tạo, những tập thể, cá nhân điển hình để nêu gương, nhân rộng; quan tâm xây dựng các điển hình là cán bộ lãnh đạo, quản lý, những người thường xuyên tiếp xúc, phục vụ nhân dân, tạo ra động lực thi đua lẫn nhau thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Thế giới sẽ còn đổi thay song tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh sẽ luôn sống mãi trong lòng dân tộc. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Quận 2 luôn khắc ghi những điều Bác dạy, nỗ lực phấn đấu không ngừng để chung tay xây dựng Quận 2 trở thành một quận đô thị trung tâm mới nơi cửa ngõ phía Đông của Thành phố, góp phần xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành một thành phố xã hội chủ nghĩa văn minh - hiện đại - nghĩa tình.

Ban Tuyên giáo Quận ủy



Lãnh đạo quận trao thưởng cho các cá nhân thực hiện tốt 4 năm cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" năm 2010

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG CỦA LÃNH ĐẠO QUẬN 2 CÁC THỜI KỲ



Đồng chí Đỗ Tiến Lực - Nguyên Chủ tịch UBND quận (đeo cà vạt) cùng với các Ban ngành đoàn thể kiểm tra chất lượng công trình mới.



Đồng chí Nguyễn Trung Tín - Nguyên Chủ tịch UBND quận (bìa phải) tham quan các mô hình triển lãm tại Hội xuân.



Đồng chí Hà Phước Tài - Nguyên Chủ tịch UBND quận trao Huy hiệu Đảng cho các đồng chí cao niên tuổi Đảng.



Đồng chí Lê Trọng Sang - Nguyên Chủ tịch UBND quận trao tặng quà cho các gia đình Thương binh liệt sĩ tiêu biểu.

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG CỦA LÃNH ĐẠO QUẬN 2 CÁC THỜI KỲ



Đồng chí Huỳnh Tấn Kiệt - Nguyên Bí thư Quận ủy
tháp đuốc truyền thống trong ngày hội giao quân



Đồng chí Nguyễn Hữu Dũng - Nguyên Bí thư Quận ủy
trao Bằng khen của Bộ Y tế cho Bệnh viện quận 2



Đồng chí Nguyễn Thành Phong - Nguyên Bí thư Quận ủy
trao Quyết định thành lập Đảng bộ ngoài quốc doanh.



Đồng chí Tất Thành Cang - Bí thư Quận ủy, Chủ tịch UBND quận
(thứ 4 từ trái sang) trao quà Tết cho các hộ dân tái định cư

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG CỦA LÃNH ĐẠO QUẬN 2 CÁC THỜI KỲ



Đồng chí Huỳnh Tấn Kiệt - Nguyên Bí thư Quận ủy
thắp đuốc truyền thống trong ngày hội giao quân



Đồng chí Nguyễn Hữu Dũng - Nguyên Bí thư Quận ủy
trao Bằng khen của Bộ Y tế cho Bệnh viện quận 2



Đồng chí Nguyễn Thành Phong - Nguyên Bí thư Quận ủy
trao Quyết định thành lập Đảng bộ ngoài quốc doanh.



Đồng chí Tất Thành Cang - Bí thư Quận ủy, Chủ tịch UBND quận
(thứ 4 từ trái sang) trao quà Tết cho các hộ dân tái định cư

CHÍNH TRỊ



Trao Huy hiệu Đảng cho các đồng chí cao niên tuổi Đảng



Trao Huy hiệu Đảng cho các đồng chí cao niên tuổi Đảng



Lễ kết nạp đảng viên Chi bộ Ban Tổ chức Quận ủy

CHÍNH TRỊ



Lễ Tuyên dương Dân vận khéo năm 2007



Lãnh đạo quận tặng hoa cho các cá nhân điển hình Dân vận khéo năm 2009



Tổng kết Hội thi "Bí thư Chi bộ giỏi" năm 2011

CHÍNH TRỊ



Trung tâm Bồi dưỡng chính trị và Hội Cựu chiến binh nhận Huân chương Lao động Hạng III



Lễ bế giảng lớp bồi dưỡng kết nạp Đảng khóa II, năm 2009



Lễ kỷ niệm 121 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh 100 năm ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước



Họp mặt giữa lãnh đạo quận với cán bộ Đoàn, Đảng viên trẻ và Đoàn viên ưu tú



Tuyên dương "Thanh niên sống đẹp, Dân quân trẻ tiêu biểu" năm 2012

ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM QUẬN 2 15 NĂM MỘT CHẶNG ĐƯỜNG NHÌN LẠI

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận 2 được thành lập theo quyết định số 180/QĐ-UBMT ngày 14/4/1997 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố Hồ Chí Minh. Ủy ban Mặt trận quận hiện có 56 ủy viên; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc 11 phường có 334 ủy viên, mỗi phường có 02 cán bộ chuyên trách. Cơ quan Ủy ban Mặt trận quận hiện có 08 người hoạt động theo Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 1999 và Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2009.



Họp mặt kỷ niệm 81 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam

Các năm qua Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận đã luôn chủ động triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Quận ủy và chương trình công tác của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố; tăng cường công tác xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, vận động các giới tham gia Mặt trận; phối hợp chính quyền, với các tổ chức thành viên, thực hiện thắng lợi chương trình công tác hàng năm.

CÔNG TÁC TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM:

- Công tác tuyên truyền vận động: Mặt trận Tổ quốc thường xuyên tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, các chủ trương và phong trào của Mặt trận với nhiều hình thức đa dạng, phong phú đã thu hút hàng

chục ngàn lượt người tham dự. Nội dung tuyên truyền tập trung vào: Cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư, cuộc vận động Vì người nghèo, chương trình mục tiêu 3 giảm, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, về trật tự an toàn giao thông, xây dựng nếp sống văn minh đô thị, quy chế dân chủ cơ sở, chính sách Tôn giáo, chính sách đối với Kiều bào... và những năm gần đây tập trung tuyên truyền vận động chính sách bồi thường, tái định cư. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phối hợp với Hội đồng giáo dục tuyên truyền pháp luật quận tuyên truyền về Luật đất đai, các chính sách bồi thường giải phóng mặt bằng, quy hoạch tái định cư và các bộ Luật mới được ban hành.... Tổ chức mạn đàm, hội thảo, hội thi các chuyên đề như "Tư

tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân"; Hội thi "Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam - 80 năm một chặng đường vang"; Hội thi tìm hiểu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu HĐND các cấp; về cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", Nghị quyết Trung ương 7 (khoá IX) về phát huy sức mạnh Đại đoàn kết toàn dân tộc. Nghị quyết về công tác Dân tộc. Tôn giáo trong hệ thống Mặt trận các tầng lớp nhân dân.

- Công tác vận động và chăm lo cho

dân nghèo - Công tác cứu trợ:

Ủy ban Mặt trận quận đã tuyên truyền sâu rộng về cuộc vận động Vì người nghèo. Kết quả vận động được 14.892.717.000 đồng. Đã xây mới và sửa chữa 08 căn nhà tình nghĩa, 150 căn nhà tình thương; chống dột 175 căn. Cấp 3.955 suất học bổng Nguyễn Hữu Thọ và xe đạp cho học sinh nghèo, hỗ trợ vốn làm ăn cho người lao động nghèo trị giá 100 triệu đồng. Tổng giá trị chăm lo từ nguồn quỹ Vì người nghèo là 11.819.153.000 đồng.

Đã vận động cứu trợ đồng bào tỉnh bị thiên tai là 3.788.786.722 đồng và hàng chục tấn hàng hoá các loại. Ủng hộ nhân dân Nhật Bản động đất, sóng thần là 274.879.000 đồng. Giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam, hàng năm ủng hộ chiến trường Sa 100 triệu đồng.

- Tham gia xây dựng Chính quyền: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận đã tổ chức ký kết cam kết phối hợp hoạt động giữa Ủy ban nhân dân quận - Ban thường trực

CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận nhằm thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ mỗi cơ quan nhất là phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc. Tham gia vận động tuyên truyền và tổ chức các hội thi góp phần thắng lợi cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu HĐND các cấp. Tổ chức tốt các hội nghị đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp tiếp xúc cử tri theo định kỳ.

Triển khai thực hiện Nghị quyết Liên tịch số 05/NQLT/CP-UBTWMT-TQVN về giám sát cán bộ công chức, đảng viên ở khu dân cư. Hướng dẫn các phường thực hiện Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg ngày 18/4/2008 của Chính phủ về Quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng đối với các dự án đầu tư trên địa bàn.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN THI ĐUA CÁC NĂM QUA:

Những năm qua, phong trào thi đua của Mặt trận quận 2 liên tục phát triển và đạt thành tích xuất sắc góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị địa phương.

Với kết quả hoạt động các năm qua, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận 2 đã đạt được nhiều thành tích xuất sắc toàn diện trong các mặt công tác và phong trào được tặng nhiều bằng khen của Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố tặng đơn vị xuất sắc liên tục trong nhiều năm và nhiều Bằng khen về các phong trào như vận động xây dựng Nhà lành nghĩa, nhà tình thương, xóa đói giảm nghèo, vận động cứu trợ lũ lụt, thực hiện tốt cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư". Năm 2009 được tặng thưởng Huân chương Lao động Hạng ba.

UB MTTQ quận



Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam quận 2 Nhiệm kỳ 2002 - 2007



Lãnh đạo quận thăm và tặng hoa cho Hội viên người cao tuổi



Lễ trao tặng nhà tình thương

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG QUẬN 2



Hội nghị tổng kết phong trào công nhân, viên chức - lao động, hoạt động Công đoàn năm 2004



Đại hội đại biểu Công đoàn quận 2, nhiệm kỳ 2003 - 2008



Họp mặt giữa các lãnh đạo quận với cán bộ Công đoàn năm 2009



Họp mặt kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam



Ngày hội Gia đình và tuổi thơ năm 2011

Tặng qu
L
à mộ
với c
quyền
ích hợp ph
nữ, tham g
dựng Đảng
chức, hướn
chủ trương
pháp luật c
năm qua, v
cấp trên và
Liên hiệp p
phường đã t
nhiệm vụ trợ
và xây dựng
địa phương
Trong đó nổi
Công tác ch
phụ nữ và xã
Hỗ trợ ch
phụ nữ nghèo

HOẠT ĐỘNG HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ QUẬN 2 GIAI ĐOẠN 1997 - 2012



Họp mặt kỷ niệm 102 năm ngày quốc tế phụ nữ 8/3



Tặng quà tết Nguyên Đán Tân Mão năm 2011 cho Hội viên Phụ nữ nghèo

Là một tổ chức chính trị - xã hội với chức năng đại diện cho quyền bình đẳng, dân chủ, lợi ích hợp pháp và chính đáng của phụ nữ, tham gia quản lý Nhà nước, xây dựng Đảng; đoàn kết, vận động, tổ chức, hướng dẫn phụ nữ thực hiện chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, trong 15 năm qua, với sự lãnh đạo của Hội cấp trên và các cấp ủy Đảng, Hội Liên hiệp phụ nữ quận 2 và 11 phường đã tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm của công tác Hội và xây dựng phong trào phụ nữ tại địa phương ngày càng phát triển. Trong đó nổi bật là các công tác:

Công tác chăm lo, hỗ trợ hội viên, phụ nữ và xã hội từ thiện khác:

Hỗ trợ cho 16.037 lượt hội viên phụ nữ nghèo vay phát triển kinh tế

với số tiền 88 tỷ đồng, tỷ lệ hoàn trả vốn là 99,9%. Phối hợp Ngân hàng Chính sách xã hội quận hỗ trợ vốn cho 7.074 lượt, số tiền 50 tỷ đồng. Tư vấn việc làm cho 498 chị, giới thiệu việc làm cho 1.778 chị. Hợp tác tổ chức xóa mù chữ cho 113 chị.

Vận động Xây tặng 07 "Mái ấm tình thương", sửa chữa 01 căn nhà chống dột (106.695.000đ); tặng 2.603 suất học bổng Nguyễn Thị Minh Khai cho học sinh, sinh viên nghèo (1.292.846.000đ); tặng 1.031 thẻ bảo hiểm y tế cho phụ nữ nghèo (325.612.000 đồng); tặng 21 xe lăn cho phụ nữ khuyết tật; giúp đỡ 1.807 trường hợp có hoàn cảnh khó khăn (103.390.000đ); thăm, tặng quà cho trẻ khuyết tật, 26 chị nhiễm HIV và mắc bệnh hiểm nghèo (27.500.000đ); tặng 7.621 suất ăn từ

thiện cho dân nghèo và phụ nữ nhập cư (38.970.000đ); quyên góp ủng hộ đồng bào bị bão lụt 29.645.000 đồng; chăm lo tết cho hội viên, phụ nữ nghèo (số tiền 774.819.000đ), phối hợp tổ chức bữa ăn ngon và tặng quà cho 272 cụ già neo đơn (54.959.000đ). Tổ chức khám sức khỏe, khám thai định kỳ và khám phụ khoa cho trên 15.724 lượt phụ nữ. Ngoài ra, hội viên, phụ nữ ủng hộ xây dựng tượng đài mẹ Việt Nam anh hùng Nguyễn Thị Thứ, trạm Y tế mang tên mẹ Việt Nam anh hùng Nguyễn Thị Rành, quỹ tôn tạo đền thờ Bà Triệu do Trung ương Hội phát động và ủng hộ bộ đội Trường Sa với tổng số tiền 104.434.000 đồng. Tổng cộng số tiền do hội viên, phụ nữ quận đóng góp để chăm lo, hỗ trợ hội viên, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn và hoạt động xã hội từ thiện khác là 3 tỷ đồng.

Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh:

Đến nay, hệ thống Hội LHPN tại quận 2 gồm Hội LHPN 11 phường, Hội phụ nữ Công an quận, thành lập được 40 Chi hội, 368 Tổ hội (tăng 134% (368/149) so với năm 1997); phát triển được 8.593 hội viên mới (tăng 153% (15.014/6.421) so với năm 1997). Xây dựng lực lượng hội viên nòng cốt đạt tỷ lệ 25% (3.754/15.014), tăng 66% (3.754/2.262) so với năm 1997. Thành lập được 99 câu lạc bộ, tổ, nhóm tập hợp phụ nữ, tăng 154% (99/39) so với năm 1997.

Thành tích đạt được:

Từ năm 2002 đến năm 2011, hàng năm Hội Liên hiệp phụ nữ quận đều đạt danh hiệu là "Tập thể lao động xuất sắc" và được Ủy ban nhân dân thành phố tặng Bằng khen; năm 2007 được Thủ tướng Chính phủ tặng "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ"; năm 2009 được Chủ tịch nước tặng "Huân chương Lao động hạng 3". Năm 2010 được Ủy ban nhân dân thành phố tặng "Cờ thi đua xuất sắc" về việc "Đon vị dẫn đầu khối 2 thuộc khối Đảng - Đoàn thể".

Hội Liên hiệp Phụ nữ quận

15 NĂM ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH QUẬN 2 “TRUYỀN THỐNG VÀ TRÁCH NHIỆM”

Dưới sự lãnh đạo của Quận uỷ Quận 2, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Quận 2 đã trải qua chặng đường 15 năm hình thành và phát triển, trong bối cảnh Quận 2 tiến lên đô thị hoá, tình hình kinh tế - chính trị bất ổn của thế giới, sự biến động dân số từ các dự án di dời giải toả, nhưng lớp lớp đoàn viên thanh niên Quận 2 vẫn ra sức thi đua học tập, lao động, xây dựng, bảo vệ và phát triển Quận 2.



Trong 15 năm, qua 3 kỳ Đại hội Đoàn Quận 2, công tác xây dựng, củng cố tổ chức Đoàn, các chủ trương về công tác tổ chức luôn được đặt lên hàng đầu, như: cuộc vận động “Nâng cao chất lượng Đoàn viên và tổ chức cơ sở Đoàn”, “Xây dựng Chi đoàn vững mạnh”...

Các hoạt động bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, nâng cao ý thức công dân, đạo đức, lối sống được tổ chức phong phú, thu hút sự tham gia của đông đảo thanh thiếu nhi Quận.

Phong trào “5 xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc” được BTV Quận đoàn quan tâm và duy trì thực hiện có hiệu quả, tiêu biểu qua việc: Xung kích giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và Xung kích hội nhập kinh tế quốc tế.

Phong trào “4 đồng hành với thanh niên lập thân lập nghiệp” được đặc biệt quan tâm chủ đạo với: Đồng hành với thanh niên trong học tập, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn nghiệp vụ, trong mưu sinh, lập nghiệp, trong việc nâng cao sức khỏe thể chất, đời sống văn hóa tinh thần.

Phát huy cao các thiết chế văn hóa xã hội của Quận, từ Nhà thiếu nhi cho đến các ngành chức năng trong tổ chức các phong trào thanh thiếu nhi, đặc biệt trong “Năm Thanh niên – Năm vì Trẻ em 2011”, BTV Quận đoàn chỉ đạo Nhà thiếu nhi Quận định kỳ hàng tuần tổ chức sân chơi cuối tuần cho các em thiếu nhi sinh hoạt và vui chơi, khai thác có hiệu quả phòng chiếu phim 3D (CTTN cho các em thiếu nhi từ thành công của “Diễn đàn lắng nghe tiếng

nói trẻ em”); sự ra đời của CLB Sao Bắc Đẩu Quận 2 cùng với 11 năm CLB Kỹ năng dã ngoại Tre Xanh, đã tạo thêm 1 sân chơi đặc thù cho các em thanh thiếu niên yêu thích kỹ năng sống đến tham gia sinh hoạt với 40 thành viên ban đầu khi thành lập, đến nay số thành viên đã tăng lên 125 và sinh hoạt định kỳ gần 100 thành viên vào sáng chủ nhật hàng tuần tại công viên khu chung cư 10ha phường Bình Trưng Đông.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao vẫn được các cấp bộ Đoàn duy trì, tổ chức khá tốt. Với nhiều sự kiện chính trị, xã hội quan trọng trong năm, hoạt động rèn luyện sức khỏe, nâng cao thể chất lễ hội, đêm hội văn hóa chương trình văn hóa nghệ thuật đã diễn ra thường xuyên, chất lượng và tạo được sự quan tâm của thanh niên

CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

Các hoạt động văn hóa duy trì thường xuyên những chương trình văn hóa, nghệ thuật, các sân thi đấu thể dục, thể thao cho đoàn viên, thanh thiếu nhi Quận tham gia.

Thông qua các hoạt động phong trào, các cấp bộ Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam đã tập hợp được đông đảo các đối tượng thanh niên; trong đó, lực lượng thanh niên trí thức (đặc biệt tỷ lệ thanh niên tại các cao ốc, văn phòng tham gia các hoạt động phong trào tăng cao) đã tham gia tích cực và phát huy hiệu quả chuyên môn vào các hoạt động tình nguyện. Các CLB, đội nhóm cấp Quận tiếp tục duy trì hoạt động hiệu quả. Nhiều cơ sở Đoàn đã quan tâm hơn đến việc tập hợp thanh niên qua mạng, thanh niên nhập cư, thanh niên có thu nhập cao, thanh niên công nhân khu vực ngoài quốc doanh, đặc biệt là việc thành lập các Chi hội thanh niên tại các công trường. Các CLB, đội nhóm tại cơ sở ngày càng đa dạng, được hình thành theo sở thích, theo ngành nghề giúp việc mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên được tốt hơn. Tỷ lệ tập hợp thanh niên toàn Quận năm 2011 đạt 50,5%, tăng 5,78% so với năm 2010.

Năm 2012 đánh dấu kỷ niệm 15 năm ngày thành lập Quận 2 (01/4/1997 – 01/4/2012) tạo thời cơ thuận lợi cho công tác Đoàn đạt được nhiều thành quả. Với nhiều phân việc, nội dung thiết thực trong thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương: vận động đoàn viên, hội viên thanh niên cùng gia đình đồng thuận và di dời đảm bảo đúng tiến độ tại các dự án, hỗ trợ và trao tặng học bổng học nghề cho đoàn viên, hội viên thanh niên có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt là thanh niên tiến bộ, thanh niên xuất ngũ... tăng cường liên tịch với các ngành chức năng trong giới thiệu việc làm cho thanh niên, hỗ trợ thanh niên tiếp cận các nguồn vốn giúp thanh niên khởi nghiệp hiệu quả... cùng các ngành, đoàn thể quận chung tay chăm lo và hỗ trợ vì sự phát triển chung của thanh thiếu nhi Quận 2: tổ chức định kỳ các sân chơi văn hóa, văn nghệ và thể dục thể thao, tổ chức các hoạt động về nguồn, hành trình văn hóa, hội trại truyền thống... Việc giới thiệu đoàn viên ưu tú giới thiệu cho tổ chức Đảng xem xét kết nạp đã được thực hiện đúng quy trình. Số lượng đoàn viên ưu tú được bình chọn năm 2011 so với năm 2010 tăng 5%, nhưng số lượng đoàn viên ưu tú được kết nạp Đảng tăng khoảng 12,5%, điều này cho thấy chất lượng đoàn viên ưu tú ngày càng cao.

Trong những năm tới tổ chức Đoàn Quận 2 tiếp tục giữ vai trò quan trọng trong việc phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao phục vụ công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập kinh tế quốc tế và kinh tế tri thức; tham gia có hiệu quả vào công tác hướng nghiệp và dạy nghề, giáo dục đạo đức lối sống, giáo dục thể chất cho tuổi trẻ Quận 2 trong và ngoài trường học; góp phần tạo nên tâm và thế cho tuổi trẻ Quận 2 trong việc đẩy nhanh quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Quận Đoàn



Lãnh đạo quận tổ chức đối thoại "Lắng nghe tiếng nói của trẻ em"



Tham gia hội thi Nghi thức Hội LHTN cấp thành phố



Lễ ra mắt câu lạc bộ Sao Bắc Đẩu

HOẠT ĐỘNG HỘI NÔNG DÂN QUẬN 2 QUA 15 NĂM

Quận 2 được thành lập từ ngày 01/4/1997 trên cơ sở tách ra từ 5 xã của Huyện Thủ Đức, có diện tích tự nhiên 4957,83 ha, diện tích đất nông nghiệp chiếm 2581,74 ha. Trong sản xuất nông nghiệp cây con chính vẫn là cây lúa, cây sen, chăn nuôi heo, gà, vịt, cá, trồng cây ăn trái, rau màu, hoa kiểng không đáng kể.

Tổ chức Hội nông dân quận 2 và Hội nông dân 9 phường An Phú, Thủ Thiêm, Bình Khánh, An Khánh, An Lợi Đông, Bình Trưng Tây, Bình Trưng Đông, Thạnh Mỹ Lợi, Cát Lái (Trừ phường Thảo Điền, Bình An) còn sản xuất nông nghiệp sớm được hình thành và đi vào hoạt động, với 3.196 nông hộ, 19.176 nhân khẩu, 7861 lao động nông nghiệp. Tổ chức Hội có 2348 hội viên, 82 tổ hội, 27 chi hội, 8 tổ theo nghề nghiệp.

15 năm qua tổ chức Hội đã có nhiều cố gắng trong việc đổi mới nội dung và phương thức tuyên truyền vận động hội viên nông dân đã phát huy được truyền thống đoàn kết, tăng gia sản xuất, nhiều phong trào nông dân có chuyển biến tích cực, thực hiện các chương trình mục tiêu của Đảng bộ quận và phường đề ra mang lại một số kết quả đáng kể, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn quận.

Nhằm nâng cao kiến thức KHKT về nông nghiệp, Hội phối hợp với Trạm Khuyến nông, Trạm BVTV liên quận (2,9,TĐ), phòng Kinh tế, Trung Tâm Dạy nghề quận, tích cực đẩy mạnh công tác khuyến nông như tập huấn KHKT có 125 lớp cho 1856 lượt HV-ND tham dự, gồm các nội dung trồng cây kiểng, cải tạo vườn tạp, kỹ thuật trồng lúa cao sản, kỹ thuật chăn nuôi gà, heo, cá, phòng trừ sâu bệnh theo phương pháp IPM. Tổ chức đi tham quan các mô



Lãnh đạo quận khen thưởng các hộ nông dân sản xuất giỏi



Lãnh đạo quận tham quan mô hình sản xuất nấm

hình sản xuất có hiệu quả kinh tế cao ở trong và ngoài quận có 1950 lượt HV-ND dự.

Những năm gần đây theo quy hoạch chung của Thành phố, quận 2 là trung tâm đô thị mới, với phát triển đô thị hóa tăng nhanh, diện tích đất nông nghiệp giảm dần, sản xuất nông nghiệp hiện tại chỉ còn 179 hộ sản xuất nông nghiệp mang tính nhỏ lẻ trong khu dân cư, manh mún không tập trung, tương lai gần diện tích này cũng chuyển sang đất đô

thị. Đa số nông dân chuyển đổi sang ngành nghề khác chỉ còn một số ít hộ sản xuất nông nghiệp tạm mượn đất canh tác của các dự án chưa san lấp mặt bằng, sản xuất từng vụ nên không có đầu tư quy mô sản xuất, thực tế cũng không phù hợp với quá trình phát triển đô thị. Hội Nông dân quận đã hoàn thành tốt vai trò, nhiệm vụ của mình suốt 15 năm qua.

Hội Nông dân quận

HỘI CỰU CHIẾN BINH QUẬN 2 15 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

Theo quyết định số 69/QĐ-CCB TP Hồ Chí Minh về việc thành lập tổ chức Hội CCB Quận 2. Sau khi chia tách 5 xã của Huyện Thủ Đức để thành lập Quận 2 có 11 phường, lúc bấy giờ tổng số Hội viên CCB Quận 2 có 365 đồng chí.



Lễ kỷ niệm 20 năm ngày thành lập
Hội Cựu chiến binh Việt Nam

Những năm đầu sau khi thành lập, về trang thiết bị, cơ sở vật chất, nơi làm việc để cho Hội viên hoạt động, sinh hoạt còn thiếu thốn khó khăn, được sự quan tâm lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền các cấp, sự chỉ đạo của Hội cấp trên, Hội CCB Quận 2 đã xác định được vai trò, vị trí, nhiệm vụ của tổ chức Hội, động viên toàn thể cán bộ, Hội viên CCB luôn nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn của thời kỳ đầu, tích cực hoạt động xây dựng và phát triển Hội không ngừng lớn mạnh về số lượng và chất lượng, góp phần cùng với Đảng, chính quyền, nhân dân Quận 2 thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội ngày càng phát triển theo sự phát triển của quận, của Thành phố.

Quá trình xây dựng và phát triển Hội CCB Quận 2.

Trong 15 năm qua, BCH Quận Hội luôn chú trọng công tác xây dựng tổ chức Hội là nhiệm vụ trọng tâm then chốt nhằm không ngừng phát huy vai trò, vị trí nhiệm vụ của tổ chức Hội của 11 phường Hội đồng thực hiện chỉ thị 487 của Thủ tướng Chính phủ đã tổ chức thành lập được 3 tổ chức hội ở cơ quan nòng cốt sự nghiệp trong quận

đến nay có 14 Hội cơ sở, cấp chi Hội phát triển thêm 5 chi Hội, tổng số chi Hội hiện nay có 52 chi Hội, là lực lượng nòng cốt hoạt động trong 52 khu phố trong địa bàn Quận 2. Sau khi Quận 2 được thành lập Hội viên có 365 đồng chí đến nay tổng số Hội viên có 1235 đồng chí bình quân mỗi năm phát triển từ 90 Hội viên trở lên (trừ đi một số Hội viên chuyển

đi, từ trần bị xoá tên khỏi hội).

Công tác xoá đói giảm nghèo: sau khi thành lập Hội CCB Quận có 175 hội viên nghèo thu nhập bình quân đầu người từ 3 triệu. Năm 2008 trong CCB không còn hộ nghèo. Đến nay hộ nghèo theo tiêu chí mới của TP bình quân thu nhập 12 triệu đồng trong Hội còn 34 hộ, đời sống của đa số hội viên được ổn định, phần đầu đến cuối năm 2012 Hội CCB không còn Hội nghèo.

Phối hợp với ban ngành, đoàn thể cơ quan xí nghiệp giới thiệu, giải quyết việc làm 15 năm qua được 1225 TN; Con CCB 452 TN, QNXN 336, TNĐF 464.

Tham gia hoạt động chính trị – xã hội :

Công tác tuyên truyền giáo dục thể hệ trẻ trong các ngày lễ, sinh hoạt hè cho học sinh, giao lưu với TN mỗi năm trên hàng ngàn lượt người dự với các nội dung: giáo dục truyền thống CM, truyền thống yêu nước, âm mưu “Diễn biến hoà bình” của các thế lực phản động, phòng chống ma tuý mại dâm, luật NVQS . . . xây dựng cho thế hệ trẻ có niềm tin lý tưởng CM tham gia cống hiến chung sức xây dựng quê hương Quận 2.

Tham gia tuyên truyền, vận

động nhân dân – Hội viên chấp hành chủ trương giải toả, di dời của TP xây dựng khu đô thị mới Thủ Thiêm, tham mưu với lãnh đạo quận trực tiếp các vấn đề vướng mắc trong Hội, đến nay về cơ bản đã có 98% Hội viên đã chấp hành thực hiện tốt.

Tham gia công tác Quốc phòng – an ninh :

Phối hợp tuyên truyền vận động TN trong quận lên đường nhập ngũ hàng năm đạt chỉ tiêu 100%.

Tham gia tuần tra bảo vệ các ngày lễ, Đại hội Đảng các cấp, bảo vệ bầu cử Đại biểu Quốc Hội, Hội đồng ND hội viên tham gia trên 1.688 lượt người.

Tham gia hoà giải 1.114 vụ tranh chấp về nhà đất và các vấn đề khác.

Tham gia diễn tập phòng thủ hàng năm theo kế hoạch huy động lực lượng chính trị nòng cốt hội CCB đi đủ, đúng theo kế hoạch,

Giáo dục cảm hoá 212 TN chậm tiến đã chuyển biến tiến bộ.

Bắt 35 đối tượng trộm, cướp, mua bán hút chích xì ke, ma tuý giao công an xử lý.

Tham gia hoạt động tình nghĩa :

Vận động Hội viên đóng góp tiền xây nhà tình nghĩa, tình thương, chống dốt 37 căn, số tiền hơn 200 triệu đồng.

Đóng góp đồng bào bị bão lụt hơn 200 triệu đồng.

Đóng góp vì trường Sa thân yêu hơn 50 triệu đồng

- Đóng góp ủng hộ CCB nghèo TP 45 triệu đồng và còn nhiều đóng góp khác như quỹ học bổng cho các cháu học sinh hàng năm . . .

Khen thưởng :

Qua 15 năm xây dựng và phát triển Hội Cựu chiến binh quận 2 luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ, được tặng nhiều bằng khen các cấp các ngành, đặc biệt năm 2011 được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng III.

Hội Cựu Chiến binh quận

HỘI CHỮ THẬP ĐỎ QUẬN 2 HÀNH TRÌNH 15 NĂM CÔNG TÁC XÃ HỘI NHÂN ĐẠO

Từ chỗ gần như không có gì từ huyện Thủ Đức cũ đến nay hệ thống Hội Chữ thập đỏ cơ sở trên địa bàn quận 2 đã có 49 cơ sở Hội với 3.975 hội viên. Cùng với 56 Đội nhóm tình nguyện Chữ thập đỏ với 663 tình nguyện viên.

Bằng các kênh tuyên truyền của mình Hội Chữ thập đỏ đã tổ chức và phối hợp tổ chức hàng trăm buổi tuyên truyền; phát hàng chục ngàn tờ bướm, áp phích tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe, an toàn vệ sinh thực phẩm, hiến máu tình nguyện.... Qua đó góp phần giáo dục nâng cao ý thức vệ sinh phòng bệnh của hội viên và nhân dân, xây dựng ý thức cộng đồng ngày càng tốt hơn.

Để kịp thời xử lý những tai nạn xảy ra trong cuộc sống hàng ngày hay ứng phó với các tình huống thảm họa các cấp Hội Chữ thập đỏ thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn kỹ năng sơ cấp cứu cho cán bộ hội, hội viên, thanh thiếu niên xung kích Chữ thập đỏ, dân quân tự vệ, giáo viên mầm non, học sinh và nhân dân trên địa bàn. Các lớp học đã thu hút hàng ngàn lượt người tham gia. Thời gian qua các cấp hội đã xây dựng 12 đội tình nguyện sơ cấp cứu, 9 đội tình nguyện phòng chống thảm họa, 14 chốt sơ cấp cứu sẵn sàng phục vụ sơ cứu ban đầu và ứng phó kịp thời khi có thảm họa xảy ra.

Với tình thân thương người như thể thương thân suốt 15 năm qua với công việc thầm lặng các cấp Hội đã vận động cán bộ, hội viên, mạnh thường quân nguồn kinh phí hơn 5 tỷ 641.563.000 đồng thực hiện các hoạt động xã hội như: Trợ cấp thường xuyên cho nạn nhân chất độc da cam, người già neo đơn; trợ cấp đột xuất cho người hoạn nạn, tặng xe lăn cho người khuyết tật, tặng quà nhân các dịp lễ Tết cho người già neo đơn - người khuyết tật - nạn nhân chất độc da cam ...; tặng thẻ bảo hiểm y tế cho người già neo đơn; trao tặng học bổng chữ thập đỏ; phục vụ cơm từ thiện; trợ táng, xây nhà tình thương ... Vận động số tiền 756.909.000 đồng thực hiện khám bệnh phát thuốc miễn phí cho dân nghèo, trong đó giúp mổ đục thủy tinh thể cho 26 người, mổ tim cho 4 trẻ em. Hội Chữ thập đỏ

Hưởng ứng phong trào "Hiến máu tình nguyện" giải quyết nguồn máu dùng cho cấp cứu và điều trị vốn rất khan hiếm trên địa bàn thành phố. Các cấp Hội Chữ thập đỏ quận 2 đã kiên trì vận động từ chỗ lạ lẫm đến chỗ quen thuộc, từ một vài trăm đơn vị máu hiến ở những năm đầu đến nay hàng năm đều tiếp nhận trên 2000 đơn vị máu hiến luôn đạt, vượt về chỉ tiêu số lượng vận động và chất lượng máu hiến do thành phố giao. Tổng số máu hiến tình nguyện tiếp nhận được 15 năm là 12.950 đơn vị.



Hội thi sơ cấp cứu năm 2011



Diễn tập sơ cấp cứu



Tập huấn sơ cấp cứu

Hội Chữ thập đỏ quận

CÁC CÔNG TRÌNH THỰC HIỆN THEO PHƯƠNG CHÂM “NHÀ NƯỚC VÀ NHÂN DÂN CÙNG LÀM”

Qua hơn 5 năm (từ 2005), thực hiện nâng cấp hệ thống thoát nước và mở rộng các con đường trong khu phố theo phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm” được nhân dân đồng tình hưởng ứng. Những công trình được các hộ dân hiến đất, nhà nước hỗ trợ kinh phí. Các công trình có ý nghĩa quan trọng trong việc ổn định và nâng cao chất lượng sống của người dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, làm thay đổi bộ mặt đô thị tại địa phương.

Trong đó, phường Thạnh Mỹ Lợi đã thực hiện 6 công trình theo phương châm: “Nhà nước và nhân dân cùng làm” (gồm các công trình do quận và phường làm chủ đầu tư) với tổng vốn do nhà nước đầu tư: trên 7 tỷ đồng. Vận động nhân dân hiến đất với tổng diện tích là 994,19m² (nếu đơn giá là 15triệu đồng/m² thì số tiền do nhân dân đóng góp tương đương gần 15 tỷ đồng). Đặc biệt là đường số 3, số 4 khu phố 1, phường Thạnh

Mỹ Lợi được khánh thành trong năm 2009. Với tổng chiều dài 530m, rộng trung bình 5m, tổng kinh phí trên 5,6 tỷ đồng được trích từ ngân sách quận. Năm 2010 đường số 5, khu phố 1 được Ủy ban nhân dân phường Thạnh Mỹ Lợi đã vận động các tổ chức, cá nhân trên địa bàn đóng góp kinh phí trên 300 triệu đồng trên tổng mức đầu tư trên 600 triệu đồng.

Đường số 1, khu phố 2 phường Bình An được nâng cấp, mở rộng, trong năm 2011, với chiều dài 400m, lộ giới 6m, hoàn chỉnh hệ thống thoát nước, điện, tổng mức đầu tư trên 3 tỷ đồng. Năm 2010 phường Thảo Điền đã đưa đường Tổng Hữu Định vào sử dụng, với tổng kinh phí theo thiết kế là trên 800 triệu đồng.

Ngoài ra, các phường thực hiện tốt phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm như: phường Thảo Điền có đường Lê Văn Miến, phường Cát Lái có đường 26, phường An Phú có đường 12.



Khởi công đường số 5 phường Thạnh Mỹ Lợi



Lễ khánh thành đường số 1 phường Bình An



Lễ khánh thành đường số 2 phường Thạnh Mỹ Lợi

Bình Minh

PHÁT TRIỂN KINH TẾ QUẬN 2 15 NĂM (1997 – 2012)

Trong buổi đầu thành lập quận, tình hình kinh tế còn rất khó khăn với sản xuất nông nghiệp là chính: trồng lúa, sen lấy ngó, cây kiêng, chăn nuôi heo, gia cầm, cá ... nhưng năng suất không cao và hiệu quả thấp do điều kiện thổ nhưỡng kém và thiếu phương pháp khoa học, lại sản xuất theo quy mô gia đình.

Trên địa bàn quận chỉ có 280 đơn vị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp (trong đó có 3 doanh nghiệp do trung ương và thành phố quản lý, 5 liên doanh nước ngoài và 272 doanh nghiệp, hộ cá thể). Ngoài các đơn vị như nhà máy lọc dầu Cát Lái, xí nghiệp đóng tàu Ca-ric, xi măng Sao Mai, xưởng đóng tàu Sài Gòn Shiyard có giá trị sản xuất lớn thì đa số các cơ sở còn lại đều có quy mô nhỏ, trình độ công nghệ thấp, máy móc thiết bị lạc hậu, giá trị sản xuất thấp. Ngoài ra, Khu công nghiệp Cát Lái với quy mô 850ha tuy đã được Chính phủ chấp thuận nhưng vẫn chưa được triển khai quy hoạch chi tiết để xây dựng

cơ sở hạ tầng và kêu gọi đầu tư.

Về ngành thương mại – dịch vụ: Có 35 doanh nghiệp và 2.130 hộ kinh doanh với doanh thu còn thấp. Toàn quận chưa có siêu thị, trung tâm thương mại, chỉ có một số chợ truyền thống đã thành lập lâu đời (trước năm 1975 như chợ Cát Lái, chợ Tân Lập, chợ Bình Trưng) và một vài chợ họp một buổi (chợ Chiểu, chợ Giồng, chợ Cây Xoài, chợ Thủ Thiêm).

Trước tình hình đó, Đại hội Đảng bộ quận lần thứ nhất (khóa 1997-2000) đã xác định mục tiêu: từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế quận theo hướng dịch vụ, thương mại – công nghiệp – nông nghiệp. Sau ba năm thực hiện, kinh tế quận đã phát triển ổn định và có mức tăng trưởng khá góp phần thực hiện tốt chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đảm bảo tính hiệu quả và phù hợp với một đô thị đang phát triển. Cụ thể, cơ cấu kinh tế quận năm 1997 là công nghiệp 93,23%, thương mại – dịch vụ 4,58%, nông nghiệp 2,19%. Đến năm 2000, công nghiệp đạt 90,09%, thương mại – dịch vụ 8,49%, nông nghiệp 1,42%.

Đại hội Đảng bộ quận lần thứ hai (khóa 2000-2005) đã tiếp tục xác định: phát triển kinh tế theo cơ cấu công nghiệp – thương mại, dịch vụ – nông nghiệp với tốc độ cao và bền vững.

Sau 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ II (2000 – 2005), kinh tế

quận tăng trưởng với tốc độ cao, các nguồn lực kinh tế được phát huy, giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tăng bình quân hàng năm 23,47% (chỉ tiêu 18-20%/năm); doanh thu thương mại – dịch vụ tăng bình quân hàng năm 71,93% (chỉ tiêu 35-40%/năm), sản xuất nông nghiệp giảm bình quân hàng năm 6,1%. Cơ cấu kinh tế quận chuyển dịch đúng định hướng và chuyển nhanh theo hướng phù hợp với quá trình đô thị hóa, ngành thương mại, dịch vụ đã và đang có xu hướng tăng mạnh (từ 9,46% năm 2000 tăng lên 34,51% năm 2005), còn ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và nông nghiệp đang có xu hướng giảm dần.

Phát huy kết quả đã đạt được, Đại hội Đảng bộ quận lần thứ III (khóa 2005-2010) lần đầu tiên xác định chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng dịch vụ, thương mại – công nghiệp, phần đầu đến năm 2010, tỷ trọng ngành dịch vụ, thương mại đạt trên 50% cơ cấu kinh tế. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm của 2 ngành kinh tế chủ yếu (dịch vụ – thương mại, công nghiệp) đạt mức 39,58% (chỉ tiêu 20 – 30%). Giá trị sản xuất công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tăng bình quân hàng năm 28,73% (chỉ tiêu 20 – 25%/năm); doanh thu dịch vụ – thương mại tăng bình quân hàng năm 50,22%/năm (chỉ tiêu 35 – 40%/năm). Giá trị sản xuất nông nghiệp giảm dần theo quá trình đô thị hoá, phần lớn các hộ nông dân đều chuyển đổi cây trồng vật nuôi phù hợp với yêu cầu cuộc sống đô thị. Đáng chú ý là năm 2010, đây là năm cuối thực hiện Nghị quyết, giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp năm 2010 đạt 9.910,85 tỷ, tăng 12,02% so cùng kỳ. Doanh thu thương mại – dịch vụ đạt 21.543,38 tỷ, tăng 26,57% so cùng kỳ, giá trị sản xuất nông nghiệp tiếp tục giảm đạt 10 tỷ. Tình hình phát triển ngành thương mại - dịch vụ



Cảng Cát Lái



Người dân mua hàng tại cửa hàng bình ổn giá

trong năm 2010 đã dần phát triển ổn định trở lại sau ảnh hưởng của đợt suy thoái kinh tế toàn cầu, tăng 29,92% so với cùng kỳ năm 2009 và đạt 102,65% so với kế hoạch năm 2010. Trong năm 2010, quận 2 cơ bản xác lập cơ cấu kinh tế là: dịch vụ, thương mại – công nghiệp, cơ cấu ngành kinh tế quận có sự thay đổi khi ngành thương mại, dịch vụ đã vươn lên chiếm tỷ trọng lớn nhất (năm 2010 là 53,36%).

Việt Nam gia nhập tổ chức thương mại thế giới (WTO) năm 2006, trong bối cảnh tình hình chung đan xen giữa thuận lợi và khó khăn đã tạo điều kiện mở rộng thị trường, phát triển sản xuất, kinh doanh và thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế mạnh mẽ; cơ sở vật chất kỹ thuật của quận được tăng cường, đặc biệt là việc đưa một số công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội quan trọng vào sử dụng như cầu Thủ Thiêm, đường Vành đai phía Đông - Cầu Phú Mỹ, khu công nghiệp Cát Lái giai đoạn 2, khởi công xây dựng một số khu đô thị, khu dân cư mới... có tác động mạnh đến thu hút đầu tư vào quận 2, tạo điều kiện để quận phát huy tiềm năng về vị trí, đất đai, cảnh quan đô thị, cũng như giải quyết việc làm, nâng cao đời sống cho người lao động.

Ngoài ra, thực hiện chỉ đạo của thành phố về quy hoạch phát triển một số ngành thương mại – dịch vụ

như: Quy hoạch phát triển hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu (năm 2007), quy hoạch phát triển hệ thống chợ - siêu thị - trung tâm thương mại (năm 2009,) phát triển hệ thống bán buôn bán lẻ (năm 2009) đã tạo tiền đề và cơ sở cho định hướng phát triển ngành thương mại, dịch vụ trên địa bàn quận đến năm 2020.

Kết quả trên là tiền đề để xây dựng kế hoạch 5 năm kế tiếp (2010 – 2015). Đại hội Đảng bộ quận lần thứ IV (khóa 2010-2015) tiếp tục xác định: chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng dịch vụ, thương mại – công nghiệp là hoàn toàn phù hợp với quá trình đô thị hóa. Phấn đấu duy trì tốc độ phát triển của ngành dịch vụ, thương mại đạt 35% đến 40%, đến cuối năm 2015 đưa tỷ trọng ngành đạt mức trên 70%, công nghiệp giảm xuống dưới 30%.

Năm 2011, là năm đầu tiên triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ IV cũng là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24/02/2011 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội. Quận đã có những giải pháp thực hiện như đẩy mạnh phát triển hệ thống cửa hàng bình ổn giá, tiếp tục thực hiện hưởng ứng cuộc vận động "người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" phát triển kinh doanh dịch vụ "nhà cho người nước

ngoài thuê để ở" ... Trong năm 2011, giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đạt 10.708,34 tỷ, tăng 8,05% so cùng kỳ. Doanh thu thương mại – dịch vụ đạt 26.689,91 tỷ, tăng 23,89% so cùng kỳ, một số công trình lớn hoàn thành và đưa vào sử dụng như: Đại lộ Đông Tây - Hàm vượt sông Sài Gòn, cầu vượt Cát Lái, giải tỏa xong Xa lộ Hà Nội giai đoạn 2 và một số dự án nhà ở đã và đang hoàn thiện góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế quận trong giai đoạn 2011-2015.

Thực hiện chủ trương của Đảng bộ quận là phát huy nội lực để phát triển nhanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi về môi trường đầu tư (quy hoạch, thủ tục hành chính, mặt bằng ...) để thu hút đầu tư. Tính đến năm 2012, toàn quận có hơn 100 doanh nghiệp liên doanh, 3.066 doanh nghiệp ngoài quốc doanh và 6.500 hộ kinh doanh cá thể đang hoạt động (tăng gấp nhiều lần so với năm 1997) trong đó có những có những doanh nghiệp quy mô lớn, đạt doanh thu cao thuộc thành phố quản lý như công ty Tân cảng Sài Gòn, siêu thị Metro Cash&Cary, Sài Gòn Petro, Shipyar (đóng tàu), Trường học quốc tế, công ty APSC, Riveside ... và một số đơn vị thuộc quận quản lý như Sơn Kim, Hồng Vân (may mặc), Hiệp Lực, Han Giang (cơ khí), Kiến trúc AA (xây dựng), Đại Quang Minh (khí dầu mỏ hóa lỏng), công ty Long Vân, Nguyên Cường (xăng dầu), Công ty TNHH T.A.T (máy móc thiết bị), Việt Giai, Phước Lập Thành, Sao Viễn Đông (vật liệu xây dựng) ... Tuy nhiên, số lượng doanh nghiệp trên địa bàn quận vẫn còn ít so với các quận trung tâm thành phố.

Trải qua 15 năm (1997-2012), qua 04 kỳ Đại hội Đảng bộ quận cho thấy kinh tế của quận tăng trưởng với tốc độ cao, các nguồn lực kinh tế đều được phát huy, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng định hướng. Từ một nền kinh tế sản xuất nhỏ với ngành nông nghiệp và tiểu thủ công nghiệp là chính đã phát triển theo định hướng dịch vụ, thương mại – công nghiệp và có xu hướng chuyển dịch nhanh theo quá trình đô thị hóa.

Văn phòng UBND quận

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG ÍCH QUẬN 2



Lễ công bố quyết định thành lập Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ công ích quận 2



Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Dịch Vụ Công Ích Quận 2 (District 2 Public Service Company Limited – viết tắt: D2PS Co.,Ltd), địa chỉ: 936 Nguyễn Thị Định, phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh - tiền thân là Công ty Quản lý và Phát triển nhà quận 2 - được thành lập theo Quyết định số 1387/QĐ-UB-KT ngày 17/3/1998, và được phê duyệt Đề án chuyển đổi thành Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo Quyết định số 3470/QĐ-UBND ngày 10/8/2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Với các chức năng hoạt động đa dạng như:

Hoạt động công ích: Quản lý, duy tu bảo dưỡng hệ thống công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị theo phân cấp (CTGT, CTCC, CTĐT).

Quản lý, cho thuê bảo dưỡng và nâng cấp nhà thuộc sở hữu nhà nước. Quản lý khai thác chợ.

Hoạt động tư vấn: Tư vấn đầu tư và xây dựng. Tư vấn thiết kế công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, đô thị. Tư vấn quản lý dự án...

Hoạt động đầu tư: Đầu tư xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư, công viên, khu vui chơi giải trí...

Hoạt động thi công xây dựng: Thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, đô thị...

Và các hoạt động kinh doanh khác như: Sản xuất, mua bán vật liệu xây dựng. Cho thuê kho bãi, nhà xưởng, văn phòng. Khai thác, xử lý, mua bán nước sinh hoạt. Phân phối kinh doanh nước sạch. Dịch vụ trông giữ xe các loại. Vệ sinh khai thông cống rãnh, bồn nước. Xử lý chất thải lỏng công nghiệp, nước thải sinh hoạt. Thu gom, phân loại, đóng gói, vận chuyển rác thải (sinh hoạt, công nghiệp, y tế). Trồng và chăm sóc cây xanh đường phố. Mua bán hoa và cây cảnh...

Trải qua gần 15 năm xây dựng và trưởng thành, tập thể cán bộ công nhân viên Công ty luôn đoàn kết, phấn đấu không ngừng nghỉ, qua đó đã đạt được những thành tựu đáng khích lệ như: Luôn hoàn thành xuất sắc công tác duy tu, sửa chữa hệ thống giao thông, thoát nước; chăm sóc bảo quản công viên cây xanh trên địa bàn quận 2 theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố, công tác quản lý nhà sở hữu nhà

nước, các khu chung cư tái định cư tạm cư trên địa bàn quận. Quản lý tốt các chợ được Ủy ban nhân dân quận giao. Đầu tư có hiệu quả nhiều dự án khu dân cư như: Dự án Khu nhà ở cán bộ công nhân viên (3,72ha), phường An Phú; Khu dân cư số 1 (31,4 ha), phường Thạnh Mỹ Lợi; Khu dân cư và Trung tâm y tế, phường Bình Trưng Tây.

Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và khai thác kinh doanh có hiệu quả Khu công nghiệp Cát Lái. Được Ủy ban nhân dân thành phố duyệt xếp loại từ doanh nghiệp loại B lên doanh nghiệp loại A theo Quyết định số 4056/QĐ-UBND ngày 24/8/2011. Được Ủy ban nhân dân thành phố duyệt xếp hạng doanh nghiệp loại II theo Quyết định số 4465/QĐ-UBND ngày 21/9/2011. Được Ủy ban nhân dân thành phố công nhận trụ sở Công ty là công sở Xanh - Sạch - Đẹp xếp loại xuất sắc theo Quyết định số 4685/QĐ-UBND ngày 01/10/2011.

Được UBND Thành phố tin nhiệm giao thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm để tăng cường uy tín và năng lực cho Công ty khi chuyển đổi như: Thi công san lấp, xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật chính một phần Khu dân cư phía Bắc 52,9ha tại Khu Đô thị mới Thủ Thiêm. Chăm sóc cây xanh dọc tuyến đường Đại Lộ Đông Tây đoạn từ Hầm Thủ Thiêm đến Ngã Ba Cát Lái.

Với đội ngũ kỹ sư và công nhân kỹ thuật lành nghề, giàu kinh nghiệm, đã và đang thực hiện những dự án có quy mô lớn trên địa bàn quận 2 nói riêng, Thành phố Hồ Chí Minh nói chung, bên cạnh các trang thiết bị, xe chuyên dụng, máy móc hiện đại..., Công ty đã từng bước khẳng định được uy tín là một doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực dịch vụ công ích, đầu tư, thi công xây dựng, xứng đáng là một địa chỉ tin cậy cho các nhà đầu tư các doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước gửi gắm niềm tin của mình.

Hoàng Minh

TỔNG ĐẦU TƯ (TỪ NĂM 1997 ĐẾN NĂM 2011)

Tổng đầu tư (từ năm 1997 đến năm 2011) : 47.765,48 tỷ đồng.

Giai đoạn 1 (1997 – 2001) : 1.306,65 tỷ đồng.

Giai đoạn 2 (2002 – 2006) : 12.979,40 tỷ đồng.

Giai đoạn 3 (2007 – 2011) : 33.479,44 tỷ đồng.

Bao gồm :

Nguồn vốn thuộc ngân sách nhà nước : 2.559,53 tỷ đồng, chiếm tỉ trọng 5,36%;

Vốn khác (Công trình từ vốn huy động) : 18.782,50 tỷ đồng, chiếm tỉ trọng 39,32%;

Vốn ngành điện : 353,77 tỷ đồng, chiếm tỉ trọng 0,74%;

Vốn ngành nước : 258,35 tỷ đồng, chiếm tỉ trọng 0,54%;

Vốn theo giấy phép xây dựng trong dân : 4.278,20 tỷ đồng, chiếm tỉ trọng 8,96%;

Nguồn vốn các dự án đầu tư : 21.533,13 tỷ đồng, chiếm tỉ trọng 45,08%.

Tình hình đầu tư trên địa bàn Quận 2 qua các giai đoạn có những chuyển biến mạnh và có những thay đổi rất lớn.

Trong giai đoạn đầu khi mới thành lập quận (giai đoạn 1) : đầu tư từ ngân sách nhà nước chủ yếu tập trung xây dựng bộ máy nhà nước, hệ thống các cơ sở; trước mắt nhằm tổ chức hoạt động quản lý hành chính, giải quyết các nhu cầu thiết yếu và đảm bảo cơ bản về trật tự, an ninh và an sinh xã hội, chủ yếu trong một số lĩnh vực như trụ sở

hành chính, giáo dục và y tế; các dự án đầu tư khu dân cư, khu trung tâm thương mại – dịch vụ, khu công nghiệp ngay trong giai đoạn này cũng đã hình thành.

Giai đoạn tiếp theo (giai đoạn 2) : đầu tư từ ngân sách thực hiện theo diện rộng và huy động đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng rất mạnh mẽ. Về cơ bản đã xây dựng được cơ sở hoạt động và làm việc cho các lĩnh vực, tăng cường đầu tư cho một số lĩnh vực quan trọng như giáo dục, y tế, an ninh, trật tự; xây dựng một số các công trình giao thông chính kết hợp với các công trình điện, nước đi theo; đặc biệt đã đẩy mạnh đầu tư công trình "Nhà nước và nhân dân cùng làm", huy động được sức đóng góp rất lớn của người dân; một mặt, đáp ứng được yêu cầu an sinh xã hội, an ninh trật tự; mặt khác, đáp ứng các yêu cầu cấp thiết, khuyến khích và tạo được những điều kiện thuận lợi nên các dự án đầu tư khu dân cư, khu trung tâm thương mại – dịch vụ, khu công nghiệp trong giai đoạn này phát triển rất mạnh.

Giai đoạn gần đây (giai đoạn 3) : đầu tư từ ngân sách mang tính tập trung, theo đúng mục tiêu đề ra, đầu

tư hướng theo chiều sâu, tính đáp ứng cao và lâu dài; theo đó, tập trung hoàn tất đầu tư các dự án lớn, chú trọng đầu tư những công trình hạ tầng chính, đáp ứng yêu cầu an sinh xã hội với chất lượng ngày càng cao, phục vụ mang tính lâu dài. Các dự án đầu tư khu dân cư, khu trung tâm thương mại – dịch vụ, khu công nghiệp trong giai đoạn này tiếp tục phát triển mạnh, thu hút đầu tư rất lớn từ dân cư.

Nhìn chung, 15 năm của Quận 2 qua các giai đoạn phát triển rất mạnh và có những thay đổi rất tích cực với tổng đầu tư rất lớn; tỉ trọng vốn đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước tuy thấp nhưng đã xây dựng bộ máy nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiều mặt của xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển trong các giai đoạn tiếp theo.

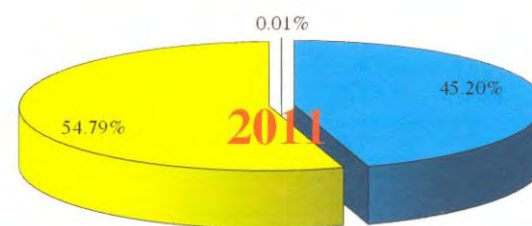
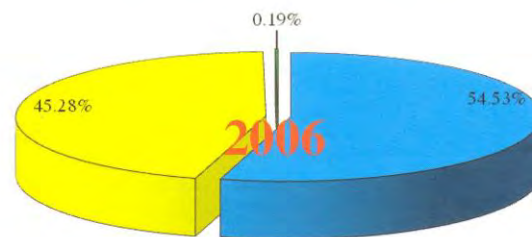
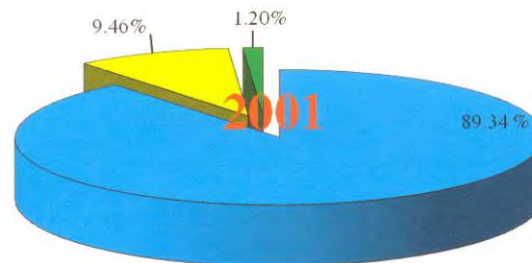
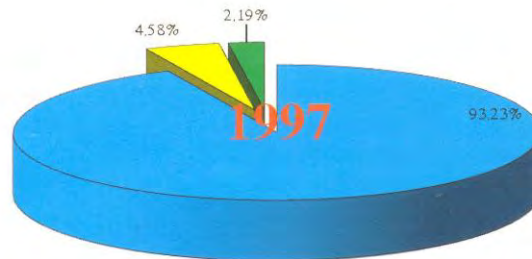
Tuy nhiên, đi đôi với sự phát triển nhanh chóng vẫn tồn tại trong thời gian tới cần quan tâm và tập trung giải quyết; đó là việc đầu tư phát triển trên các lĩnh vực chưa đồng bộ, đầu tư cho các lĩnh vực như văn hóa, thể dục – thể thao và một số lĩnh vực khác còn hạn chế ...

Phòng TCKH quận



CƠ CẤU GIÁ TRỊ SẢN XUẤT TRÊN ĐỊA BÀN

(Theo ngành kinh tế)

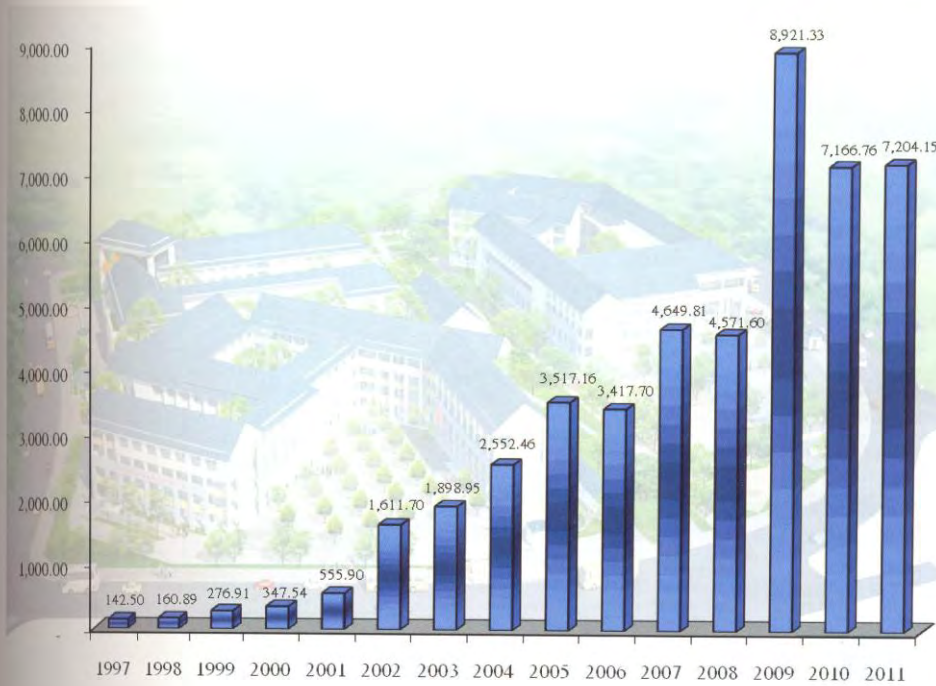


■ - Ngành Công nghiệp
■ - Ngành Nông nghiệp

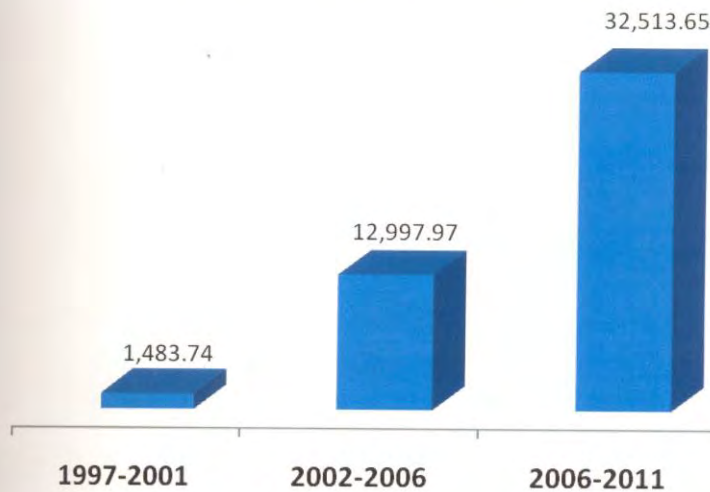
■ - Ngành Thương mại - Dịch vụ

VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN TRÊN ĐỊA BÀN

ĐVT: Tỷ đồng



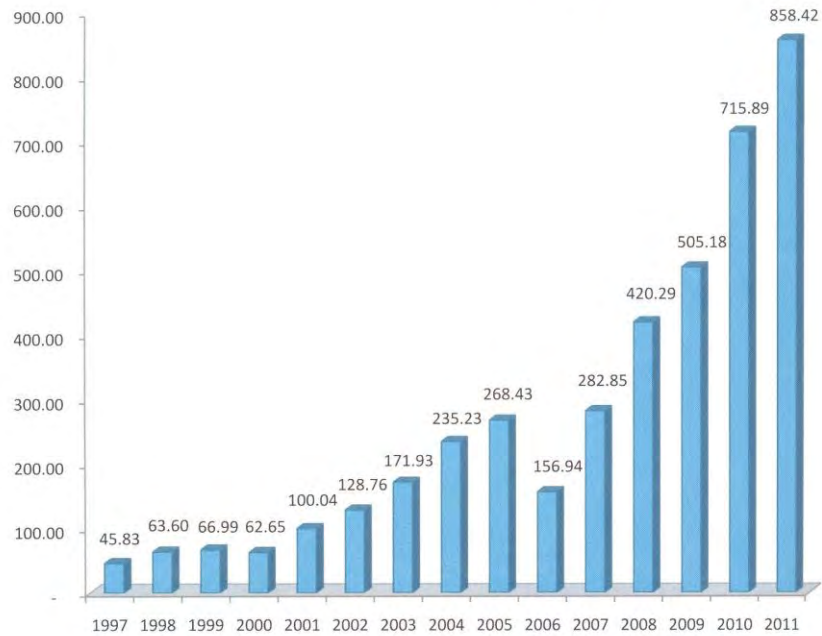
VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN PHÁT TRIỂN SAU 15 NĂM



CHƯƠNG II: 15 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

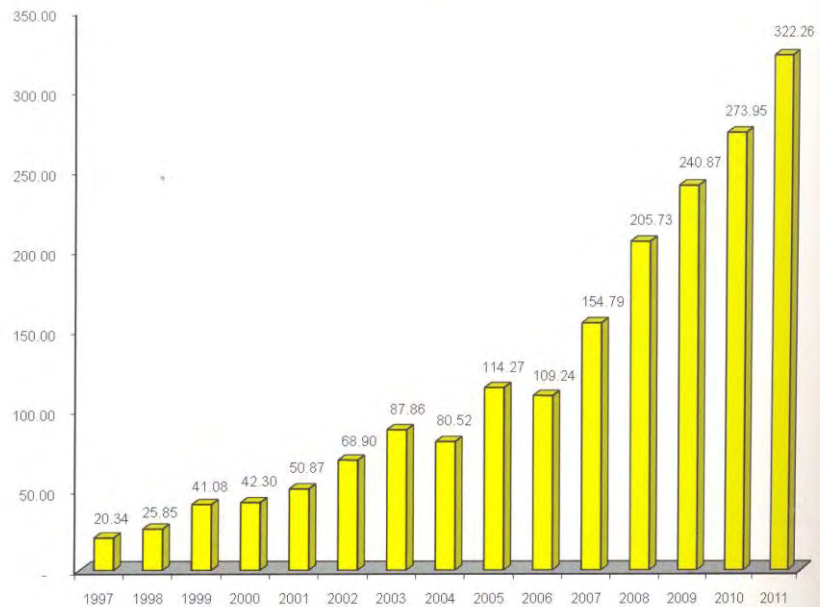
THU NGÂN SÁCH

ĐVT: Tỷ đồng

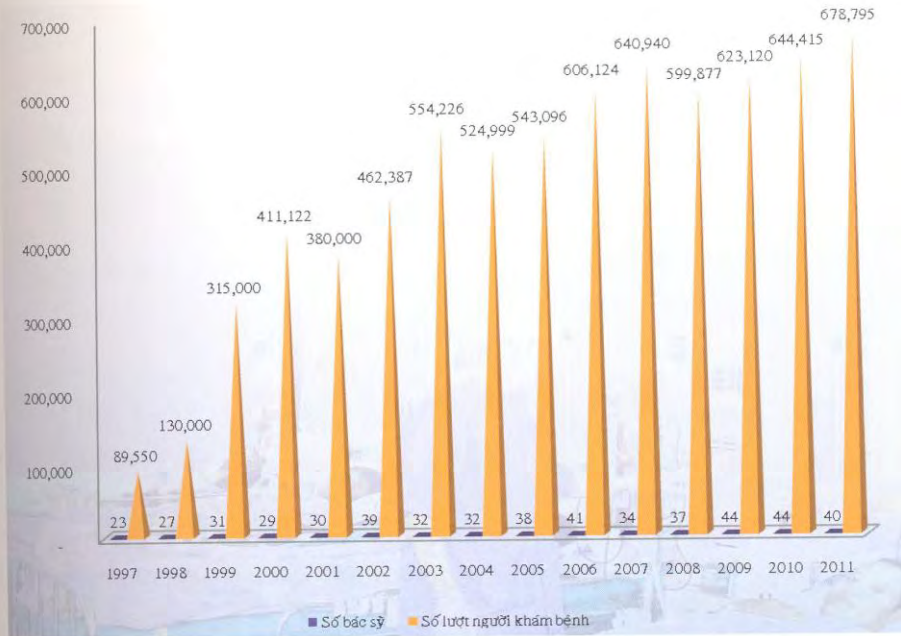


CHI NGÂN SÁCH

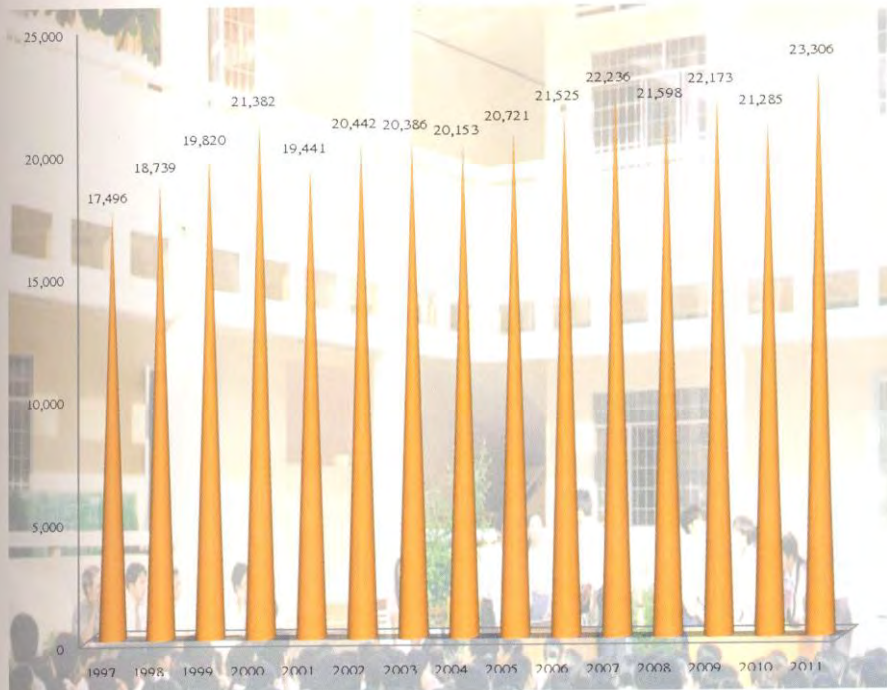
ĐVT: Tỷ đồng



Y TẾ



HỌC SINH PHỔ THÔNG (ĐVT: Học Sinh)



CÁC CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM CỦA
THÀNH PHỐ VÀ QUẬN 2



Cầu Phú Mỹ



Cầu Thủ Thiêm

CÁC CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM CỦA THÀNH PHỐ VÀ QUẬN 2



Hầm vượt sông Sài Gòn



Cầu vượt Cát Lái

CÁC CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM CỦA
THÀNH PHỐ VÀ QUẬN 2



Trung tâm hành chính quận



Bệnh viện quận 2

CÁC CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM CỦA THÀNH PHỐ VÀ QUẬN 2



Nhà Thiếu Nhi quận 2



Chợ Bình Khánh

CHƯƠNG II: 15 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

CÁC CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM CỦA THÀNH PHỐ VÀ QUẬN 2



Trung tâm Dạy nghề



Nhà văn hóa thể thao phường Cát Lái

CÁC CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM CỦA THÀNH PHỐ VÀ QUẬN 2



Chung cư An Phúc – An Lộc



Chung cư 17,3 ha An Phú – Bình Khánh

CÁC CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM CỦA THÀNH PHỐ VÀ QUẬN 2



Trụ sở Công an quận 2



Trụ sở Ban chỉ huy Quân sự quận 2

CÁC CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM CỦA THÀNH PHỐ VÀ QUẬN 2



Trường Trung học cơ sở Lương Định Cửa



Trường Trung học phổ thông Thủ Thiêm

THÀNH QUẢ 15 NĂM TỪ CUỘC VẬN ĐỘNG “TOÀN DÂN ĐOÀN KẾT XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA Ở KHU DÂN CƯ”



Phường Cát Lái được công nhận phường văn hóa

Công tác triển khai:

Trong những năm qua, thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, hệ thống Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, hệ thống chính trị từ quận đến cơ sở đã có nhiều nỗ lực triển khai, đã có nhiều giải pháp thực hiện hiệu quả phong trào tại cơ sở.

Thực hiện hướng dẫn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận tham mưu cho Quận ủy có Nghị quyết triển khai sâu rộng cuộc vận động đến các khu dân cư, Mặt trận Tổ quốc đã có nhiều biện pháp tổ chức các hoạt động thiết thực để đẩy mạnh và nâng cao chất lượng cuộc vận động theo hướng thiết thực, phù hợp với đặc thù của cơ sở, quan tâm xây dựng khu dân cư văn hoá, tiên tiến; xây dựng gia đình văn hoá đã tạo sự chuyển biến mạnh, đồng bộ, đem lại hiệu quả cao.

Kết quả thực hiện:

- Kết quả xây dựng khu dân cư Văn hoá - Tiên tiến:

Khu dân cư	1999	2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011
KDC Văn hoá		03	6	10	15	17	19	20	20	25	30	17	22
KDC tiên tiến	18	21	26	26	32	30	28	24	22	20	14	16	06
GDVH				17.575	17.727	18.299	18.565	19.300	19.136	19.086	17.757	17.757	18.719
Gương NTVT					596	631	687	701	689	702	786	784	620

- Kết quả xây dựng phường Văn hóa:

Có 5 phường đăng ký xây dựng phường Văn hóa gồm phường Cát Lái, Thảo Điền, Thạnh Mỹ Lợi, Bình Trưng Tây, Bình An trong đó có 2 phường được thành phố phúc tra công nhận đó là phường Cát Lái và phường Thảo Điền.

Thông qua kết quả thực hiện cuộc vận động đã tác động sâu rộng trong cộng đồng dân cư về tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, nâng cao đời sống văn hóa ở khu dân cư góp phần đẩy lùi các tệ nạn xã hội, tăng tính tự giác thực hiện các phong trào trong nhân dân.

Tỷ lệ khu dân cư văn hóa, phường văn hóa, gia đình văn hóa, người tốt việc tốt có xu hướng tăng dần qua các năm đã khẳng định cuộc vận động đã đi vào chiều sâu; sự tích cực tham gia của tập thể, cá nhân và cộng đồng dân cư, sự quan tâm của tổ chức Đảng các cấp và sự tích cực triển khai của cả hệ thống chính trị.

Trong những năm tới, Mặt trận Tổ quốc tiếp tục triển khai thực hiện cuộc vận động theo hướng thiết thực, cụ thể, phù hợp với đặc thù của cơ sở, phát huy tính chủ động, sáng tạo và có trách nhiệm của cơ sở thông qua việc đăng ký nội dung, kiểm tra đơn độc thực hiện một cách thường xuyên, phấn đấu xây dựng ngày càng nhiều khu phố văn hóa, chung cư văn hóa và phường văn hóa./.

Ủy ban MTTQ



Lễ tổng kết phát giải các Hội thi, Hội diễn quận 2 năm 2012



Lễ đăng ký xây dựng khu phố văn hóa phường Thạnh Mỹ Lợi



Lễ đăng ký xây dựng khu phố văn hóa phường Bình An



Phường Thảo Điền được công nhận phường văn hóa

HỘI THI NẤU BÁNH TẾT NÉT ĐẸP NGÀY TẾT



Hội thi gói bánh tét năm 2011



Hội thi gói bánh tét năm 2012

HỘI XUÂN QUẬN 2



Lãnh đạo và quan khách dự lễ khai mạc Hội Xuân năm 1998



Hội Xuân năm 2008



Hội Xuân năm 2010



Lãnh đạo và quan khách dự lễ khai mạc Hội Xuân năm 2012

HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA VĂN NGHỆ



Các em thiếu nhi tham gia vẽ tranh về môi trường



Hội diễn văn nghệ quần chúng



Lớp kèn đồng

HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA VĂN NGHỆ



Liên hoan văn nghệ Thiếu Nhi quận 2 Hà Nội năm 2010



Hội diễn văn nghệ quần chúng năm 2009



Lễ tổng kết phát giải các Hội thi, Hội diễn quận 2 năm 2012

HOẠT ĐỘNG CÂU LẠC BỘ, ĐỘI, NHÓM CÓ NHIỀU KHỞI SẮC

Trong những năm qua, hoạt động của CLB, đội, nhóm tại Trung tâm Văn hóa quận 2 tiếp tục được duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng và phát triển hội viên. Xây dựng được các hạt nhân văn hóa, phát hiện và bồi dưỡng các cá nhân có năng khiếu nghệ thuật, nâng cao khả năng chuyên môn đáp ứng nhu cầu và nguyện vọng của quần chúng nhân dân quận nhà. Đến nay Trung tâm văn hoá quận 2 có 8 Câu Lạc bộ gồm: Thơ ca, Đờn ca Tài tử, Sáng tác Ca khúc, Ca múa nhạc Truyền thống Là Đò, Ca sĩ, Nhiếp ảnh Nghệ thuật, Hội họa, Nhiếp ảnh Thiếu nhi quận 2. Ngoài ra còn có 4 đội, nhóm mang tính xung kích cao là đội nhạc kèn, đội văn nghệ, đội thông tin lưu động và nhiếp ảnh Nghệ thuật Thanh Thiếu niên.



Liên hoan hợp xướng năm 2011

Trung tâm Văn hóa rất chú ý đầu tư sáng tạo các nội dung sinh hoạt phong phú để thu hút hội viên và từng bước định hướng phát triển các loại hình câu lạc bộ, đội, nhóm về chuyên môn. Trong đó, CLB Thơ ca là nơi quy tụ các hội viên yêu thích thơ, có khả năng sáng tác và diễn ngâm. CLB thường xuyên tổ chức các chương trình giới thiệu tác phẩm, tác giả, giao lưu, in ấn phẩm... Thông qua các buổi sinh hoạt các hội viên được học hỏi kinh nghiệm về chuyên môn, cùng nhau góp ý kiến để hoàn thiện hơn về các tác phẩm mới sáng tác.

Chương trình giao lưu, biểu diễn, giới thiệu ca khúc mới chủ đề "Tháng 4 tôi yêu" tại Chung cư B27, phường An Phú.

CLB Ca múa nhạc truyền thống Là Đò có lực lượng hội viên chủ yếu là các cán bộ đã nghỉ hưu từng tham gia trong các đoàn Văn công của Quân đội nên có chất giọng tốt, tập trung biểu diễn các tác phẩm truyền thống Cách mạng để phục vụ công tác chính trị cũng như nhân dân trong quận. Đặc biệt tích cực tham các chương trình giao lưu cùng các CLB bạn để tạo hoạt động sôi nổi cho CLB và phục vụ nhân dân trên khắp địa bàn quận 2.

CLB Ca sĩ là một trong những CLB mang tính xung kích, nòng cốt trong các chương trình biểu diễn Văn nghệ của TTVH, với lực lượng hội viên trẻ, nhiệt tình, thường xuyên thực hiện các chương trình văn nghệ phục vụ công tác chính trị, phục vụ nhu cầu hưởng thụ Văn hoá văn nghệ của nhân dân.

CLB Đờn ca Tài Tử quy tụ các hội viên trong và ngoài quận có khả năng đàn hát thể loại Tài Tử - Cải lương. Qua các buổi sinh hoạt các Hội viên được học hỏi kinh nghiệm và chuyên môn biểu diễn trên sân khấu; tổ chức các buổi giao lưu, học



Các em trong câu lạc bộ Hội Họa Thiếu Nhi vẽ tranh



Lớp đàn ghi-ta

tập với các CLB bạn, cũng như thông qua các hội thi, hội diễn CLB duy trì và phát triển phong trào Đờn ca Tài tử tại quận 2.

CLB Nhiếp ảnh Nghệ Thuật đã quy tụ các nghệ sĩ yêu thích Nghệ thuật Nhiếp ảnh tham gia. Các buổi sinh hoạt các hội viên CLB đã cùng nhau bàn bạc trao đổi trong không khí thật nghiêm túc và vui vẻ để chọn ra ảnh đẹp trong tháng, từ đó tích lũy tham gia triển lãm vào các đợt lễ tết. Ngoài những buổi học lý thuyết, CLB thường xuyên tổ chức các buổi sáng tác dã ngoại để trực tiếp ghi nhận những khoảnh khắc đẹp về thiên nhiên, con người trên mọi vùng miền của đất nước: tại Lào Cai - Sa Pa, tại Đắk Lắk nhân "Lễ hội Cà phê Buôn Ma Thuột lần thứ III-2011"...

CLB Nhiếp ảnh thiếu nhi quận 2 ra đời như một bước thử nghiệm mới. Đến nay phong trào Nhiếp ảnh Thiếu nhi quận 2 được giới chuyên môn và dư luận thành phố đánh giá cao. Ngoài những buổi học lý thuyết, THVH quận 2 tổ chức 7 buổi sáng tác dã ngoại tại một số địa danh nổi tiếng của quận thành phố như: Cầu Thủ Thiêm, Nhà hát thành phố, Nhà thờ Đức Bà, công viên Lam Sơn, Huyện Cần Giờ...trong các buổi sáng tác dã ngoại đã cho ra đời hàng trăm bức ảnh tuyệt đẹp về phong cảnh, con người và một số nét sinh hoạt trong đời sống. Tuyển chọn 40 tác phẩm xuất sắc nhất triển lãm tổng kết hoạt động Trại trong tháng 9/2011.

Câu lạc bộ Hội họa Thiếu nhi tạo sức hấp dẫn cho sân chơi mới và phát huy năng khiếu của các em.

Hàng năm CLB đều tổ chức trại sáng tác tranh trong dịp hè và thu hút được đông đảo thiếu nhi tham gia. Tham gia trại các em được học lý thuyết và đi sáng tác dã ngoại tại một số địa danh trong và ngoài quận như: Chung cư Bình Trưng, Lò Gốm Đồng Nai, Cần Giờ...Tác phẩm của các em được vẽ với nhiều chất liệu như gốm sứ, phở liệu (giấy, vải vụn, chai lọ nhựa, ống nước cũ)... Kết hợp với màu vẽ truyền thống để tạo nên các tác phẩm phong cảnh, ca ngợi quê hương, đất nước có ý nghĩa thiết thực theo từng chủ đề hàng năm. Tuyển chọn 40 tác phẩm Tranh xuất sắc nhất và trên 40 sản phẩm gốm triển lãm tổng kết hoạt động Trại trong tháng 9/2011.

Nhóm Nhiếp ảnh sinh hoạt định kỳ và đi sáng tác dã ngoại tại một số địa danh của quận, thành phố và các tỉnh thành khác. Hưởng ứng Trại sáng tác Ảnh Thiếu nhi quận 2 hè 2011 các em thực hiện bộ ảnh

"Khoảnh khắc học trò" rất ấn tượng và độc đáo sẽ triển lãm trong dịp Tổng kết trại sáng tác Tranh & Ảnh Thiếu nhi quận 2 Hè 2011 vào tháng 9/2011.

Ngoài ra, Đội Thông tin tuyên truyền lưu động quận 2 tham gia Liên hoan văn nghệ tuyên truyền thành lần thứ I năm 2011 với chủ đề "Toàn dân tích cực tham gia bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016", Quận 2 dự thi cụm III vào ngày 09/5/2011. Kết quả đạt giải B chương trình và 2 giải tuyên truyền viên xuất sắc. Sau liên hoan Đội tuyên truyền lưu động biểu diễn 6 suất phục vụ nhân dân quận 2

Hỗ trợ Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội xây dự kịch bản chương trình tham gia cuộc thi "Tinh nguyện viên với công tác tuyên truyền, tư vấn, phòng, chống ma túy, mại dâm, HIV/AIDS năm 2011", kết quả đạt giải A tiểu phẩm "Vòng tay"....

Gần đây, nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền hưởng đến kỷ niệm 15 năm thành lập quận (1/4/1997 - 1/4/2012) Trung tâm Văn hóa quận ký kết liên tịch với Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức các lớp nâng khiếu như: Kèn, đàn Organ, Múa hiện đại cho các em học sinh tại Trường THCS Lương Định Của.

Trong thời gian tới, Trung tâm Văn hóa quận phát triển thêm một số Câu lạc bộ, đội, nhóm mới như: CLB Phóng viên, Nhóm Tuyên truyền ca khúc cách mạng TCM.

Bình Minh



Câu lạc bộ ca múa nhạc truyền thống Lá Đỏ

CHƯƠNG II: 15 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

PHONG TRÀO THỂ DỤC THỂ THAO QUẬN 2 NHỮNG CỐ GẮNG ĐÁNG TỰ HÀO

Tháng 4 năm 1997, quận 2 được thành lập trên cơ sở tách ra từ huyện Thủ Đức cũ, lúc này hoạt động phong trào thể dục thể thao của quận do Phòng Văn hóa thông tin – Thể dục thể thao phụ trách. Đến ngày 03 tháng 6 năm 1998 Ủy ban nhân dân Thành phố chính thức có quyết định số 2915/QĐ-UB-NC cho phép thành lập Trung tâm Thể dục Thể thao quận 2



Tình hình cơ sở vật chất phục vụ chuyên ngành của Trung tâm gặp nhiều khó khăn ngay từ những ngày đầu thành lập quận, và cho đến nay toàn quận chỉ có một cơ sở làm việc, tổ chức tập luyện một vài môn như: Võ thuật, Bóng rổ, Thể dục dưỡng sinh và hồ bơi 25m. Một số môn có yêu cầu sân bãi lớn như: Bóng đá, Điền kinh, Việt dã... đều được mượn từ các bãi đất trống của các dự án xây dựng, đường nội bộ khu chung cư... để làm nơi tạm tập luyện và thi đấu.

Tuy có nhiều khó khăn trong hoạt động nhưng

với quyết tâm cao, tập thể cán bộ - viên chức Trung tâm Thể dục Thể thao đã có nhiều cố gắng, nỗ lực hết sức mình nhằm thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ của Trung tâm, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, góp phần nâng cao nhu cầu vui chơi, giải trí, rèn luyện thân thể và nâng cao thể chất cho người dân.

Qua nhiều năm hoạt động, trên cơ sở tổ chức thực hiện phong trào "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại", hoạt động thể dục thể thao quần chúng của quận đã có những bước phát triển rất tiến bộ, ý thức tự giác rèn luyện sức khỏe trong nhân dân đã được nhân rộng, đi vào chiều sâu và thực sự trở thành một nếp sinh hoạt gắn bó trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Điều này thể hiện qua quá trình tổ chức thực hiện ở các phường, các cơ quan, đơn vị, xí nghiệp, trường học v.v... như tập thể dục buổi sáng, thể dục dưỡng sinh, hội thao, tập luyện và thi đấu các môn thể thao...

Công tác phát triển thể dục thể thao ở các phường luôn được quận quan tâm và thường xuyên chỉ đạo trực tiếp nhất là đối với các phường



còn gặp nhiều khó khăn về kinh phí, dụng cụ tập luyện và chuyên môn nghiệp vụ. Các hoạt động tổ chức thi đấu như Đại hội Thể dục thể thao, Hội thao Khu phố ấp Văn hóa, sinh hoạt hè .v.v... Trung tâm Thể dục Thể thao quận luôn tích cực hỗ trợ và hướng dẫn, tạo điều kiện tối đa để các phường thực hiện được nhiệm vụ.

Đối với thể dục thể thao học đường, Phòng Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Thể dục Thể thao của quận thường xuyên ký kết thực hiện công tác liên tịch với nội dung cùng nhau phối hợp đẩy mạnh phong trào tập luyện thể dục thể thao trong nhà trường, góp phần nâng cao sức khỏe và thể chất cho các em học sinh. Kết quả đã được thể hiện bằng thành tích tổ chức và tham gia thi đấu Hội khỏe Phù Đổng, Hội thao vô địch học sinh cấp quận và thành phố. Hai đơn vị đã hoàn thành tốt mục đích và nhiệm vụ mà Trung ương và Thành phố đề ra, đồng thời trong nhiều năm liền luôn đạt thứ hạng thi đua cao trong thi đấu hội thi, hội thao cấp thành phố. Đây là kết quả có ý nghĩa, cho thấy sự quyết tâm và nỗ lực của các em học sinh, của thầy cô và huấn luyện viên đạt được trong hoàn cảnh còn nhiều khó khăn.

Phong trào tập luyện thể dục thể thao trong lực lượng cán bộ, công chức, viên chức phát triển khá tốt, các cơ quan, đơn vị luôn tạo điều kiện để mọi người có ý thức tự giác rèn luyện thân thể, tham gia thi đấu các giải thể thao. Trong nhiều năm qua, ngành Thể dục Thể thao quận

đã tích cực phối hợp và ký kết liên tịch với các đơn vị trong quận như : Phòng Giáo dục và Đào tạo - Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh - Liên đoàn Lao động - Hội Phụ nữ - Công an - Quân sự - Văn phòng Ủy ban thông qua các hình thức như tổ chức giải, Hội thao, kiểm tra định kỳ, huấn luyện kỹ thuật .v.v... nhằm thực hiện nhiệm vụ tăng cường sức khỏe, kiểm tra thể lực và giao lưu đoàn kết lẫn nhau.

Toàn quận hiện có 23,5% người tập luyện thường xuyên và trên 16.000 cán bộ chiến sĩ, học sinh đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể. Ngoài ra trong quá trình củng cố và phát triển phong trào, ngành Thể dục Thể thao đã xây dựng được 19 đơn vị trường học, 7 đơn vị cơ quan đạt thành tích Đơn vị tiên tiến về thể dục thể thao cấp thành phố và 11 phường trong quận (100%) đạt loại A theo tiêu chuẩn quy định về phong trào thể dục thể thao của Thành phố (xem phụ lục).

Đối với thành tích thi đấu thể thao, việc xác định chiến lược và đầu tư phát triển thành tích thể thao ở một vài môn trọng điểm như : Điền kinh - Xe đạp - Việt dã - Võ thuật của Quận hiện nay là đúng đắn và cần thiết. Điều này thể hiện quá trình phấn đấu vươn lên khi biết vận dụng và phát huy nội lực sẵn có của mình trong điều kiện hoàn cảnh cơ sở vật chất còn khó khăn và thiếu thốn hiện nay.

Phát huy những thành tích đã đạt được trong nhiều năm qua, Trung tâm Thể dục Thể thao quận thường xuyên có kế hoạch triển khai tập huấn dài hạn và tuyển chọn vận

động viên có thành tích tham gia thi đấu ở các môn trọng điểm trên. Ngoài ra, để phong trào được phát triển rộng rãi một số môn khác như : Bóng đá, Bóng chuyền, Bóng rổ, Cầu lông... cũng được đào tạo thêm vận động viên để tham gia thi đấu nhằm học tập kinh nghiệm và nâng cao trình độ.

Từ khi thành lập quận đến nay, ngành Thể dục Thể thao quận đã tham gia thi đấu với nhiều giải cấp Thành phố, đạt được 5.268 huy chương các loại, trong đó 1.573 huy chương vàng. Đặc biệt quận đã cử đi 715 lượt vận động viên tham dự thi đấu 178 giải cấp Toàn quốc và đã đạt được 125 huy chương vàng.

Trung tâm Thể dục Thể thao quận 2 đạt được những thành quả trên là nhờ vào sự quan tâm tận tình hỗ trợ của các cấp lãnh đạo, nhờ vào ý chí phấn đấu và nỗ lực rèn luyện của các vận động viên, sự hưởng ứng nhiệt tình trong các phong trào thể dục thể thao của các cơ quan đơn vị và nhân dân trên địa bàn quận. Trong thời gian sắp tới, cùng với sự phát triển về các mặt kinh tế xã hội của quận, ngành Thể dục Thể thao quận 2 còn phải phấn đấu nhiều hơn nữa trong việc nâng cao chất lượng và số lượng trong các loại hình hoạt động, làm sao cho những phong trào thể dục thể thao của quận thật sự trở thành niềm vui, niềm đam mê không thể thiếu được trong cuộc sống hàng ngày của người dân quận 2.

Trung tâm TDTT quận



NGÀNH GIÁO DỤC QUẬN 2 15 NĂM THÀNH LẬP VÀ PHÁT TRIỂN

Giáo dục - đào tạo đóng vai trò hết sức quan trọng trong đào tạo, phát triển nguồn nhân lực. Chủ tịch

Hồ Chí Minh luôn quan tâm và đề cao vai trò của giáo dục - đào tạo, Người chỉ ra rằng: "Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu".

Do vậy giáo dục - đào tạo luôn được xem là chìa khoá, là động lực đối với sự phát triển của xã hội.

Giáo dục là quốc sách, là ưu tiên hàng đầu của chiến lược phát triển.

Trong dòng chảy ấy của giáo dục cả nước giáo dục quận 2 đang được quan tâm chăm lo và lớn lên từng ngày. Điều đó được khẳng định bằng sự trưởng thành của Ngành giáo dục quận sau 15 năm hình thành và phát triển.



Tuyên dương sinh viên - học sinh năm 2011

Ra đời từ 1997 với qui mô 26 trường trên toàn quận (12 Mầm non, 8 Tiểu học, 5 THCS, 2 THPT) tổng số học sinh là 15.262 (Mầm non: 2939, tiểu học: 7.933; THCS: 4.380. Do đặc điểm về lịch sử, dân cư nên sự phân bố trường học trên địa bàn quận không cân đối và chưa đồng bộ. Có khu vực tập trung nhiều trường, có khu vực không có trường hoặc trường học có nhiều điểm trường (trường tiểu học Nguyễn Văn Trỗi thời kỳ đầu có đến 5 điểm trường). Cơ sở vật chất chưa đảm bảo qui chuẩn xây dựng, việc tổ chức học 2 buổi/ ngày còn nhiều hạn chế, đa số các trường tiểu học và trung học cơ sở chỉ tổ chức học 1 buổi/ ngày. Trình độ giáo viên phần lớn ở mức độ đạt chuẩn.

Hiện nay, Ngành giáo dục và đào tạo quận có 12 trường Mầm non công lập, 9 trường ngoài công lập, 26 nhóm trẻ gia đình, 7 trường Tiểu học, 7 trường THCS và 2 trường THPT và 3 đơn vị trực thuộc là trung tâm kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp, trường Bồi dưỡng Giáo dục và trường Giáo dục chuyên biệt Thảo Điền, bên cạnh đó hệ thống các trường có yếu tố nước ngoài cũng ngày càng phát triển.

Trong quá trình đầu tư phát triển, quận 2 đã dành ưu tiên cho việc xây

dựng trường học. Những ngôi trường mới khang trang, sạch đẹp đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất dần được thay thế cho các cơ sở giáo dục cũ như Trường THPT Thủ Thiêm, THCS Lương Định Của, Trường Tiểu học Giồng Ông Tố, Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi ... Xây dựng thêm 04 trường học mới (02 trường Mầm non, 02 trường THCS). Quận 2 tiến hành việc sửa chữa các cơ sở giáo dục cũ không đạt chuẩn và xây dựng thêm nhiều phòng học mới đáp ứng yêu cầu đủ chỗ học cho học sinh quận 2. Riêng trong năm 2012 có 2 dự án trường học sắp hoàn thành đưa vào hoạt động (01 trường MN, 01 trường Tiểu học thuộc Khu 50ha Cát Lái), có 2 dự án trường học đang xây dựng (Khu 38,4ha Phường Bình Khánh) và sẽ khởi công 4 dự án trường học mới (01 trường Mầm non, 02 trường tiểu học và 01 trường THCS).

Qua 15 năm phát triển, giáo dục đào tạo quận đã từng bước đạt được những thành tựu đáng kể, đóng góp vào sự phát triển chung của toàn quận.

Trước hết, đó là việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày tại tất cả các trường học (trừ THCS Nguyễn Văn Trỗi do còn khó khăn về CSVN nên chưa tổ chức dạy học 2 buổi/ngày). Kể đến

TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ LƯƠNG ĐỊNH CỦA ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

UBND TPHCM vừa quyết định công nhận Trường THCS Lương Định Của, quận 2 đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2012-2017



Lãnh đạo quận cắt băng khánh thành Trường THCS Lương Định Của

Ngày 5/9/2011, Trường THCS Lương Định Của (Q.2, TP.HCM) đã tổ chức khánh thành và đưa vào sử dụng. Đây là trường xây mới theo chuẩn quốc gia, trên tổng diện tích hơn 20.000 m², với quy mô gồm 45 phòng học và các phòng chức năng, gồm: phòng thí nghiệm, thư viện, lab, nhà thi đấu đa năng... Tổng kinh phí đầu tư xây dựng trường hơn 63,3 tỉ đồng.

Trong 5 tiêu chuẩn của Bộ GDĐT đã công nhận trường đạt chuẩn về công tác tổ chức quản lý, nhà trường đã thực hiện nghiêm túc những yêu cầu do Bộ GD ban hành. Lãnh đạo nhà trường đều đạt về tiêu chuẩn về trình độ và thâm niên giáo dục, nắm bắt được phương pháp giáo dục bậc tiểu học. Đáng chú ý là BGH nhà trường đã xây dựng kế hoạch năm học thông qua việc tiếp nhận những ý kiến đóng góp của tập thể giáo viên, thể hiện rõ tính dân chủ công bằng trong tổ chức giáo dục. Với tổng số 42 giáo viên về cơ bản nhà trường đã đáp ứng đủ số lượng đội ngũ giảng dạy cho 21 lớp học. Điểm đáng chú ý là 100% giáo viên của trường đều đạt chuẩn loại khá trở lên về trình độ sư phạm, có 83% giáo viên trên chuẩn, trong đó có ít nhất có 30% giáo viên đạt tiêu chuẩn giảng dạy giỏi từ cấp cơ sở trở lên. Đội ngũ giảng dạy các môn năng khiếu như: thể dục, âm nhạc,

mỹ thuật, ngoại ngữ đáp ứng được yêu cầu giáo dục toàn diện cho học sinh. Hàng tháng nhà trường đều tổ chức những buổi dự giờ để kiểm tra theo dõi trình độ giảng dạy của đội ngũ giáo viên; qua đó có kế hoạch nâng cao trình độ nghiệp vụ thông qua việc gửi cán bộ giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng thường xuyên do ngành tổ chức. Bên cạnh đó, mỗi giáo viên cũng có kế hoạch nâng cao trình độ, đổi mới phương pháp giảng dạy cho phù hợp với điều kiện thực tiễn giáo dục của từng khối lớp trong nhà trường.

Về hoạt động và chất lượng giáo dục, trường có 100% lớp học 2 buổi mỗi ngày tuân thủ yêu cầu dạy đủ 14 môn học của bộ và dạy 2 môn học tự chọn là tiếng Anh và tin học. Trong những năm vừa qua tỉ lệ đậu tốt nghiệp luôn đạt 100% và là một trong những đơn vị dẫn đầu của quận 2 trong phong trào xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; thực hiện tốt việc phòng chống ma túy xâm nhập học đường và đạt nhiều thành tích cao trong phong trào văn nghệ, văn hay chữ tốt, thể dục thể thao tại các hội khỏe Phù Đổng cấp quận và cấp thành phố.

Với diện tích khuôn viên hơn 20.000m², với tổng số 45 phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế theo đúng quy chuẩn, quy cách hiện hành; có đầy đủ các công trình được bố trí trong khuôn viên một cách hài hòa thẩm mỹ, phù hợp với môi trường sư phạm đảm bảo tổ chức tốt cho các hoạt động quản lý, dạy học, và sinh hoạt. Điều đó đã tạo thuận lợi rất nhiều cho công tác

giảng dạy của các giáo viên trong trường. Nhà trường còn trang bị đầy đủ các phòng chức năng với đầy đủ trang thiết bị để phục vụ cho việc giảng dạy các bộ môn như: tin học, năng khiếu. Ngoài ra, trường còn có phòng đọc sách cho học sinh với lượng đầu sách nhiều và phong phú. Thư viện và phòng thiết bị phục vụ công tác giảng dạy cho giáo viên đã được công nhận đạt chuẩn về chất lượng

Công tác xã hội hóa giáo dục cũng được nhà trường quan tâm phát triển. Ban đại diện cha mẹ học sinh đã phát huy hiệu quả trong công tác giúp nhà trường thực hiện tốt công tác giáo dục, giúp nhà trường trang trí cải tạo các mảng xanh trước các phòng học và trong khuôn viên của trường. Trên cơ sở đó, Ban Giám hiệu đã đề ra nội dung hoạt động cụ thể cho năm học, ra sức vận động trẻ em đến lớp, vận động phụ huynh học sinh phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác xây dựng cơ sở vật chất, hỗ trợ khen thưởng cho các cá nhân, giáo viên, học sinh đạt thành tích cao trong năm học. Trường cũng phối hợp tốt với chính quyền địa phương trong việc tổ chức tốt các hội thi phong trào, các hoạt động từ thiện giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Việc trường THCS Lương Định Của đạt chuẩn quốc gia góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của trường, tạo điều kiện thuận lợi cho các em học sinh được học tập tốt hơn, được thụ hưởng những tiện ích giáo dục đầy đủ hơn, và có điều kiện để phát triển toàn diện.

Trong thời gian tới trường THCS Lương Định Của tiếp tục phấn đấu giữ vững không gian học tập toàn diện cũng như nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên để đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của các bậc học, ngành học như hiện nay.

Xuân Vinh

TRUNG TÂM DẠY NGHỀ HƯỚNG ĐẾN XÂY DỰNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ

Trung tâm Dạy nghề Quận 2 được thành lập từ năm 2000 theo Quyết định số 1969/QĐ-UB-VX ngày 29/3/2000 của UBND TPHCM. Khởi đầu, từ một cơ sở cũ kỹ đặt tại Trạm y tế của phường Thạnh Mỹ Lợi với diện tích chỉ khoảng gần 200m², đến năm 2002 được cấp thêm một phần trụ sở của phường đội Bình Khánh để làm cơ sở 2 với diện tích trên 100m², năm 2005 được cấp thêm cơ sở 3 tại phường Thảo Điền với diện tích gần 200m². Với đội ngũ cán bộ viên chức, giáo viên ít và thiếu, với 03 ngành nghề đào tạo: sửa xe gắn máy, may công nghiệp, tin học văn phòng nhưng đến nay Trung tâm đã được đầu tư xây dựng cơ sở mới trên diện tích hơn 12.000m² cùng với cơ sở vật chất khang trang và hiện đại, các trang thiết bị của Trung tâm ngày càng được đầu tư nâng cấp mạnh mẽ đáp ứng được nhu cầu đào tạo nghề của một Quận đang trên đường đô thị hóa.



Trung tâm Dạy nghề quận

Qua hơn 10 năm xây dựng và phát triển, đội ngũ giáo viên, cán bộ viên chức được tăng cường, phát triển mạnh mẽ cả về số lượng và chất lượng, đạt trình độ đại học và trên đại học đảm bảo được yêu cầu giảng dạy ngày càng phong phú, đa dạng của Trung tâm. Số lượng ngành nghề đào tạo được mở rộng và đáp ứng tốt nhu cầu người học và thị trường lao động. Hiện nay Trung tâm đã tổ chức đào tạo trên 90 chương trình, trong đó có những ngành nghề đang thu hút được sự quan tâm rất lớn của người dân như: Sửa chữa điện ô tô, thiết kế đồ họa, tin học ứng dụng quản lý, điện công nghiệp cơ bản, điện tử cơ bản, hàn, cắt gọt kim loại, may công nghiệp, may thời trang, lái xe ô tô, điện lạnh, nữ công (cắt uốn tóc, trang điểm, làm bánh, nấu ăn...). Số lượng tuyển sinh liên tục tăng qua các năm; trong hơn 10 năm qua Trung tâm đã tuyển sinh đào tạo và cung cấp cho thị trường lao động hơn 35.000 lượt người, tổ chức giới thiệu việc làm cho gần 10.000 lượt lao động.

Ngoài ra, trung tâm còn liên kết với các trường Cao đẳng, Đại học đào tạo bậc trung cấp, cao đẳng, đại học cho hơn 1.500 học sinh, sinh viên và phối hợp với sở GTVT thành phố tổ chức dạy luật Giao thông đường bộ và sát hạch cấp giấy phép

lái xe Mô tô hạng A1 cho hơn 45.000 lượt người.

Trung tâm dạy nghề quận 2 là đơn vị tiên phong trong việc áp dụng các phương pháp dạy nghề mới và hiện đại, gắn liền công tác đào tạo nghề với việc giới thiệu việc làm cho học viên được đào tạo tại Trung tâm. Hiện nay Trung tâm là địa chỉ tin cậy của người dân và các doanh nghiệp trong việc đào tạo nghề và cung ứng lao động, chất lượng đào tạo tại Trung tâm được Tổng Cục dạy nghề kiểm định và công nhận đạt cấp độ 3 (cấp độ có chất lượng đào tạo cao nhất); được UBND thành phố ban hành Quyết định số 530/QĐ-UB ngày 30/01/2011 công nhận là Trung tâm dạy nghề xếp hạng I; được Tổng Cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng (tổ chức QUACERT) công nhận phù hợp theo tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2000.

Với những thành tích đạt được, nhiều năm liền Trung tâm Dạy nghề quận 2 được UBND thành phố tặng Bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, bằng khen Chi bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu hai năm liền (2007, 2008), Chi đoàn xuất sắc nhiều năm liền, Công đoàn đạt thành tích Công đoàn xuất sắc nhiều năm liền (năm 2007 được cờ Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc). Năm 2008, Trung tâm được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen đạt thành

tích trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, và hiện Trung tâm đang được đề nghị trao tặng Huân chương Lao động hạng Ba.

Để đáp ứng nhu cầu chuyển đổi ngành nghề của người dân, người lao động sau khi di dời giải tỏa trên địa bàn quận 2, đồng thời thực hiện Nghị Quyết Đại hội Đảng bộ thành phố và Đại hội Đảng bộ quận lần thứ IV, nhiệm kỳ 2010-2015, Quận ủy-Ủy ban nhân dân quận 2 đề ra mục tiêu là đầu tư, nâng cấp Trung tâm Dạy nghề quận thành trường Cao Đẳng Nghề. Theo tinh thần trên, Trung tâm Dạy nghề quận 2 đã hoàn thành đề án thành lập trường Cao Đẳng Nghề trên cơ sở nâng cấp Trung tâm Dạy nghề quận 2, trình cấp có thẩm quyền cho phép thành lập trường Cao Đẳng nghề.

Đồng hành cùng sự phát triển nghề nghiệp của nhân dân Quận 2 nói riêng và TP Hồ Chí Minh nói chung, tập thể cán bộ, viên chức và giáo viên Trung tâm dạy nghề Quận 2 sẽ phấn đấu đến năm 2013 đưa Trung tâm trở thành Trường Cao đẳng nghề Quận 2 chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực tay nghề giỏi, có trình độ kỹ thuật-công nghệ cao cho thị trường lao động của thành phố và các địa phương lân cận.

TTDN quận

THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH XÃ HỘI



Lãnh đạo quận trao quà tết Nguyên Đán năm 2011



Lãnh đạo quận trao quà cho mẹ Việt Nam Anh hùng Huỳnh Thị Lầu nhân ngày 27/7



Lãnh đạo quận tặng xe lăn cho người nghèo



Lễ trao tặng mái ấm tình thương



Hộp mặt trao quà cho các hộ dân
căn cứ Thành Đoàn tại Bến Cát, Bình Dương



Lễ trao tặng nhà tình thương



Lễ trao tặng nhà tình nghĩa

HIẾN MÁU TÌNH NGUYỆN



Hiến máu tình nguyện

Hiện nay trình độ khoa học kỹ thuật trên thế giới có bước tiến vượt bậc, con người đã lên đến vũ trụ, vươn đến những hành tinh xa xôi cách trái đất cả chục năm ánh sáng, có thể sản xuất ra những vũ khí hủy diệt toàn cầu. Nhưng máu thì chưa có một dây chuyền sản xuất tiên tiến nào sản xuất được, ngoại trừ cơ thể con người tự sản xuất ra máu cho con người. Do vậy nguồn máu tin cậy nhất dùng trong cấp cứu và điều trị trong tất cả các cơ sở y tế hiện nay chỉ trông chờ vào nguồn máu duy nhất đó là máu hiến của người tình nguyện. Tuy nhiên, với số lượng máu hiến tình nguyện hiện nay chỉ mới đáp ứng được 40% lượng máu so với nhu cầu. Có nghĩa là 60% bệnh nhân sẽ gặp hiểm nguy đến tính mạng hoặc ít có khả năng hồi phục do thiếu máu truyền.

Nhớ năm đầu thành lập, công tác vận động hiến máu tình nguyện trên địa bàn quận 2 gần như bắt đầu từ con số không. Hàng chục câu hỏi được đặt ra đối với người được vận động. Hiến máu có bị nghiền không?. Hiến máu rồi có bị tăng cân không?. Hiến máu có bị bệnh không?. Hiến máu có bị giảm sức khỏe không?... Xác định đây là một hoạt động còn xa lạ trong người dân mà ngay cả trong cán bộ Hội Chữ thập đỏ cũng còn nhiều lúng túng khi giải thích. Với quyết tâm cao của Ban Chỉ đạo "Vận động hiến máu tình nguyện" quận và phường mà đơn vị chủ công là Hội Chữ thập đỏ các cấp. Nhiều lớp tập huấn được mở ra, hàng trăm lượt cán bộ Hội Chữ thập đỏ được trang bị kiến thức về công tác vận động hiến máu tình nguyện; Công tác chăm sóc người tham gia hiến máu, trước, trong và sau khi hiến máu.

Bằng sự nhiệt tình, năng động của cán bộ Hội Chữ thập đỏ đã sáng tạo nhiều mô thức vận động hiệu quả như dùng người thật việc thật, hiệu ứng lan tỏa của nhóm đồng... từng bước tuyên truyền vận động theo phương châm "Mưa dầm thấm sâu" việc tham gia hiến máu tình nguyện từ chỗ xa lạ với nhiều người nay nhiều người dân đã hiểu, mạnh dạn tham gia và trở thành những tình nguyện viên tuyên truyền cho hoạt động hiến máu tình nguyện như: anh Lê Chí Hiếu ngụ tại số 15 lô D phường An Phú tham gia hiến máu tình nguyện 44 lần; anh Đặng Mạnh Hà ngụ tại số 37A đường 29 phường Cát Lái tham gia hiến máu tình nguyện 33 lần; anh Đồng Kim Bình ngụ tại số 4/11/3 khu phố 1, phường Thạnh Mỹ Lợi tham gia hiến máu tình nguyện 32 lần và nhiều tình nguyện viên quận 2 tích cực tham gia hiến máu tình nguyện nhiều lần.

Nhìn lại, hoạt động hiến máu tình nguyện năm 1998 chỉ đạt gần 300 đơn vị máu hiến, từng năm trôi qua hoạt động hiến máu tình nguyện từng bước phát triển, số lượng người tham gia cứ thế tăng dần, bước chân người cán bộ Hội Chữ thập đỏ vẫn thẫm lẫm đi qua không biết bao nhiêu lỗi mòn với mơ ước có thêm nguồn máu hiến ổn định cứu người. Tính đến năm 2011 quận 2 đã vận động 2.312 đơn vị máu hiến tình nguyện. Nếu tính chung sau 15 năm từ năm 1997 đến nay quận 2 đã vận động 12.950 đơn vị máu hiến. Không tự mãn, bằng lòng với những gì có được Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện và các cấp Hội Chữ thập đỏ quận 2 sẽ nỗ lực trong công tác tuyên truyền vận động hơn nữa để số lượng người dân tham gia hiến máu tình nguyện đạt 2% dân số. Góp phần giải quyết tình trạng thiếu máu truyền trong cấp cứu và điều trị tại các cơ sở y tế hiện nay.

Kim Trọng

**CHUNG KẾT TOÀN QUỐC HỘI THI: “TÌNH NGUYỆN VIÊN VỚI CÔNG TÁC
TUYÊN TRUYỀN TƯ VẤN PHÒNG CHỐNG MA TÚY, MẠI DÂM, HIV/AIDS” NĂM 2011**
ĐỘI QUẬN 2 ĐẠI DIỆN TP. HỒ CHÍ MINH ĐẠT GIẢI ĐẶC BIỆT



Vòng thi chung kết khu vực phía Nam tại Đăk Lăk



Vòng thi chung kết toàn quốc tại Đà Nẵng



Lãnh đạo quận khen thưởng Đội tuyên truyền tư vấn phòng chống ma túy, mại dâm, HIV/AIDS quận 2

Vòng chung kết Hội thi “Tình nguyện viên với công tác tuyên truyền, tư vấn phòng chống ma túy, mại dâm, HIV/AIDS” năm 2011 tại Đà Nẵng năm 2011.

Hơn 200 tình nguyện viên thuộc 9 đội xuất sắc được lựa chọn từ các vòng thi cấp huyện và cấp tỉnh đã tham gia các phần thi: chào hỏi; kiến thức pháp luật; tiểu phẩm về tuyên truyền, tư vấn phòng chống ma túy, mại dâm và HIV/AIDS.

Hội thi là dịp để các tình nguyện viên gặp gỡ, trao đổi kinh nghiệm, kỹ năng hoạt động; nắm vững kiến thức, pháp luật về phòng chống mại dâm, ma túy, HIV/AIDS. Qua đó, vận dụng vào thực tiễn và nâng cao hiệu quả hoạt động phòng chống ma túy, mại dâm, HIV/AIDS ở cơ sở.

Đến nay, tại 31 tỉnh, thành phố trong cả nước đã thành lập gần 1.900 đội hoạt động xã hội tình nguyện, nhiều địa phương có từ 80 – 100% xã, phường có đội tình nguyện hoạt động hiệu quả.

Ông Lê Đức Hiền – Phó Cục trưởng Cục Phòng chống tệ nạn xã hội, Bộ Lao động – Thương binh – Xã hội, Phó Ban tổ chức Hội thi cho biết: “Hội thi đã thu hút sự quan tâm của đông đảo của các tầng lớp nhân dân; đồng thời góp phần nâng cao nhận thức của các tầng lớp xã hội về vấn đề chống kỳ thị, phân biệt đối xử với người nghiện ma túy, mại dâm và nhiễm HIV/AIDS. Qua đó để vận động và từng bước đẩy mạnh xã hội hóa, giúp đỡ những người lầm lỡ, để họ hòa nhập cộng đồng.

Đội cán sự tình nguyện xã hội quận 2 đại diện cho Thành phố Hồ Chí Minh tham dự hội thi đã xuất sắc vượt qua các đội thi để đạt giải cao nhất là: Giải đặc biệt tập thể, Đội có trang bị sân khấu đẹp nhất, Đội có màn chào hỏi ấn tượng nhất và một giải ba cá nhân (phần kiến thức).

Xuân Vinh

ĐÀO TẠO NGHỀ VÀ GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM GIAI ĐOẠN 1997 – 2012

ĐÀO TẠO NGHỀ

- **Năm 1998:** Đào tạo nghề 30 lao động tại Trường Trung học Giao thông Vận tải 6. Năm 1999: Đào tạo nghề và giải quyết việc làm 851 lao động vào làm Khu chế Xuất Linh Trung.
- **Năm 2000:** Phối hợp Ủy ban nhân dân các phường giới thiệu trực tiếp cho 970 lao động phổ thông vào làm Khu Chế Xuất Tân Thuận; Khu chế xuất Linh Trung; Xí nghiệp Đông lạnh 6.
- **Năm 2001:** Phối hợp Trung tâm dạy nghề quận đào tạo 1.230 lượt người học.
- **Năm 2002:** Phối hợp Trung tâm dạy nghề quận đào tạo 1.904 lượt người học.
- **Năm 2003:** Phối hợp Trung tâm dạy nghề quận đào tạo 1.570 lượt người học.
- **Năm 2004:** Phối Các đơn vị Doanh nghiệp tuyển dụng đào tạo và giải quyết việc làm 1.329 lao động.
- **Năm 2005:** Phối hợp Trung tâm dạy nghề quận đào tạo 1.789 lượt người học các ngành nghề Lái xe; Tin học; May Công Nghiệp.
- **Năm 2006:** Phối hợp Trung tâm dạy nghề quận đào tạo 1.909 lượt người học các ngành nghề Lái xe; Tin học; May Công Nghiệp; Anh văn.
- **Năm 2007:** Phối hợp và giới thiệu việc làm đến các Doanh nghiệp và Trung tâm dạy nghề đào tạo và giải quyết việc làm 227 lao động, nữ 142.
- **Năm 2008:** Phối hợp Trung tâm dạy nghề đào tạo 2.125 lượt người học.
Trong đó: Tin học: 301; May Công nghiệp: 751; Ngoại ngữ: 812; Sửa xe ô tô: 261
- **Năm 2009:** Phối hợp Trung tâm dạy nghề đào tạo 4.680 lượt người học.
Trong đó: Tin học: 1.800; may: 210; Sửa xe: 100; chăm sóc cây kiểng: 120; Ngoại ngữ: 1.400; nữ công gia chánh: 700; Điện: 110 và sửa xe ô tô: 240.
- **Năm 2010:** Phối hợp Trung tâm dạy nghề đào tạo 4.987 lượt người học.
Trong đó: Tin học: 1.895; may: 310; Sửa xe: 120; chăm sóc cây kiểng: 140; Ngoại ngữ: 1.230; nữ công gia chánh: 772; Điện: 200 và sửa xe ô tô: 320.
- **Năm 2011:** Đã đào tạo 3.762 lượt học viên, đạt 110% so Kế hoạch năm 2011, các học viên tập trung học ngành nghề như: Tin học, lái xe, Điện công nghiệp, May công nghiệp, Sửa chữa ô tô.
- Từ đầu năm 2012 đến nay phối hợp Trung tâm dạy nghề quận đã đào tạo 126 lượt người học các ngành như Tin học: 32; Lái xe: 51; May Công nghiệp: 21; Anh văn: 12; nữ công: 10.



Lớp cắm hoa



Lớp cắt may



Kỷ niệm 15 năm Trung tâm Dạy nghề quận 2

Năm	Giải quyết việc làm	
	Tổng cộng	Công dân trong quận
1997	2.880	2.880
1998	3.362	3.362
1999	3.638	3.638
2000	3.705	3.705
2001	4.037	4.037
2002	4.816	4.816
2003	4.297	4.297
2004	3.808	3.808
2005	4.377	1.103
2006	5.251 (nữ 1.692)	1.909 (nữ 781)
2007	5.516 (nữ 1.786)	2.045 (nữ 964)
2008	5.368 (nữ 2.017)	2.125 (nữ 1.094)
2009	5.679 (nữ 2.755)	2.679 (nữ 1.321)
2010	5.109 (nữ 2.350)	2.721 (nữ 1.396)
2011	5.628 (nữ 3.059)	4.492 (nữ 2.333)
Quý 1/20012	1.041 (nữ 434)	512 (nữ 244)



Sàn giao dịch việc làm tổ chức tại TTDN quận 2

CÔNG TÁC BẢO VỆ CHĂM SÓC SỨC KHỎE NHÂN DÂN

Sức khỏe là vốn quý nhất của con người và của toàn xã hội. Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân là hoạt động nhân đạo và là một trong những chính sách ưu tiên hàng đầu của Đảng và Nhà nước.

Trong những năm qua, được sự quan tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền, ban ngành đoàn thể và sự nỗ lực phấn đấu của ngành đã đưa công tác y tế quận ngày càng hoàn thiện, mở rộng và triển khai thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân

Mặc dù cơ sở vật chất còn nhiều khó khăn, đội ngũ y, bác sĩ còn thiếu so với yêu cầu song ngành y tế quận đã có nhiều nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt các chương trình, chỉ tiêu hoạt động chuyên môn, công tác khám chữa bệnh, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho người dân luôn được chú trọng nâng cao chất lượng; công tác kiểm tra phòng chống dịch bệnh (sốt xuất huyết, tay chân miệng, cúm, não mô cầu...), vệ sinh an toàn thực phẩm được thực hiện thường xuyên, chủ động các biện pháp phòng ngừa, không để xảy ra dịch bệnh lớn trên địa bàn; công tác tiêm chủng mở rộng cho trẻ em đạt tỷ lệ cao (trên 95%); công tác quản lý theo dõi các bệnh xã hội chặt chẽ gắn với việc tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân cùng tham gia và đạt hiệu quả khá tốt.

Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực y được tự nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm được kiểm tra thường xuyên; qua đó chấn chỉnh, đưa các cơ sở y tế tự nhân hoạt động đúng pháp luật, góp phần củng cố hệ thống y tế Nhà nước đáp ứng tốt các yêu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân; Tính đến năm 2011 đã công nhận 61/68 cơ sở thực hành nhà thuốc tốt (đạt chuẩn GPP) đăng ký bình ổn giá; có 523 cơ sở được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP; Ngoài ra các chương trình Quốc gia về y tế được triển khai thực hiện ở phường với sự tham gia hưởng ứng của người dân và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp các ngành nên hoàn thành tốt các chỉ tiêu đã đề ra, tính đến 2011 có 6/8 phường được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế, các chỉ tiêu về chăm sóc, bảo vệ sức khỏe bà mẹ và trẻ em, mục tiêu dân số kế hoạch hóa gia đình tính từ năm 1997 đến năm nay đã thực hiện đạt và vượt tất cả các chỉ tiêu được giao như: tỷ lệ sinh năm 1997 là 1,88% đến năm 2011 còn 1,11%, tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên năm 1997 là 11,4% đến năm 2011 còn 2,64% và tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên năm 1997 là 1,44% năm 2011



Tổ chức khám và chữa bệnh cho người dân.



Tập huấn phòng chống dịch cúm H5N1.

giảm còn 1,01%, tỷ lệ người áp dụng biện pháp tránh thai năm 1997 là 58,91% đến năm 2011 là 81,22% tăng 22,31%).

Với những kết quả đạt được, từ năm 1997 đến năm 2011: đơn vị liên tục nhận bằng khen của Ủy ban nhân dân thành phố đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Năm 2004: Huân chương Lao động hạng Ba của Chủ tịch nước; Năm 2008 và 2010: Nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ ; Năm 2011: nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Bệnh viện quận

LỰC LƯỢNG VŨ TRANG QUẬN 2 QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG VÀ TRƯỞNG THÀNH



Quang cảnh lễ giao quân nghĩa vụ quân sự

Được thành lập từ ngày 01/4/1997 từ huyện Thủ Đức chia tách ra, những năm đầu mới thành lập, Ban chỉ huy quân sự quận, Ban chỉ huy quân sự 11 phường gặp rất nhiều khó khăn, từ chỗ làm việc, sinh hoạt đến việc tham mưu, đề xuất thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên, thiếu về số lượng, yếu về chất lượng. Nhưng được sự quan tâm lãnh đạo, giáo dục của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân quận 2, lực lượng vũ trang quận đã từng bước củng cố, kiện toàn, trưởng thành cả về số lượng lẫn chất lượng. Trong 15 năm qua Đảng ủy – Ban chỉ huy quân sự luôn chủ động làm tham mưu cho Quận ủy – Ủy ban nhân dân quận ban hành các

thông tư, chỉ thị lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác quốc phòng – quân sự địa phương; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Thường xuyên duy trì công tác sẵn sàng chiến đấu, phối hợp công an tuần tra, canh gác, phát hiện bắt giữ hơn 20 vụ trộm cướp giết, đặc biệt cùng Công an quận truy thu cờ ba que, truyền đơn do Nguyễn Hữu Chánh, Lý Tổng và một số phần tử rải; việc viết, vẽ khẩu hiệu có nội dung tuyên truyền, kích động, chống đối chính quyền trên địa bàn. Tổ chức 1.155.000 lượt cán bộ, chiến sĩ tuần tra, canh gác, chốt chặn bảo vệ an toàn các ngày Lễ, Tết, cao điểm... góp phần giữ vững an ninh – chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Tổ chức giáo dục quốc phòng – an ninh, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho 25.350 lượt cán bộ, đảng viên, chức sắc, chức việc (trong các tôn giáo), học sinh, sinh viên, nhân dân trên địa bàn, thông qua đó để giáo dục, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, hiểu rõ hơn 2 nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, làm thất bại chiến lược “Diễn biến hòa bình” gây bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ những năm đầu gặp rất nhiều khó khăn do trình độ nhận thức của một bộ phận nhân dân và thanh niên trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, do vậy việc xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên chỉ đạt 70%

chỉ tiêu, đảng viên trong dân quân tự vệ đạt 3 – 5%; được sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Quận uỷ – Uỷ ban nhân dân quận, công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên từng bước đi vào nền nếp, đến nay lực lượng dân quân tự vệ xây dựng đạt 1,5% dân số, dân quân đạt 1,47%, tự vệ đạt 18,41%, đảng viên trong dân quân tự vệ đạt 19,5%, riêng đảng viên dân quân đạt 15,44%, đoàn viên đạt 71%. Công tác chính sách hậu phương quân đội luôn được quan tâm, phối hợp tham mưu kịp thời cho lãnh đạo trong việc triển khai thực hiện chế độ chính sách của Đảng, Nhà nước cho các đối tượng theo Nghị định 159-NĐ; Quyết định 290, 188, 142 TTg của Thủ tướng Chính phủ cho các đối tượng. Riêng lực lượng vũ trang quận đã đóng góp 243.304.000 đồng, xây dựng được 03 căn nhà tình nghĩa, 16 căn nhà tình thương, nhà đồng đội. Lực lượng vũ trang quận cũng đã phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể chính trị - xã hội, cấp uỷ – chính quyền tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, xây dựng lực lượng chính trị nòng cốt, đấu tranh chống các quan điểm sai trái, âm mưu thủ đoạn “DBHB” gây bạo loạn lật đổ, cứ gần 30.000 lượt dân quân tự vệ giúp nhân dân phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, bão, lũ, di dời, giải toả, giúp nhân dân đến nơi ở mới.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng luôn được quan tâm, kịp thời định hướng tư tưởng trước những diễn biến, tình hình, nhất là những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, giáo dục nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, lòng tin tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, nhiệm vụ của Quân đội, đơn vị và địa phương, sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Hiện nay cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang quận đang tiếp tục xây dựng Ban chỉ huy quân sự quận, Ban chỉ huy quân sự phường vững mạnh toàn diện, xây dựng nền nếp chính quy, nâng cao năng lực làm



Hội thao Quốc phòng



Dân quân phường Thảo Điền tham gia diễn tập PT - 05

tham mưu cho cấp uỷ – chính quyền địa phương trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng, xây dựng khu vực phòng thủ, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, xứng đáng là lực lượng nòng cốt trong sự nghiệp xây dựng, củng cố quốc

phòng, bảo vệ Tổ quốc, xứng đáng lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Quân đội ta trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì Chủ nghĩa xã hội, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”.

Mai Thanh Xuân

QUỐC PHÒNG - AN NINH



Lễ khai mạc Hội thao quốc phòng năm 2009



Hội nghị sơ kết 2 năm thành lập và hoạt động lực lượng bảo vệ dân phố (2009 - 2011)



Trao giấy khen cho các cá nhân và tập thể đạt thành tích trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTT năm 2011

QUỐC PHÒNG - AN NINH



Lễ xuất quân Tổ tuần tra phòng chống tội phạm, đảm bảo trật tự An toàn giao thông



Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy đón nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ



Lễ ra mắt Lực lượng bảo vệ dân phố quận 2



Lễ kỷ niệm 50 năm ngày ban hành Pháp lệnh phòng cháy và chữa cháy



Diễn tập phòng cháy và chữa cháy

CÔNG AN QUẬN 2 - 15 NĂM XÂY DỰNG VÀ TRƯỞNG THÀNH (01/4/1997 - 01/4/2012)

Ngày 01/04/1997, Công an quận 2 được thành lập cùng với sự ra đời của Quận 2, trên cơ sở toàn bộ diện tích của các xã Thủ Thiêm, An Khánh, An Phú, Bình Trưng, Thạnh Mỹ Lợi của huyện Thủ Đức, với tổng diện tích đất tự nhiên khoảng 5.011 ha. Địa bàn tiếp giáp nhiều cơ sở kinh tế quan trọng bậc nhất cả nước như: Thương cảng Sài Gòn, quân cảng Cát Lái, quân cảng Ba Son, cảng Sao Mai... Cho nên đây cũng là địa bàn mà các đối tượng, phần tử xấu thường tập trung hoạt động chống phá về chính trị để gây tiếng vang trên trường quốc tế và bọn tội phạm hình sự, tệ nạn xã hội ăn náu và hoạt động..



Họp mặt kỷ niệm 15 năm ngày thành lập quận

Trong những ngày đầu thành lập, quân số của Công an quận chỉ có 89 đồng chí, có rất nhiều công việc đòi hỏi phải có nhiều thời gian để giải quyết, văn phòng làm việc của Ban chỉ huy Công an quận còn phải sử dụng chung với trụ sở của UBND phường Bình An cũ, thống nhất trong hành động nên bộ máy tổ chức Công an quận từ các đội nghiệp vụ đến Công an phường từng bước được củng cố, nỗ lực, cố gắng khắc phục mọi khó khăn, đổi mới phương pháp làm việc, năng động sáng tạo tham mưu đặc lực cho cấp ủy, chính quyền quận – phường đề ra các chủ trương, biện pháp công tác, đấu tranh có hiệu quả với các hoạt động của các đối tượng phản động, thù địch trong và ngoài nước, các hoạt động chống đối chính quyền của số đối tượng cực đoan lợi dụng tôn giáo, giải quyết các vấn đề phức tạp về tranh chấp khiếu kiện trong nhân dân.

Trên lĩnh vực bảo vệ an ninh chính trị: Đã xây dựng thế trận an ninh nhân dân sẵn sàng đối phó với tình hình xấu xảy ra, đã phối hợp các tác nắm tình hình, đã phối hợp các phòng nghiệp vụ của Công an

Hầm vượt sông Sài Gòn); phối hợp với lực lượng an ninh của Bộ Công an bắt một đối tượng tại phường Bình Trưng Tây tham gia tổ chức Phản cách mạng của Hoàng Cơ Minh, Nguyễn Hữu Chánh; Năm 2000 Lý Tổng dùng máy bay thả truyền đơn phản động, lực lượng Công an quận phối hợp Quân sự quận và quần chúng đã kịp thời cô lập phong tỏa, thu hồi hơn 150 tài liệu, truyền đơn phản động rơi trên địa bàn quận, không để lan rộng gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an chính trị; Năm 2001 Công an quận đã cùng với các phòng nghiệp vụ của Công an Thành phố bắt 01 đối tượng do Nguyễn Hữu Chánh cử về Việt Nam móc nối với các phần tử phản cách mạng; Nguyễn Hồng Quang sau khi bị chính quyền quận cưỡng chế thu hồi đất đã dự định lợi dụng cái chết của tin đồ nhằm vu cáo chính quyền đàn áp tôn giáo nhưng Công an quận đã phát hiện và kịp thời tham mưu cho Quận ủy – UBND quận chỉ đạo các ban ngành và lực lượng liên quan ngăn chặn kịp thời... Trong những năm qua tình hình an ninh chính trị trên địa bàn quận có nhiều diễn biến

Thành phố bắt 02 đối tượng trong tổ chức của Nguyễn Hữu Chánh đưa người về Việt Nam thả cờ ba que, rải truyền đơn vào ngày 19/4/1999 tại khu vực phường An Lợi Đông và khu vực rạch Ngọn Én thuộc ấp Cây Bàng 3, phường Thủ Thiêm (nay là

hướng lên của

phức tạp nhưng lực lượng Công an quận đã thường xuyên nắm chắc tình hình, không để xảy ra tình huống đột xuất bất ngờ. Đặc biệt là bảo vệ an toàn tuyệt đối Đại hội Đảng các cấp, đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI; Bầu cử Quốc hội khóa XIII và bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2011 – 2016. Đồng thời tham gia trong công tác thu hồi giải phóng mặt bằng ở một số dự án trên địa bàn quận được triển khai đúng tiến độ, đúng pháp luật, không để xảy ra tình hình phức tạp về an ninh chính trị.

Trên lĩnh vực giữ gìn trật tự an toàn xã hội: Từ năm 1997 đến nay đã khám phá 1.824/4.598 vụ phạm pháp hình sự (đạt 39,6%), bắt 2.572 đối tượng, thu nhiều tài sản có giá trị trả lại cho nhân dân. Từ năm 1999 thực hiện chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, đã từng bước kéo giảm các vụ trọng án giết người, cướp của, hiếp dâm, ma túy và không để các hoạt động mang tính chất xã hội đen như cho vay nặng lãi, đâm thuê chém mướn, đòi nợ thuê xảy ra trên địa bàn quận, khám phá nhanh những vụ án đặc biệt nghiêm trọng, điển hình như vụ án "Giết người cướp tài sản" xảy ra vào lúc 20h30' ngày 12/01/2007 tại Viện kiểm sát quận 2 thuộc phường Thạnh Mỹ Lợi, nạn nhân là chị Lê Minh Tâm, là kiểm sát viên của Viện kiểm sát quận 2 đã bị hung thủ dùng ổ khóa, dao, đá đập và chém nạn nhân cho đến chết sau đó lấy 02 điện thoại di động và 100USD bỏ trốn. Qua điều tra truy xét đến ngày 15/01/2007 Công an quận đã bắt được hung thủ gây án khi đối tượng đang lẩn trốn ở Nha Trang. Trong năm 2011, đã điều tra khám phá 92/230 vụ phạm pháp hình sự, đạt tỷ lệ 40%.

Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy luôn được chủ động, đã phối hợp với các phòng nghiệp vụ của Công an Thành phố triệt phá, xóa trắng được đường dây mua bán, tiêu thụ ma túy trên sông Sài Gòn; ách Cây Bàng 1, 2, 3 thuộc phường Thủ Thiêm và 04 điểm sử dụng ma túy trên tuyến xa lộ Hà Nội thuộc phường An Phú. Khám phá 433 vụ mua bán tàng trữ và sử dụng chất ma túy, bắt 1.148 tên. Trong đó khởi tố 180 vụ - 416 tên, thu giữ 633,1653 gram heroin; 12 kg cần sa; 93,4472 gram ma túy tổng hợp, 1.849 ống thuốc tân dược gây nghiện, 520.703.000đ, 3.144 USD, 217 điện thoại di động, 254 xe gắn máy và nhiều dụng cụ sử dụng có liên quan đến phạm tội về ma túy.

Công tác phòng chống tệ nạn mại dâm: vào những năm đầu thành lập quận 2, một số khu vực như: Cầu Đen (phường Bình An), một số quán cà phê, giải khát, hót tóc thanh nữ ở ngã 3 Cát Lái, xa lộ Hà Nội (phường An Phú), khu vực đường Trần Nãi (phường Bình An), khu vực cảng Cát Lái (phường Thạnh Mỹ Lợi) thường tụ tập số đối tượng từ nơi khác đến có biểu hiện hoạt động mại dâm. Công an quận đã phối hợp với Phòng Lao động và Thương binh xã hội quận đưa khoảng 55 gái mại dâm đi trung tâm giáo dục. Kết quả đã làm giảm trên 90% tình hình phức tạp ở các tụ điểm trên. Cụ thể: 1997 - 1999 mỗi năm bắt xử lý từ 4 - 6 vụ tổ chức mại dâm. Những năm gần đây, hoạt động này giảm hẳn, mỗi năm chỉ bắt xử lý 01 vụ. Trong năm 2011 bắt 02 vụ với 06 đối tượng, khởi tố 01 vụ/01 đối tượng và xử phạt hành chính 05 đối tượng. Hiện nay trên địa bàn quận cơ bản không còn tụ điểm về mại dâm.

Công tác giữ gìn trật tự an toàn giao thông đường bộ và trật tự công cộng luôn được Đảng ủy - Ban chỉ huy Công an quận chú trọng, phối hợp với phòng Văn hóa thông tin làm tốt công tác tuyên truyền; tổ chức nói chuyện chuyên đề và thi tìm hiểu về Trật tự an toàn giao thông cho Cán bộ, công nhân viên và thanh thiếu niên; nâng cao chất lượng hoạt động phối hợp giữa Đoàn thanh niên, Dân quân, Dân

phòng, Bảo vệ dân phố trong điều hòa, giải quyết ùn tắc giao thông và giữ trật tự lòng lề đường trong các giờ cao điểm. Do làm tốt công tác tuyên truyền và tăng cường kiểm tra, phát hiện và kiên quyết xử lý các hành vi là nguyên nhân trực

tiếp gây ra tai nạn, việc lập biên bản và xử phạt năm sau cao hơn năm trước, nên tình hình tai nạn giao thông đã từng bước được kéo giảm. Năm 2011 đã kéo giảm trên 02 mặt về số vụ và số người chết.

Công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc, quần chúng đã cung cấp cho lực lượng công an 4.529 tin có giá trị giúp lực lượng Công an khám phá 1.289 vụ vi phạm pháp luật, bắt xử lý 1.653 đối tượng. Quần chúng trực tiếp bắt quả tang 40% - 50% tổng số đối tượng và số vụ phạm pháp được khám phá, vận động 46 đối tượng có lệnh truy nã hoặc phạm pháp ra đầu thú... Phong trào toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc ngày càng được củng cố, phát triển mạnh mẽ và phát huy hiệu quả trong công tác giữ gìn an ninh trật tự.

Công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội: ngày đầu thành lập, quận 2 có 19.536 hộ, 96.071 nhân khẩu thực tế cư trú, hiện nay toàn quận có: 35.719 hộ thực tế cư trú (tăng 16.183 hộ = 45,3%), tổng số 132.043 nhân khẩu (tăng 35.972 khẩu = 27,2%). Lực lượng Công an đã thường xuyên chú trọng và từng bước cải tiến công tác tiếp dân, đổi mới lề lối làm việc, nhận và trả hồ sơ đúng hẹn, đúng qui định. Thường xuyên tổ chức kiểm tra nhân hộ khẩu, tạm trú, tạm vắng tại các hộ, nhà cho thuê, khu vực phức tạp... qua đó đã làm tốt công tác quản lý nhân hộ khẩu, phục vụ tốt công tác Tổng điều tra dân số, lao động.

Công tác xây dựng lực lượng Công an trong sạch, vững mạnh:



Lãnh đạo quận trao thưởng đột xuất cho Đội Cảnh sát ĐTTP về TTXH - Công an quận 2

Trong 15 năm qua, cán bộ và chiến sĩ Công an quận 2 từng bước được tôi luyện qua thực tiễn công tác chiến đấu, ngày càng trưởng thành và lớn mạnh không ngừng. Đến nay đội ngũ cán bộ chiến sỹ Công an quận 2 đa số đã kinh nghiệm qua thực tiễn công tác, được đào tạo cơ bản có trình độ nghiệp vụ chuyên môn, kiến thức pháp luật và khoa học kỹ thuật, có chí tiến thủ, phấn đấu vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong bất kỳ tình huống, hoàn cảnh khó khăn nào. Ngày càng xuất hiện nhiều gương người tốt việc tốt, nhiều tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc.

Với những thành tích đạt được Công an quận đã được khen thưởng: 02 Huân chương chiến công hạng 3; 07 Bằng khen của Thủ Tướng Chính phủ, 19 Bằng khen của Bộ Công an; 01 Bằng khen của Tổng cục An ninh, 01 Bằng khen và 01 Thư khen của Tổng cục Cảnh sát; 38 Bằng khen UBND Thành phố; 254 lượt tập thể và 1.552 lượt CBCS được CATP, UBND quận 2 khen thưởng đột xuất.

15 năm phấn đấu, xây dựng và trưởng thành, lực lượng Công an quận 2 đã lập nhiều thành tích, góp phần quan trọng vào nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của quận. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân quận 2 luôn đặt trọn niềm tin vào lực lượng Công an quận trong việc giữ gìn an ninh trật tự và tin tưởng lực lượng Công an quận sẽ lập nhiều thành tích hơn nữa.

Nam Hoa

CHƯƠNG III

HƯỚNG ĐẾN TƯƠNG LAI

- QUY HOẠCH VÀ PHÁT TRIỂN
- CÁC DỰ ÁN TRONG TƯƠNG LAI



QUY HOẠCH QUẬN 2 ĐẾN NĂM 2020 (TẦM NHÌN NĂM 2025): HƯỚNG ĐẾN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ BỀN VỮNG

■ Đồng chí Huỳnh Thanh Kiệt - Thạc sĩ Kiến trúc sư, Phó Chủ tịch UBND quận

Quy hoạch quận 2 trải qua nhiều thời kỳ với nhiều chủ trương và tư duy khác nhau về công tác lập quy hoạch và quản lý xây dựng theo quy hoạch. Bộ mặt đô thị quận 2 ngày nay và tương lai là kết quả của quá trình thực thi các quy hoạch đó.

Giai đoạn 1975 - 1998, diện tích 5.020ha quận 2 ngày nay (lúc này thuộc các xã An Phú, Bình Trưng, Thạnh Mỹ Lợi, An Khánh và Thủ Thiêm của huyện Thủ Đức cũ) là khu vực vùng ven thành phố nên việc xây dựng chủ yếu là các khu nhà ở nghỉ dưỡng, giải trí và phân lô hộ lẻ. Thiếu các đồ án quy hoạch tỷ lệ 1/5000 và 1/2000 được phê duyệt đồng bộ và khả thi để định hình tổ chức không gian đô thị. Do đó, các nhà đầu tư và người dân chỉ "vẽ" quy hoạch tỷ lệ 1/500 theo từng dự án, từng khu đất riêng lẻ, sau đó trình chính quyền phê duyệt (hoặc không cần duyệt) rồi tự xây dựng. Hậu quả là nhiều khu nhà ở mọc lên manh mún, "da beo" và không thể hình thành hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ cho khu vực, điển hình tại các phường Thảo Điền, An Phú, Bình An... Nhiều khu nhà biệt thự hoành tráng bên trong khuôn viên nhưng bên ngoài hàng rào, đường không lề và không thông nhau, cống không thoát, sử dụng nước giếng khoan trong khi trời mưa và triều cường thì ngập lênh láng. Nhiều khu dân cư thiếu diện tích cây xanh công cộng, trường học và các tiện ích công cộng khác.

Tình trạng này cũng xảy ra tương tự tại các khu dân cư hiện hữu của huyện Thủ Đức cũ, nay thuộc các phường Bình Trưng Tây, Bình Trưng Đông, Thạnh Mỹ Lợi, Cát Lái... tạo nên hình ảnh đô thị lộn xộn, nhếch nhác, gây khó khăn và tốn kém để chỉnh trang hiện nay. Nếu có được quy hoạch tổng thể tốt từ đầu, quận 2 giờ đây có thể đã có những khu dân cư cảnh quan ven sông rạch và dọc các trục đường đẹp, khang trang hơn Phú Mỹ Hưng (quận 7) rất nhiều.



Hiện trạng 90 dự án thuộc khu 335,92ha kề cận khu đô thị mới Thủ Thiêm thuộc phường Bình An, Bình Khánh và An Phú, trong đó nhiều dự án không kết nối về hạ tầng kỹ thuật và thiếu hạ tầng xã hội.
(Nguồn: đồ án quy hoạch của tư vấn HOK)

Ngày 01/4/1997, quận 2 được thành lập theo Nghị định số 03/CP ngày 06/01/1997 của Chính phủ và Quyết định số 1198/QĐ-UB-NC ngày 18/03/1997 của Ủy ban nhân dân Thành phố trên cơ sở tách ra từ huyện Thủ Đức cũ. Đến ngày 07/12/1998, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 6577/QĐ-UB-QLĐT về phê duyệt đồ án quy hoạch chung quận 2 đến năm 2020, theo đó xác định quận 2 có vị trí quan trọng ở cửa ngõ thành phố, có lợi thế giao thông đường bộ, đường sắt, có ga đường sắt và trung tâm mới của thành phố tại bán đảo Thủ Thiêm, đối diện khu trung tâm cũ qua sông Sài Gòn. Dự kiến phân bổ sử dụng đất của quận đến năm 2020 gồm đất ở: 1.200ha, đất công trình công cộng và công viên cây xanh: 940ha, đất giao thông: 1.250ha, đất công nghiệp kho tàng cảng bến: 850ha, đất công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật: 60ha, đất dự trữ và sông rạch: 720ha.

Tuy nhiên, quy hoạch chung duyệt năm 1998 đã không dự kiến được tốc độ đô thị hóa quá nhanh của quận 2, đồng thời chưa định hình rõ tính chất trung tâm đô thị mới của quận nên đã xác định đến năm 2010 quận 2 sẽ vẫn tồn tại diện tích

khoảng 1.500 - 1.700ha đất sản xuất nông nghiệp (chiếm tỷ lệ 30-34% diện tích toàn quận) tại các phường Thạnh Mỹ Lợi, Cát Lái, An Lợi Đông..., đồng thời bố trí tỷ lệ diện tích đất lớn dành cho công nghiệp (chiếm tỷ lệ

gần 17% diện tích toàn quận) như quận vùng ven. Thực tế chứng minh các định hướng quy hoạch này thời gian qua không phù hợp và không thể triển khai thành công. Thêm nữa, các đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 không được nghiên cứu đồng bộ và khả thi do thiếu nghiên cứu về tài chính đô thị, không xác định được kế hoạch và nguồn vốn thực hiện. Tình trạng các dự án riêng lẻ, không đồng bộ về không gian kiến trúc - cảnh quan và hệ thống hạ tầng tiếp tục được xây dựng chạy theo áp lực đầu tư và phát triển kinh tế kéo theo bức tranh quy hoạch đô thị quận lộn xộn, manh mún "da beo".



Quy hoạch chung quận 2 được duyệt năm 1998 (kết hợp quy hoạch khu đô thị mới Thủ Thiêm được duyệt năm 2005) có nhiều định hướng không phù hợp thực tế phát triển

Dù vậy, giai đoạn 1998-2008 cũng đã hình thành được một số quy hoạch đô thị tốt như khu dân cư Thạnh Mỹ Lợi 174ha, khu dân cư số 1 – số 5 thuộc khu dân cư 143ha Thạnh Mỹ Lợi, khu dân cư An Phú – An Khánh 131ha... và đặc biệt là quy hoạch khu đô thị mới Thủ Thiêm 657ha (chưa kể diện tích mặt nước sông Sài Gòn) được tuyên chọn từ cuộc thi ý tưởng quốc tế và được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt đồ án quy hoạch chung 1/5000, quy hoạch chi tiết 1/2000 năm 2005. Tuy nhiên, các dự án nêu trên hiện nay vẫn chưa hoàn tất giải phóng mặt bằng và xây dựng công trình đô thị hoàn chỉnh.

Nhận ra được các khiếm khuyết trên, từ năm 2008 Ủy ban nhân dân thành phố đã tập trung chỉ đạo Ủy ban nhân dân quận 2 và các sở ngành nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng và đã ban hành Quyết định số 3165/QĐ98-UBND ngày 17/7/2010 về duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng quận 2 đến năm 2020. Tiếp theo là hàng loạt công tác về nghiên cứu hoàn chỉnh điều chỉnh quy hoạch chung 1/5000, các quy hoạch phân khu 1/2000 và thực thi xây dựng theo quy hoạch (dự án 1/500) được thành phố triển khai thực hiện, theo đó trọng tâm là hướng đến sự phát triển đô thị bền vững về lâu dài.



Phương án điều chỉnh quy hoạch chung quận 2 đến năm 2020.

Thuật ngữ “phát triển đô thị bền vững” mang nội hàm rất rộng về mục tiêu và phương thức triển khai, tuy nhiên về bản chất đó chính là

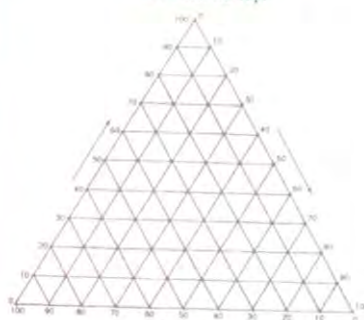
phương thức hành động của chúng ta nhằm xây dựng đô thị thỏa mãn nhu cầu sống và hưởng thụ hôm nay nhưng không làm tổn hại đến nhu cầu sống và hưởng thụ của các thế hệ tương lai. Đừng để các thế hệ sau này phải trả giá vì đô thị hôm nay phát triển nóng, không đồng bộ, gây lãng phí tài nguyên và ô nhiễm môi trường nặng nề.

Trên cơ sở trọng tâm là phát triển đô thị bền vững, định hướng điều chỉnh quy hoạch đô thị và xây dựng phát triển quận 2 đến năm 2020 (tầm nhìn năm 2025) tập trung lấy lợi ích cộng đồng làm trung tâm của việc nghiên cứu quy hoạch và xây dựng đô thị.

Phát triển đô thị bền vững nhằm mục tiêu đảm bảo cả 03 yếu tố kinh tế, xã hội và môi trường.

Điều chỉnh quy hoạch đô thị quận 2 hiện nay hướng đến mục tiêu cân bằng, hài hòa giữa 03 cực phát triển là tăng trưởng kinh tế, an sinh xã hội và bảo vệ môi trường. Chỉ phát triển theo 01 hoặc 02 cực nêu trên, quy hoạch đô thị không khả thi và duy ý chí. Do đó, chủ thể tham gia vào quá trình lập và thực thi quy hoạch hiện nay không chỉ có chính quyền, nhà đầu tư, nhà quy hoạch mà bắt buộc phải có sự tham gia tích cực của người dân và các tổ chức môi trường

An sinh xã hội



Bảo vệ môi trường Tăng trưởng kinh tế

Định hướng quy hoạch đô thị quận 2 trong tương lai là quận nội thành mở rộng với chức năng cơ bản là dân cư, thương mại – dịch vụ, văn hóa, thể dục thể thao và công nghiệp, cảng dịch vụ có giá trị gia tăng cao.

Về định hướng phát triển khu công nghiệp - cảng - kho tàng, điều chỉnh giảm quy mô đất công nghiệp cụm II, chuyển đổi cụm III và IV khu công nghiệp Cát Lái thành khu cảng và dịch vụ cảng, dân cư kết hợp thương mại – dịch vụ và công trình công cộng. Tổng diện tích đất công nghiệp, cảng và dịch vụ cảng tại quận 2 dự kiến giảm còn 290ha (chiếm tỷ lệ 6% diện tích quận) nhưng sẽ mang lại giá trị gia tăng cao do tăng hàm lượng dịch vụ và công nghệ cao.

Về định hướng phát triển các khu dân cư, bố trí dân cư theo 06 khu vực với không chế quy mô dân số năm 2020 khoảng 630.000 dân trên diện tích đất xây dựng nhà ở khoảng 1.606ha (chiếm tỷ lệ khoảng 32% diện tích quận), trong đó khu đô thị mới Thủ Thiêm là trung tâm mới, mở rộng trung tâm hiện hữu của thành phố đối diện bên kia sông Sài Gòn. Đồng thời, quy hoạch hiện đại và đồng bộ các khu dân cư mới khác, còn các khu dân cư hiện hữu xuống cấp được quy hoạch lại để chỉnh trang, cải tạo. Nguyên tắc là công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, hạ tầng xã hội, công viên cây xanh và tiện ích công cộng phải được bố trí đầy đủ và xây dựng hoàn chỉnh trước để đảm bảo nhu cầu sống của người dân.

Một số dự án phải được lập quy hoạch chi tiết và triển khai xây dựng nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững quận 2 bao gồm:

Dự án quy hoạch khu đô thị mới Thủ Thiêm (657ha, chưa kể diện tích mặt nước sông Sài Gòn) đồng bộ, hiện đại sẽ bổ sung các công trình còn thiếu của trung tâm đô thị hiện hữu như quảng trường trung tâm, khu trung tâm tài chính, nhà hát giao hưởng, bảo tàng lịch sử, cung thiếu nhi, cung triển lãm quy hoạch, khu thi đấu thể thao và luyện tập, bệnh viện trung tâm...Điểm đặc biệt của khu đô thị mới Thủ Thiêm là đã dành trên 160ha đất tự nhiên và mặt nước (chiếm 24% diện tích khu đô thị mới) để làm khu lâm viên sinh thái và hồ điều tiết chống ngập cho toàn khu vực trung tâm cũ và mới của thành phố.

CHƯƠNG III: HƯỚNG ĐẾN TƯƠNG LAI



Điều chỉnh quy hoạch khu đô thị mới Thủ Thiêm năm 2011.

Dự án chỉnh trang, cải tạo khu đô thị kế cận khu đô thị mới Thủ Thiêm (335,92ha) để kết nối hài hòa, đồng bộ khu đô thị Thủ Thiêm với phần còn lại thuộc phường Bình An, Bình Khánh và An Phú. Điểm nổi bật dự án này là tham vọng khôi phục lại tuyến kênh thoát nước nổi rạch Bà Cả cắt ngang đường Trần Nãi thoát ra sông Sài Gòn, vừa chức năng thoát nước vừa tạo cảnh quan. Đồng thời, quy hoạch một tuyến đường ven sông Sài Gòn nối khu đô thị mới Thủ Thiêm với vòng xoay chân cầu Sài Gòn và đường Nguyễn Văn Hưởng.



Phương án quy hoạch khu đô thị chỉnh trang 335,92ha kế cận khu đô thị mới Thủ Thiêm năm 2010

Các dự án xây dựng mới các khu dân cư như: khu dân cư An Phú – An Khánh 131ha; khu đô thị phát triển 87ha An Phú; khu dân cư 2,3,4 thuộc khu dân cư 143ha Thạnh Mỹ Lợi; khu dân cư 174ha và 178ha Thạnh Mỹ Lợi; khu dân cư 90ha Nam Rạch Chiếc; khu dân cư 154ha và 110ha Bình Trưng Đông – Cát

Lái; khu dân cư 152ha Cát Lái... Các dự án chỉnh trang cải tạo khu dân cư hiện hữu như khu Bắc Xa lộ Hà Nội thuộc phường Thảo Điền và An Phú; khu 36ha phường An Phú; các khu dân cư hiện hữu phường Bình Trưng Tây, Bình Trưng Đông, Thạnh Mỹ Lợi và Cát Lái... Các dự án khu dân cư dành cho tái định cư với nhà ở được xây dựng có chất lượng cao, không gian sống tốt, đầy đủ cây xanh công cộng, trường học và các tiện ích công cộng phục vụ người dân.



Chung cư lô N và lô J thuộc khu tái định cư 17,3ha phường An Phú và Bình Khánh tương đối đầy đủ về hạ tầng xã hội

Về định hướng trung tâm và hệ thống công trình công cộng, trung tâm mới cấp thành phố được bố trí trong khu đô thị mới Thủ Thiêm; trung tâm hành chính mới quận 2 và các công trình công cộng cấp quận khác được bố trí 25ha tại dự án 174ha Thạnh Mỹ Lợi; các trung tâm thương mại – dịch vụ được phát triển tập trung tại khu đô thị mới Thủ Thiêm, xung quanh ga Thủ Thiêm và dọc các tuyến giao thông vận tải khối lượng lớn; trung tâm thể dục thể thao cấp thành phố bố trí tại khu liên hợp thể dục thể thao Rạch Chiếc với tổng diện tích toàn khu gồm nhiều dự án khoảng 227ha; các công trình công cộng khu ở như trường học các cấp, trạm y tế, trụ sở hành chính; siêu thị, chợ, cửa hàng bán lẻ... được phân bố hợp lý vào trong

06 khu ở theo tiêu chuẩn quy phạm và quy hoạch tổng thể đồng bộ; công viên cây xanh tập trung cấp thành phố kết hợp giáo dục thực nghiệm bố trí tại khu vực phía Nam khu đô thị mới Thủ Thiêm; khu công viên cây xanh tập trung cấp quận bố trí phía Nam đường vành đai đông vào cầu Phú Mỹ, giáp sông Sài Gòn và Đồng Nai; kiên quyết dành đất và xây dựng công viên cây xanh trên hành lang bảo vệ bờ sông rạch theo đúng quy hoạch.

Định hướng quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị quận 2 đồng bộ và hiện đại.

Về hệ thống giao thông đối ngoại, các tuyến đường cấp đô thị đi ngang quận 2 đã trở thành các đường trục chính, cửa ngõ dẫn vào khu vực nội thành. Do đó, thành phố và quận 2 tập trung thực hiện nâng

cấp mở rộng các trục giao thông chính hiện hữu theo quy hoạch gồm Xa lộ Hà Nội, Liên tỉnh lộ 25B, đường vành đai đông thành phố – cầu Phú Mỹ, đường Trần Nãi, Nguyễn Duy Trinh, Nguyễn Thị Định và xây dựng mới các trục đường đối ngoại gồm đường cao tốc TP.HCM – Long Thành – Dầu Giây (điểm bắt đầu từ nút giao An Phú), Đại lộ Đông – Tây (nay là đại lộ Mai Chí Thọ), hầm Thủ Thiêm (nay là hầm vượt sông Sài Gòn); xây dựng mới cầu Sài Gòn 2, cầu Thủ Thiêm 2 (nối đường Tôn Đức Thắng quận 1 với khu đô thị mới Thủ Thiêm), cầu Thủ Thiêm 3 và 4 (nối quận 4 và quận 7 với khu đô thị mới Thủ Thiêm), cầu nối quận 2 với khu đô thị mới Bình Quới – Thanh Đa; các cầu và hầm cho tuyến metro số 1, số 2 và tuyến monorail số 2.

Đối với hệ thống các tuyến đường, hẻm giao thông cấp quận, quận 2 tập trung công tác quy hoạch mạng lưới giao thông dưới 12m các phường, đồng thời xây dựng kế hoạch, tìm kiếm nguồn vốn và triển khai thực hiện bê tông nhựa hóa và lắp đặt hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị đồng bộ kèm theo như: cống thoát nước, hệ thống cấp nước, điện...kết hợp chỉnh trang đô thị. Trong các dự án giao thông cấp quận, trọng tâm thực hiện dự án tuyến đường liên phường số 1 và tuyến đường nối phường Thảo Điền với khu phố 4 phường An Phú.

Về hệ thống đường sắt đô thị, tại quận 2 bố trí ga Thủ Thiêm là ga hành khách chính kết nối hệ thống đường sắt đô thị và đường sắt cao tốc quốc gia (tuyến thành phố Hồ Chí Minh đi sân bay quốc tế Long Thành và Nha Trang). Xây dựng 02 tuyến metro số 1 (Bến Thành – Suối Tiên), số 2 (Tham Lương – Bến Thành – Thủ Thiêm) và tuyến monorail số 2 (Quốc lộ 50 – Thủ Thiêm).



Về hệ thống đường thủy, ngoài sông Sài Gòn và sông Đồng Nai, thực hiện dự án khai thông tuyến đường thủy nội địa nối sông Sài Gòn – sông Rạch Chiếc – rạch Mương Kinh – sông Giồng Ông Tố để tạo tuyến giao thông thủy mới đường sông. Phát triển hoàn chỉnh khu cảng Cát Lái đảm nhận chức năng là một trong các cảng chính của thành phố.

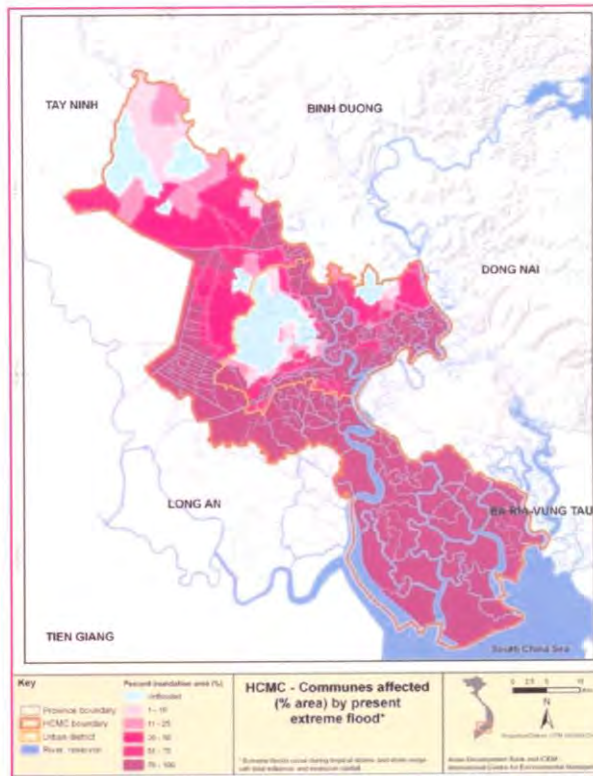
Về hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị, thực hiện quy hoạch mới, điều chỉnh các quy hoạch cũ và triển khai

xây dựng với yêu cầu đảm bảo kết nối các hệ thống hạ tầng kỹ thuật: chuẩn bị kỹ thuật (san nền và thoát nước mưa), thoát nước bản, cấp nước, cấp điện và thông tin liên lạc, trạm xử lý nước thải, trạm thu gom rác, các khu vực đầu mối hạ tầng kỹ thuật, tiến hành xây dựng kè bờ dọc các tuyến sông, rạch... Trong đó, công tác quy hoạch hết sức chú trọng đến vấn đề thích ứng với biến đổi khí hậu, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường, lãng phí tài nguyên, tình trạng ngập nước, đỉnh triều cường ngày càng cao...

Như vậy, mục tiêu quy hoạch đô thị tại quận 2 trong tương lai hướng đến tổ chức không gian đô thị kiến trúc – cảnh quan hài hòa, môi trường sống tốt, hạ tầng kỹ thuật đô thị và hạ tầng xã hội đồng bộ, đầy đủ, phục vụ cuộc sống, sinh hoạt và làm việc của cư dân. Sự phát triển bền vững của đô thị phải xuất phát từ quy hoạch tốt, lấy lợi ích cộng đồng làm trung tâm và chỉ thành công nếu quá trình quản lý và xây dựng theo quy hoạch được triển khai đồng bộ, tập

Các khu dân cư TP.HCM bị ảnh hưởng ngập do tình trạng biến đổi khí hậu

trung. Tuy nhiên, chỉ quy hoạch tốt là chưa đủ, cần quy chế quản lý theo quy hoạch đầy đủ, dễ hiểu, dễ áp dụng và quan trọng nhất là quá trình triển khai xây dựng nghiêm chỉnh, bài toán về kinh tế đô thị được quan tâm, tài chính đô thị được xây dựng kế hoạch thực hiện rõ ràng./.



Nguồn: Frank Schwartze, Ronald Eckert, Andreas Gravert, Ulrike Schinkel, Ralf Kersten
 (Dự án Megacity Project do Chính phủ Đức tài trợ để tìm giải pháp cho vấn đề biến đổi khí hậu tại TP Hồ Chí Minh. Xem thêm thông tin tại www.tu-cottbus.de/projekte/de/megacity-hcmc)

Phương án quy hoạch nút giao thông An Phú

MỘT SỐ CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI ĐẾN NĂM 2015



Một góc quận 2 nhìn từ trên cao

Kể từ khi thành lập quận đến nay, đảng bộ, chính quyền và nhân dân Quận 2 đã đoàn kết, nỗ lực, phát huy truyền thống cách mạng, kế thừa thành tựu đạt được, khai thác thuận lợi về vị trí địa lý, đất đai, các công trình trọng điểm của Nhà nước đầu tư trên địa bàn; huy động mọi nguồn lực để xây dựng và phát triển quận. Đảng bộ và chính quyền Quận 2 đã có nhiều chủ trương giải pháp phù hợp để khắc phục khó khăn, đạt được những kết quả quan trọng về kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh, tạo thêm tiền đề cho sự phát triển. Kinh tế tăng trưởng với tốc độ cao; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng định hướng, tỷ trọng ngành dịch vụ - thương mại đạt cao hơn mức phần đầu và đang có xu hướng phát triển; Các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đã và đang được tăng cường, nhất là các công trình giao thông, trường học, các cơ sở văn hóa được quan tâm đầu tư đưa vào sử dụng; đặc biệt là tập trung công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện đúng tiến độ đối với công tác bồi thường thu hồi đất

các dự án, công trình trọng điểm theo chỉ đạo của thành phố, nhất là tập trung công tác bồi thường, thu hồi đất và tái định cư của khu đô thị mới Thủ Thiêm, Đại lộ Đông Tây... Các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, y tế, giáo dục và đào tạo, dạy nghề... có bước phát triển tích cực; An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Đảng bộ - Chính quyền - nhân dân quận 2 định hướng phát triển trong 5 năm tới (2010 - 2015) là: tiếp tục đẩy mạnh đô thị hóa quận 2, tạo ra cảnh quan của một đô thị trung tâm mới, hiện đại của thành phố; tập trung nâng cao dân trí, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao trình độ quản lý đô thị; phát huy dân chủ và sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, động viên mọi nguồn lực, chủ động nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức, nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế gắn với đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức

chiến đấu của Đảng bộ, xây dựng hệ thống chính trị đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Phát triển kinh tế theo hướng bền vững gắn với đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, bảo vệ môi trường. Cơ cấu kinh tế của quận chuyển dịch theo hướng Dịch vụ - Thương mại và Công nghiệp. Tập trung công tác quy hoạch đô thị, đẩy mạnh tốc độ đô thị hóa đi đôi tập trung nâng cao dân trí, chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao năng lực quản lý đô thị.

Phát huy dân chủ và sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, động viên mọi nguồn lực, chủ động nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức để phát triển quận 2 đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Các chỉ tiêu chủ yếu trong 5 năm:

1. Doanh thu dịch vụ, thương mại tăng bình quân hàng năm từ 35% đến 40%/năm.

2. Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tăng bình quân



Cảng Cát Lái

phường An Phú; THCS - Khu dân cư Nam Rạch Chiếc (90ha An Phú).

- Trường tiểu học: tại khu nhà ở Cty Văn Minh, phường An Phú; tại Khu dân cư số 5 - Khu dân cư Thạnh Mỹ Lợi 143ha; tiểu học An Phú (khu An Bình); Tiểu học Khu A - 131ha (Tiểu học An Khánh), phường An Phú; Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi mở rộng, phường Bình Trưng Đông; Tiểu học (kết Trung tâm dạy nghề) Bình Trưng Đông; Tiểu học Bình Khánh, 38,4ha Bình Khánh; Tiểu học 2 - Khu dân cư 166ha Cát Lái; tiểu học (khu nhà ở Công ty Cổ phần Thế kỷ 21) phường Bình Trưng Tây; tại Khu tái định cư 30,224ha, phường Bình Khánh.

- Trường mẫu giáo: Tại khu Trung tâm văn hóa, phường Thảo Điền; tại Khu dân cư số 5 - Khu dân cư Thạnh Mỹ Lợi 143ha; tại Khu tạm cư 1ha An Phú; tại phường Bình Trưng Đông (gần đường Liên phường, phía Nam Khu dân cư Bình Trưng Đông); tại khu nhà ở Công ty Văn Minh, phường An Phú; Mở rộng trường mầm non Thảo Điền, phân hiệu 1 tại khu vực Bắc Xa lộ Hà Nội (25ha); Mầm non Họa Mi - phân hiệu (Trạm y tế cũ) phường An Phú; tại Khu tái định cư 30,224ha phường Bình Khánh; tại Khu C dự án 131ha phường An Phú; tại khu nhà ở Công ty Cổ phần Thế kỷ 21, phường Bình Trưng Tây; Mầm non 1 tại Khu dân cư 166ha Cát Lái; tại khu dân cư Đông Thủ Thiêm (khu 22,05ha) phường Bình Trưng Đông; tại khu dân cư Khang Điền, phường Bình

Trưng Đông; tại Khu 87ha phường An Phú; Mầm non 2 và Mầm non 2 tại Khu dân cư Huy Hoàng - 174ha phường Thạnh Mỹ Lợi; tại Khu dân cư và tái định cư 15ha thuộc dự án 137ha An Phú.

Nhiệm vụ chung cần phải thực hiện trong 05 năm tới:

Một là, tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng tăng trưởng, sức cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng tăng nhanh tỷ trọng dịch vụ - thương mại - công nghiệp. Quản lý sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đáp ứng yêu cầu tăng trưởng kinh tế, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Tăng cường kiểm soát thị trường, việc cung ứng và giá bán các loại hàng hóa và dịch vụ. Xây dựng và phát triển mạng lưới phân phối để bảo đảm cung ứng hàng hóa với giá cả hợp lý, nhất là hàng tiêu dùng thiết yếu.

Hai là, huy động tối đa các nguồn vốn đầu tư cho phát triển kinh tế xã hội từ thực hiện huy động nghĩa vụ tài chính các dự án đầu tư nhà, đất; bán đấu giá nhà, đất công để có nguồn vốn đầu tư các công trình xây dựng cơ bản, kêu gọi, khuyến khích các nhà đầu tư tham gia đầu tư các dự án giao thông, trường học, bệnh viện theo hình thức xây dựng - chuyển giao (BT), thu hút vốn đầu tư trong dân, vốn đầu tư nước ngoài... ; quản lý chặt chẽ và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư từ ngân

sách Nhà nước.

Ba là, tiếp tục tăng cường kỷ cương trong quản lý đô thị; tập trung thực hiện hoàn tất công tác lập và phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chung; đẩy mạnh tiến độ lập, phê duyệt và rà soát, điều chỉnh các đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 và 1/500; đẩy mạnh các hoạt động xã hội hoá các dịch vụ công cộng; thúc đẩy và phối hợp với các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng quỹ đất, các khu tái định cư phục vụ công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án; tiếp nhận, quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả quỹ đất hoán đổi, đất do Nhà nước trực tiếp quản lý, quỹ đất công trình công cộng phục lợi trong các dự án và trong các khu dân cư.

Bốn là, tiếp tục nâng cao mức sống và chất lượng sống nhân dân, đẩy mạnh xã hội hoá nhằm tạo điều kiện khuyến khích tư nhân đầu tư vào các lĩnh vực văn hoá, giáo dục, y tế, thể dục thể thao; phát triển hệ thống an sinh xã hội. Tiếp tục xây dựng kết cấu hạ tầng xã hội bền vững và giải quyết có hiệu quả những vấn đề xã hội bức xúc, đặc biệt là tình trạng tội phạm, ma túy, tai nạn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm và ô nhiễm môi trường.

Năm là, tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình cải cách hành chính; tập trung đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện quy trình "một cửa liên thông" từ quận đến phường. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các phòng, ban, đơn vị thuộc quận. Tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định an ninh - chính trị và trật tự an toàn xã hội, kiên quyết đấu tranh các thế lực thù địch, chống phá nhà nước, âm mưu "diễn biến hòa bình".

Sáu là, thực hiện cuộc "vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" tiết kiệm, chống lãng phí, giảm mức tiêu hao năng lượng và vật tư nguyên liệu trong sản xuất.

Đảng bộ - Chính quyền - nhân dân quận 2 kiên quyết thực hiện định hướng phát triển trong 5 năm tới (2010 - 2015), xây dựng quận 2 văn minh, hiện đại, giàu đẹp.

CÁC DỰ ÁN CÔNG TRÌNH TƯƠNG LAI



Mô hình Trung tâm Văn hóa quận.



CÁC DỰ ÁN CÔNG TRÌNH TƯƠNG LAI



Mô hình Nhà Văn hóa phường Bình Trưng Đông



Mô hình Trung tâm Giáo dục thường xuyên quận.

CÁC DỰ ÁN CÔNG TRÌNH TƯƠNG LAI



Mô hình trường Tiểu học An Phú - Bắc xa lộ Hà Nội



SUY NGHĨ, CẢM NHẬN CỦA NGƯỜI DÂN QUẬN 2 SAU 15 NĂM THÀNH LẬP QUẬN (01/4/1997 – 01/4/2012)

■ Đình Quang Nghị - Phường Bình Trưng Tây

Mười lăm năm tiến hành đô thị hóa Quận 2, không thể so với hơn 300 năm Sài Gòn – Tp.HCM, nhưng đó là một chủ trương đúng đắn, phù hợp với xu thế phát triển mới – công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và toàn cầu hóa.

Thời gian tuy ngắn nhưng sự phát triển Quận 2 đã đạt được những thành quả rất to lớn mà mỗi người dân Quận 2 đều cảm nhận được, đó là :

Thứ nhất, đã biến Quận 2 từ một nền sản xuất tự cấp, tự túc, thuần nông sang nền sản xuất mới công nghiệp, thương mại, dịch vụ; và đang cùng với Quận một trở thành "lõi" trung tâm của Tp.HCM – là trung tâm của vùng trọng điểm kinh tế phía Nam.

Ai cũng thấy rõ đầu tư xây dựng Quận 2 những năm qua rất lớn, những công trình đáng kể như đại lộ Đông Tây, hầm Thủ Thiêm, cầu Thủ Thiêm, xa lộ Hà Nội, khu công nghiệp Quận 2, Tân cảng Quận 2, cầu Phú Mỹ, hàng loạt các cao ốc mang dáng dấp hiện đại mọc lên ở các phường An Phú, Thảo Điền, Bình Trưng Tây, Bình Trưng Đông, Thạnh Mỹ Lợi; nhiều khu dân cư mới đã và đang được xây dựng khang trang, đẹp đẽ; khu đô thị mới Thủ Thiêm sẽ được xây dựng thành trung tâm Tài chính – Thương mại – Dịch vụ cao cấp, đã đi đời hàng chục ngàn hộ dân.

Thứ hai, đời sống mọi mặt của người dân được cải thiện rõ rệt; các dịch vụ như điện, nước, thông tin liên lạc, giao thông đáp ứng được yêu cầu của người dân. Đặc biệt lĩnh vực giáo dục đã đảm bảo nhu cầu học của con em Quận 2, nhiều trường đạt chuẩn quốc gia, có một số trường quốc tế. Lĩnh vực chăm sóc và bảo vệ sức khỏe người dân có những tiến bộ rõ rệt thông qua việc khám chữa bệnh, phòng chống



Đường Trần Nãi



Học sinh trường Tiểu học Mỹ Thủy

dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm... Tỷ lệ hộ nghèo ở Quận 2 giảm mạnh, còn ở mức thấp. Đó là kết quả của đô thị hóa, phát triển kinh tế và sự quan tâm của các cấp, các ngành của Quận 2.

Thứ ba, an ninh trật tự khá ổn định, chủ yếu chỉ còn xảy ra các vụ

trộm cắp tài sản của công dân.

Thứ tư, hoạt động của các cơ quan Đảng, Chính quyền, Mặt trận tổ quốc, đoàn thể ngày càng gần dân và sâu sát dân hơn, thể hiện sự quan tâm đến dân, lắng nghe và giải quyết các nhu cầu bức xúc của người dân, nhất là trên các lĩnh vực

bồi thường, giải phóng mặt bằng, thủ tục hành chính.

Đó là những điểm nổi bật. Bên cạnh đó, Quận 2 vẫn còn nhiều vấn đề phải giải quyết tuy cần có những điều kiện cần thiết như thời gian, tiền bạc, sự quyết liệt trong lãnh đạo, quản lý của các cấp và sự đồng thuận của người dân. Tôi xin điếm qua những lĩnh vực cần quan tâm, và đây có thể cũng là kỳ vọng của nhân dân Quận 2, đó là :

1. Quản lý quy hoạch phát triển Quận 2 khi quy hoạch đó đã xác định đúng và khả thi thì phải kiên quyết giữ định hướng phù hợp với một quận trung tâm, có tính chất đô thị hóa cao, hiện đại. Hiện nay thành phố đã xây dựng hệ thống giao thông quan trọng qua Quận 2 như đại lộ Đông Tây, xa lộ Hà Nội giai đoạn 2, đường vành đai phía Đông, đường cao tốc Tp.HCM – Long Thành – Dầu Giây; đây là thuận lợi lớn cho Quận 2, Quận 2 cần tận dụng thuận lợi này để phát triển kinh tế - xã hội.

Thực hiện quy hoạch phải đặc biệt chú trọng xây dựng hệ thống cấp thoát nước đô thị và chống ngập, kết nối được các vùng dân cư để chống biến đổi khí hậu và lãng phí. Phải quan tâm khai thác thuận lợi về vị trí địa lý Quận 2 và cảnh quan thiên nhiên, nhất là cảnh quan sông nước; mỹ quan kiến trúc đô thị hiện còn nhiều bất cập cần rút kinh nghiệm cho các dự án khu dân cư sẽ xây dựng để đô thị Quận 2 thể hiện tính thống nhất, đồng bộ, hiện đại.

2. Chú trọng đầu tư lĩnh vực văn hóa và thể dục – thể thao, nhất là xây dựng các cơ sở văn hóa như di tích lịch sử, nhà văn hóa, trung tâm thể dục – thể thao ... v.v... Hiện nay văn hóa và thể dục – thể thao phát triển không tương xứng với tăng trưởng kinh tế và dân số tăng nhanh.

3. Vệ sinh môi trường là một yếu tố đảm bảo phát triển bền vững cần được quan tâm đúng mức, trong đó cần tập trung các vấn đề về cấp thoát nước, chống ngập, xây dựng các công viên trong các dự án khu dân cư, cây xanh dọc các tuyến



Cử tri quận 2 tiếp xúc Đại biểu Quốc hội



Chung cư An Phúc - An Lộc

đường lớn, bờ sông rạch, di dời các nghĩa trang để xây dựng các công trình phúc lợi công cộng.

4. Chính trang đô thị là việc rất lớn. Ngoài việc phải đôn đốc các doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án khu dân cư đã được giao đất, quận cần tập trung và có các giải pháp chính trang đô thị các khu dân cư hiện hữu ở các phường, nhất là ở Cát Lái, Thạnh Mỹ Lợi, Bình Trưng Tây, Bình

Trưng Đông.

5. Cải cách hành chính cần đi vào chiều sâu, nhất là cải tiến thủ tục hành chính sao cho ngày càng thuận lợi cho doanh nghiệp và nhân dân. Đi đôi, cần xây dựng đội ngũ cán bộ công chức có đạo đức, vững chuyên môn, nghiệp vụ, phong cách làm việc chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, góp phần phát triển kinh tế - xã hội Quận 2.

HÁT CÙNG QUẬN 2 NGÀY MỚI

Nhanh vừa - trầm hùng, tự hào

Nhạc & lời: Nguyễn Long



Về đây quận 2 quê hương anh hùng, một thời khói bom xưa, nay dâng trào sức
... nghe âm vang quân về màu cờ thắm sao bay trên cửa ngõ thành



sống. Những con đường thênh thang mở rộng, những tầng cao khang trang phố vui và lòng
phố. Chốn bưng biển che quân ấm lạnh đã giờ đây xôn xao phố ...



người thân thương hiếu khách. Bàn chân còn...

...đông. Nắng thêm hồng quận 2 đất



lành. Về Rạch Chiếc rừng rưng đôi mi, nghe ai kể chuyện từng trận đánh hiển ngang năm
...hát hân hoan bên nhau chung vai kết đoàn. Chào cuộc sống tươi xinh bay



xưa thêm bao nghĩa tình. Đến đây cùng Thủ Thiêm ngày mới, sông Sài
lên bao la khát vọng. Những công trình bừng xanh ngày mới bên tình



Gòn phơi phơi cánh chim Cung đàn xanh vang rộn trái
người dâng hiến sức xuân. Cho quận...



tim. Là bài... 2 vừng bước đi lên, cho quận 2 ngày mới tươi xinh

QUẬN 2 VỮNG BƯỚC TƯƠNG LAI

Nhạc & lời: *Viết Duy*

Vui tươi, rộn ràng



Rộn ràng vui ngân vang câu hát, khi nắng lên sức xuân gọi mời.
(Về Thủ) Thêm đi qua An Phú, đẹp biết bao bên sông Sài Gòn.



Quê hương mình từng ngày đổi mới cùng thành phố hoà
Bao công trình dựng xây phơi phơi.



vang tiếng ca. Về Thủ... Đô thắm



lên trên nền trời quê hương. Từ trận
(Cùng thành)



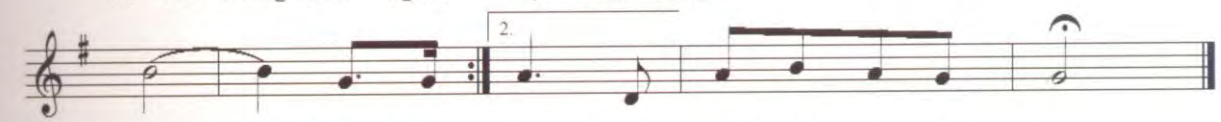
đánh Rạch Chiếc vang danh, từ truyền
...phố chào đón tương lai, hoà bài



thống cha ông đấu tranh, qua bao
ca quê hương thiết tha, quê hương



năm quận 2 vươn mình từ trong gian khó, vững tin đi tới tương
tôi với những con người một lòng dựng...



lai. Cùng thành ...xây Quận 2 thắm tươi từng ngày.

QUẬN 2 XUÂN VỀ

Nhạc: *Minh Tâm*

Thơ: *Hồng Oanh*



Trời quận 2 hôm nay xuân về trong nắng hoa, đất lành chim đến



đâu, đời vui khắp mọi nhà. Bạn ơi ta hát cùng sông Sài Gòn thủy



chung. Vơi đây con sóng vỗ, thuyền cô lái xuôi dòng. Người quận 2 hôm



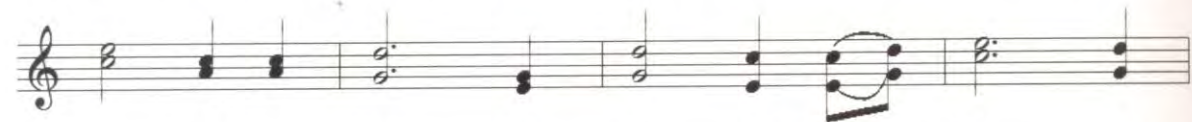
nay xuân về vui ngát ngây, con đường kia mới mở, phố phường thăm tình



đây. Nhẹ bay cao tiếng ca với Thảo Điền, An Phú. Đò Cát Lái xuôi



ngiên trăng theo về bến xưa. Ai về ta nhớ nhủ, chiều



tím miền Thủ Thiêm, bình minh vàng Rạch Chiếc, vương



vấn hoài con tim. Ai về ta nhớ nhủ, chiều tím miền Thủ



Thiêm, bình minh vàng Rạch Chiếc, vương vấn hoài con tim.

QUẬN 2 YÊU THƯƠNG

Tâm tình

Nhạc & lời: Phan Anh Dũng



Nữ: Này anh yêu ơi! mình đứng trên cầu Sài
Nam: Này em yêu ơi! mình đi trên cầu Sài



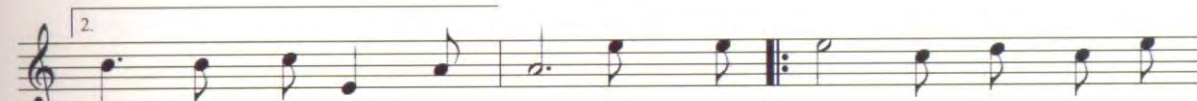
Gòn. Nhìn về hướng Đông, phía mặt trời mọc. Anh sẽ
Gòn, cùng về phố xinh tiếng nhạc rộn ràng. Anh đã



thấy những ngôi nhà mới đang mọc lên, với những con
thấy mùa xuân về với bao nụ hoa, với những khu



đường đầy thơ mộng, là quê em đó, Thủ Thiêm đang vươn mình lên.
vườn dừa xanh rợp, là nơi anh đến quận...



...2 bao nghĩa tình thân thương. Em yêu anh và yêu cuộc sống
(Anh yêu) em cùng xây tổ ấm



mới, nơi bán đảo xanh có gió mát trong lành, có cuộc sống bình
nhé. Nơi bán đảo



yên. Anh yêu...

...xanh, có tiếng nói ai ngọt ngào: "Về quận 2 nghe



anh" "Ừ" "Về quận 2 yêu thương".

THỦ THIÊM YÊU THƯƠNG

Chậm, êm đềm

Nhạc & lời: *Mai Quảng*



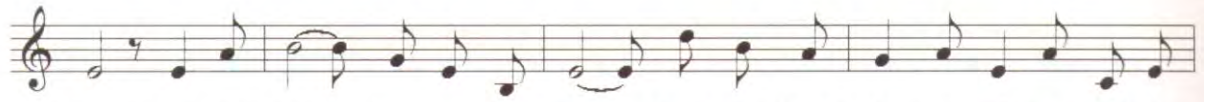
Chiều nhẹ nhàng bên bến phà Thủ Thiêm. Trên sông Sài Gòn ai hát Lý giao



duyên. Anh ở Bến Thành phố hoa đô hội, em ở bên sông vẫn mộc mạc hồn



nhiên. Quận 2 đẹp lắm anh ơi, con sông hiền hòa, bao đời tắm mát quê



em. Gặp lại nhau trao lời hò hẹn, nhớ đêm trăng nào anh về thăm lại vườn



xưa. Về đây có những con người dựng xây quê hương mạnh giàu. Về
đây có những ngôi nhà đẹp xinh quê em Thảo Điền. Về



đây ngắm những công trình tầng cao quê em đổi mới. Về đây mang yêu thương, về
đây ngắm những con đường màu xanh xe qua Rạch Chiếc. Về đây mang ý thơ, về



đây bao yêu thương. Ớn trao nghiêng mừng đón khắp trên đường phố chúa xuân vừa
đây xây ước mơ. Cánh hoa mai vàng thắm khắp nơi rộn



đến. về... rã đón xuân đã về. Chiều lại về trên bến phà Thủ



Thiêm, mai đây đường ngắm nối liền mạch sống quê hương. Con sông Sài



Gòn kết tình duyên đôi lứa, anh về quê em vui cuộc sống bình yên.

TUỔI TRẺ QUẬN 2 TRÊN ĐƯỜNG ĐI TỚI

Nhạc & lời: *Trần Quốc Cao*



Chào quận 2 thân yêu những công trình đang vẫy gọi, vùng ven đô năm
...nga thấp lên từng đường phố lạ, vành đai xanh hôm



xưa ta dựng xây đô thị mới. Chào từng anh công nhân đêm ngày tô thắm
nay ta dựng xây bao nhà máy. Đường rộng em bay lên bao tầng cao thế



đôi, chào cô giáo đến lớp ươm hạt giống ước mơ. Rồi ngày mai nguy...
kỳ, đường reo vui trong...



...đêm đô thị sáng ước mơ. Tuổi trẻ ơi! đường đi tới. Cùng đắp xây tương



lai. Thành phố thêm rạng ngời, mãi mãi rạng ngời. Tuổi trẻ trên đường đi tới,



cùng sát vai chen vai. Như núi sông ngàn đời, như sóng trùng khơi.

CHI NHÁNH SỞ GIAO DỊCH 2 15 NĂM – MỘT CHẶNG ĐƯỜNG

Ngày 25/3/2012 vừa qua, Chi nhánh Sở Giao dịch 2 Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Việt Nam (BIDV) đã đánh dấu chặng đường phát triển 15 năm của mình. Sự kiện này không chỉ đánh dấu về sự chín chắn, bản lĩnh vững vàng và trách nhiệm đối với cộng đồng qua các chương trình đồng hành với cuộc sống của người dân và doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh mà còn khẳng định và tôn vinh giá trị văn hóa doanh nghiệp, niềm tự hào của các thể hệ cán bộ BIDV – CN SGD 2 trong nhiều năm hoạt động.

Xuất phát từ mong muốn mở rộng và phát triển hoạt động trên địa bàn TP.HCM và khu vực phía Nam, Sở Giao dịch 2 của BIDV đã chính thức ra đời theo Quyết định số 78/QĐ-TCCB ngày 18/5/1996 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Việt Nam và văn bản chấp thuận số 330/QĐ/NH5 ngày 27/11/1995 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước; đồng thời được định hướng hoạt động theo 4 mục tiêu cơ bản: (1) Là đơn vị trực tiếp thực hiện nhiệm vụ kinh doanh của Hội sở chính trên địa bàn TP.HCM và khu vực phía Nam; (2) Bám sát định hướng phát triển kinh tế xã hội của Thành phố để chủ động phục vụ nhằm phát huy kinh nghiệm và nghề truyền thống phục vụ đầu tư phát triển, qua đó góp phần thiết thực vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa TP.HCM và nâng cao vị thế, uy tín của BIDV; (3) Triển khai thí điểm một số hoạt động mới, đặc biệt là phát triển các dịch vụ tiện ích cao, ứng dụng công nghệ hiện đại và quản lý và các hoạt động nghiệp vụ ngân hàng; (4) Phối hợp với chi nhánh TP.HCM trong việc hỗ trợ hoạt động cho các chi nhánh khu vực phía Nam và Tây nguyên, đồng thời là nơi đào tạo, rèn luyện để cung cấp cán bộ, nhất là cán bộ khung cho toàn hệ thống.

Mặc dù định hướng và mục tiêu rõ ràng nhưng trong quá trình hình thành và phát triển, Sở giao dịch 2 gặp không ít khó khăn như: ảnh hưởng từ cuộc khủng hoảng tài chính – tiền tệ khu vực; chia tách và chuyển giao cho đơn vị bạn; chuyển đổi chức năng nhiệm vụ ... nhưng bằng khối óc và tinh thần đoàn kết của tập thể cán bộ nhân viên BIDV-SGD2 đã không ngừng phát triển và hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, duy trì được quy mô Tổng tài sản khoảng 17.000 tỷ với 15 phòng nghiệp vụ, 9 phòng giao dịch, 1 quỹ tiết kiệm. Đặc biệt, SGD2 luôn thể hiện trách nhiệm với cộng đồng nơi mình đầu tư và phát triển bằng việc tham gia xây dựng các công trình trọng điểm của thành phố như: Khu đô thị mới Thủ Thiêm, B.O.T cầu Phú Mỹ, Cao ốc Financial Tower 68 tầng của Bitexco ...; hay các dự án quốc tế như bệnh viện Việt – Pháp, Khách sạn Park Hyatt, Khách sạn Caravelle ...; hoặc cung cấp dịch vụ trong những Khu trung tâm của thành phố như khu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất, Trung tâm thương mại Thương xá Tax và nhiều nhà hàng, khách sạn 5 sao ...; hoặc xây dựng các chương trình đồng hành, hỗ trợ Điều này góp phần khẳng định vị trí của SGD2 – một trong những đơn vị vinh dự được Ban lãnh đạo Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Việt Nam trao tặng Danh hiệu “Lá cờ đầu toàn ngành” trong 2 năm liền 2008-2009; Huân chương lao động hạng 3; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, của UBND Thành phố trong nhiều năm liền.

Với những thành tựu đã đạt được cùng những thách thức mới trong giai đoạn hiện nay, đặc biệt khi BIDV đã chính thức đi vào hoạt động theo loại hình Thương mại cổ phần đòi hỏi tập thể cán bộ nhân viên BIDV-SGD2 không ngừng phấn đấu xây dựng một mô hình hoạt động đa dạng đáp ứng nhu cầu của khách hàng và trở thành một trong những ngân hàng hàng đầu của thành phố Hồ Chí Minh.



GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XÂY DỰNG HUY HOÀNG

Công ty Huy Hoàng là một trong những công ty tư nhân lớn nhất Việt Nam và ra đời sớm nhất khi có Luật Kinh tế. Công ty với lĩnh vực kinh doanh chính là May mặc, Xây dựng công nghiệp – dân dụng, Kinh doanh Bất động sản, Khai thác du lịch, Đầu tư – kinh doanh sân golf và Tài chính đã từng bước khẳng định lĩnh vực nào công ty cũng có thể mạnh riêng của mình.

1. Về May mặc: Công ty có hai xí nghiệp may mặc với trên 3.000 lao động được trang bị kỹ thuật đồng bộ, hiện đại, tiên tiến đã khẳng định uy tín chất lượng hàng đầu cho khách hàng.

2. Về Xây dựng công nghiệp – dân dụng: Là đơn vị có nhiều kinh nghiệm và uy tín nên được đầu tư xây dựng nhiều công trình quan trọng của Nhà nước như dự án xây dựng máng trụ điện đường dây 500 KV xuyên Bắc Nam, dự án xây dựng Nút Giao Thông Hàng Xanh... Năm 1995, công ty đã liên doanh thành lập Công ty Liên doanh Kìa-Ceramics với tổng vốn đầu tư trên 18 triệu USD tại Đồng Nai. Công ty đã liên doanh với Tập đoàn Hyundai – Hàn Quốc sản xuất ống thép xuất khẩu. Công suất sản xuất thép được 100 tấn/ năm và nhôm được 24.000 tấn/ năm.

3. Về Kinh doanh Bất động sản: công ty có những dự án lớn như: Dự án Khu nhà ở 104 căn tại Nguyễn Oanh – quận Gò Vấp – Tp. HCM quy mô 1,6ha, Dự án Khu nhà ở Biệt thự cao cấp Bảo Tiến tại phường Thảo Điền - quận 2 quy mô 5ha, Khu nhà ở biệt thự An Phú tại phường An Phú - quận 2 quy mô 6ha và Dự án Khu dân cư 174ha tại phường Thạnh Mỹ Lợi - quận 2...

4. Về Khai thác du lịch: công ty với khu du lịch Thù Dương tại xã Phước Hải - huyện Long Đất - tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đã đáp ứng được nhu cầu du lịch của khách trong và ngoài nước. Bên cạnh đó, Công ty đầu tư xây dựng khu du lịch cao cấp Thung lũng tình yêu và Hồ than thở tại Đà Lạt hơn 1.000ha, phục vụ hơn 10 ngàn lượt khách/ ngày.

Ngoài ra, Công ty Huy Hoàng còn tham gia Đầu tư Xây dựng và Kinh doanh Sân golf tại xã Phước Tân, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai với quy mô là 328,38 ha, sân golf hiện nay đã đi vào hoạt động với 36 lỗ golf. Hiện nay, công ty đã được Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai chấp thuận cho mở rộng dự án đầu tư Sân Golf Long Thành có quy mô 1.200 ha với 72 đường golf đạt tiêu chuẩn quốc tế và khu nhà ở biệt thự kết hợp du lịch sinh thái.

5. Về lĩnh vực đầu tư Tài chính: Công ty Huy Hoàng tham gia thành lập Ngân hàng ngoài quốc doanh (VPBank) vào năm 1993, ông Lê Văn Kiểm đã được bầu làm Phó chủ tịch Hội đồng quản trị. Năm 1994, Ngân hàng thương mại cổ phần Châu Á Thái Bình Dương (APBank) được ra đời với vốn điều lệ 70 tỷ đồng, ông Lê Văn Kiểm được bầu làm Chủ tịch Hội đồng quản trị với vốn cổ đông lớn nhất. Hiện nay, dựa trên nền tảng của APBank, ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Châu Á (AFTBank) đang được thành lập với số vốn 1.000 tỷ.

Với việc Việt Nam trở thành thành viên của tổ chức thương mại thế giới (WTO), Công ty Huy Hoàng cũng như các doanh nghiệp trong thời kỳ hội nhập ngày một khẳng định mình trong các hoạt động lĩnh vực đầu tư kinh doanh đúng đắn và là công ty tư nhân có uy tín tại Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và Việt Nam nói chung, nhằm góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế của đất nước.

25 HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN

16

10

1987

2011



25 HÌNH THÀNH
PHÁT TRIỂN

16

10

1987

2011

SAIGONBANK

www.saigonbank.com.vn



SAIGONBANK
www.saigonbank.com.vn

**CHÚC MỪNG KỶ NIỆM 15 NĂM THÀNH LẬP QUẬN 2 (1997 - 2012)
 VÀ ĐÓN NHẬN HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHÌ**



Công viên trung tâm



Vị trí : Mặt tiền đường Nguyễn Thị Thập , nằm ngay trung tâm khu Đô thị Phú Mỹ Hưng
 Quy mô : 9,5 ha bao gồm 94 nền nhà phố , biệt thự thiết kế theo phong cách Châu Âu và 11 Block chung cư cao cấp tạo nên khu phức hợp khép kín
 Tiện ích : Tận hưởng những tiện ích vượt trội của Khu Đô thị bậc nhất Phú Mỹ Hưng như Siêu thị , Trường học , Bệnh viện , Công viên , sân Golf ...
 Ngoài ra trong dự án còn có những tiện ích khác như : TTTM , Công viên ven sông , Trường học , ...



Quy mô : 14ha bao gồm 74 nền nhà phố MT, 68 biệt thự đơn lập , 48 biệt thự song lập , thiết kế theo phong cách Châu Âu và 540 căn hộ cao cấp tạo nên khu phức hợp khép kín .



Vị trí : 168 Phan Văn Trị ,P5 , Quận Gò Vấp
 2 Mặt tiền đường rộng 30m , cách đường Binh Lợi - Tân Sơn Nhất 500m



Vị trí : Phường Cát Lái, Quận 2, Tp.HCM .
 Nằm ngay vành đai phía Đông Thành Phố .
 Cách Trung tâm Q1 chỉ 15 phút .

Quy mô : 6,6ha bao gồm 192 nhà phố , biệt thự , và các tiện tích công cộng khác .



15
năm

01/4/1997

01/4/2012

Quận 2

Thành lập và phát triển